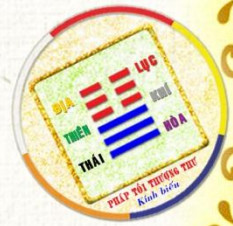


BÀI HỌC CHÂM CỨU VÀ MẠCH LÝ



bộ

châm

Căn bản

+ Lạc / Khích

KHI DÙNG CÁC BỘ CHÂM NÀY BẮT BUỘC PHẢI XEM MẠCH LÝ

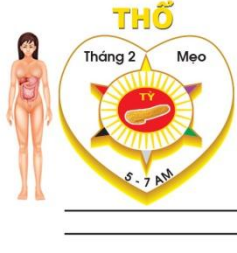
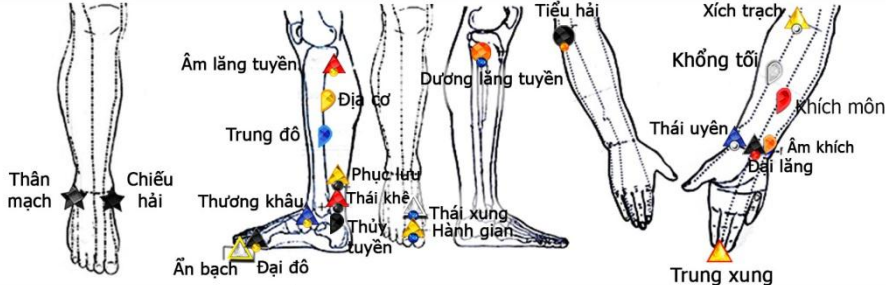
Video các bộ châm Thầy Thảo hướng dẫn cách dán đã có trên Youtube.com
Vui lòng gõ từ khóa tên từng bộ để xem đường link video của mỗi trang giấy

** Tác giả xin gửi đến quý vị lời yêu thương và trân trọng nhất.*

BỘ ÂM THỔ VÀ KHÍCH ÂM CHÂM

Trị các bệnh mất ngủ, đau nhức, tê - vị, ổn định huyết áp,...

Chú ý : Sau khi dán bộ huyết xong. Nếu có nơi nào xuất hiện đau nhức. Tùy theo vùng đau lớn nhỏ mà cắt dán miếng Salonpas cho thích hợp tại vị trí đó.

	
 Tỳ - Tinh - Kim - Ấn bạch Góc trong ngón chân cái, cách móng chân 0,1 thốn.	 Phế - Du - Mộc - Thái uyên Chỗ lõm trên động mạch quay trên lằn chỉ cổ tay.
 Tỳ - Vinh - Thủy - Đại đô Bờ trong xương ngón cái, trên đường tiếp giáp lằn da gan bàn chân chỗ dưới chòm xương bàn chân.	 Phế - Hợp - Thổ - Xích trạch Trung điểm nếp khuỷu tay, bờ ngoài cơ nhị đầu cánh tay.
 Tỳ - Kinh - Mộc - Thương khâu Chỗ lõm phía trước mắt cá chân trong, nằm giữa gân cơ căng chân sau và khớp sên-thuyền.	 Tâm bào - Tinh - Thổ - Trung xung Điểm chính giữa đầu ngón giữa.
 Tỳ - Hợp - Hỏa - Âm lăng tuyền Chỗ lõm tạo bởi bờ sau trong đầu trên xương chày với đường ngang qua nơi lồi cao nhất của cơ căng chân trước xương chày cách nếp gấp đầu gối 2,5 thốn.	 Tâm bào - Du - Thủy - Đại lăng Ở ngay trên lằn nếp cổ tay, giữa gân cơ tay lớn và bé
 Thận - Du - Hỏa - Thái khê Trung điểm giữa đường nối bờ sau mắt cá trong nổi và mép trong gân gót.	 Tiểu trường - Hợp - Thủy - Tiểu hải Cơ khuỷu tay lại, huyết ở giữa móm khuỷu và móm trên rỗng rọc đầu dưới xương cánh tay, chỗ lõm vào.
 Thận - Kinh - Thổ - Phục lưu Từ huyết Thái khê đo thẳng lên 2 thốn chỗ lõm trước gân gót.	 Thận - Khích - Thủy tuyền Thẳng dưới huyết Thái khê 1 thốn, trên xương gót chân chỗ lõm vào.
 Thận - Chiếu hải Từ đỉnh mắt cá trong kéo xuống 1 đốt ngón tay.	 Tỳ - Khích - Địa cơ Ở sát bờ sau trong xương chày, dưới huyết Âm lăng tuyền 3 thốn.
 Can - Vinh - Thổ - Hành gian Kể ngón chân 1 - 2 đo lên 0,5 thốn về phía mu chân.	 Can - Khích - Trung đô Đỉnh cao mắt cá trong thẳng lên 7 thốn, hoặc huyết Lãi câu thẳng lên 2 thốn.
 Can - Du - Kim - Thái xung Giữa kẽ ngón chân 1 và 2 đo lên 2 thốn về phía mu chân.	 Tâm - Khích - Âm khích Ở mặt trước trong cẳng tay, cách nếp gấp cổ tay (huyết Thần môn) lên 0,5 thốn.
 Đờm - Hợp - Thủy - Dương lăng tuyền Ở chỗ lõm phía trước và dưới đầu nhỏ của xương mác, nơi thân nối với đầu trên xương mác, khe giữa cơ mác bên dài và cơ duỗi chung các ngón chân.	 Tâm bào - Khích - Khích môn Nếp gấp cổ tay thẳng lên 5 thốn, giữa 2 khe cơ tay gan lớn và bé.
 Bàng quang - Thần mạch Từ đỉnh mắt cá ngoài kéo xuống 1 đốt ngón tay.	 Phế - Khích - Khổng tồ Bờ ngoài cánh tay, từ nếp cổ tay thẳng lên 7 thốn, nằm trên đường nối Xích trạch và Thái Uyên.

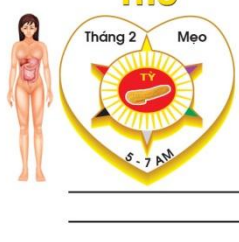
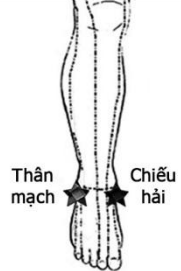
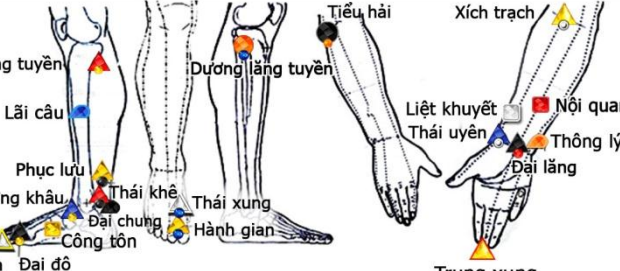
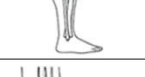
* Tác giả xin gửi đến quý vị lời yêu thương và trân trọng nhất.
Nếu có thắc mắc xin liên hệ : **Thầy Đặng Đức Thảo**
Email : thao_dang5@yahoo.com

Để xem video hướng dẫn dán salonpas trên trang: <https://tieuulun.hopto.org>
Vui lòng gõ từ khóa sau: Bài học châm cứu và mạch lý - Bộ âm Thổ và khích âm châm

BỘ ÂM THỔ VÀ LẠC ÂM CHÂM

Trị các bệnh mất ngủ, đau nhức, tê - vị, ổn định huyết áp,...

Chú ý : Sau khi dán bộ huyết xong. Nếu có nơi nào xuất hiện đau nhức. Tùy theo vùng đau lớn nhỏ mà cắt dán miếng Salonpas cho thích hợp tại vị trí đó.

		
	Tỳ - Tĩnh - Kim - Ấm bạch Góc trong ngón chân cái, cách móng chân 0,1 thốn.	Phế - Du - Mộc - Thái uyên Chỗ lõm trên động mạch quay trên lằn chỉ cổ tay.
	Tỳ - Vinh - Thủy - Đại đô Bờ trong xương ngón cái, trên đường tiếp giáp lằn da gan bàn chân chỗ dưới chòm xương bàn chân.	Phế - Hợp - Thổ - Xích trạch Trung điểm nếp khuỷu tay, bờ ngoài cơ nhị đầu cánh tay.
	Tỳ - Kinh - Mộc - Thương khâu Chỗ lõm phía trước mắt cá chân trong, nằm giữa gân cơ căng chân sau và khớp sên-thuyền.	Tâm bào - Tĩnh - Thổ - Trung xung Điểm chính giữa đầu ngón giữa.
	Tỳ - Hợp - Hỏa - Âm lăng tuyền Chỗ lõm tạo bởi bờ sau trong đầu trên xương chày với đường ngang qua nơi lồi cao nhất của cơ căng chân trước xương chày cách nếp gấp đầu gối 2,5 thốn.	Tâm bào - Du - Thủy - Đại lăng Ở ngay trên lằn nếp cổ tay, giữa gân cơ tay lớn và bé
	Thận - Du - Hỏa - Thái khô Trung điểm giữa đường nối bờ sau mắt cá trong nổi và mép trong gân gót.	Tiểu trường - Hợp - Thủy - Tiểu hải Cơ khuỷu tay lại, huyết ở giữa móm khuỷu và móm trên rỗng rọc đầu dưới xương cánh tay, chỗ lõm vào.
	Thận - Kinh - Thổ - Phục lưu Từ huyết Thái khô đo thẳng lên 2 thốn chỗ lõm trước gân gót.	Thận - Lạc - Đại chung Phía sau mắt cá chân trong, chỗ lõm tạo nên do gân gót bám vào bờ trên trong xương gót.
	Thận - Chiếu hải Từ đỉnh mắt cá trong kéo xuống 1 đốt ngón tay.	Tỳ - Lạc - Công tôn Chỗ lõm nơi tiếp giáp của thân và đầu sau xương bàn chân 1, trên đường tiếp giáp lằn da gan bàn chân.
	Can - Vinh - Thổ - Hành gian Kể ngón chân 1 - 2 đo lên 0,5 thốn về phía mu chân.	Can - Lạc - Lãi cầu Đỉnh mắt cá trong thẳng lên 5 thốn, huyết ở sát bờ sau trong xương chày.
	Can - Du - Kim - Thái xung Giữa kẽ ngón chân 1 và 2 đo lên 2 thốn về phía mu chân.	Tâm - Lạc - Thông lý Ở mặt trước trong cẳng tay, cách nếp gấp cổ tay (huyết Thần môn) 1 thốn.
	Đởm - Hợp - Thử - Dương lăng tuyền Ở chỗ lõm phía trước và dưới đầu nhỏ của xương mác, nơi thân nối với đầu trên xương mác, khe giữa cơ mác bên dài và cơ duỗi chung các ngón chân.	Tâm bào - Lạc - Nội quan Dưới huyết Gian sử 1 thốn, từ nếp gấp cổ tay thẳng lên 2 thốn giữa khe gân cơ tay gan lớn và bé.
	Bàng quang - Thân mạch Từ đỉnh mắt cá ngoài kéo xuống 1 đốt ngón tay.	Phế - Lạc - Liệt khuyết Ngón trỏ và ngón cái 2 tay đan nhau, ngón trỏ của tay kia đặt lên đầu xương quay điểm lõm dưới đầu móng tay ngón trỏ chỉ vào là huyết.

* Tác giả xin gửi đến quý vị lời yêu thương và trân trọng nhất.
Nếu có thắc mắc xin liên hệ : **Thầy Đặng Đức Thảo**
Email : thao_dang5@yahoo.com

Để xem video hướng dẫn dán salonpas trên trang: <https://ticiulun.hopto.org>
Vui lòng gõ từ khóa sau: **Bài học châm cứu và mạch lý - Bộ âm Thổ và lạc âm châm**

BỘ ÂM KIM VÀ KHÍCH ÂM CHÂM

Trị các bệnh mất ngủ, đau nhức, phổi, ổn định huyết áp,...

Chú ý : Sau khi dán bộ huyết xong. Nếu có nơi nào xuất hiện đau nhức. Tùy theo vùng đau lớn nhỏ mà cắt dán miếng Salonpas cho thích hợp tại vị trí đó.

	Phế - Tĩnh - Thủy - Thiếu thương Cách gốc ngón tay cái 0,1 thốn.	Thận - Du - Hỏa - Thái khê Trung điểm giữa đường nối bờ sau mắt cá trong nối và mép trong gân gót.
	Phế - Vinh - Thử - Ngự tế Điểm giữa xương bàn ngón tay cái, nơi tiếp giáp da gan tay và da mu tay	Thận - Chiếu hải Từ đỉnh mắt cá trong kéo xuống 1 đốt ngón tay.
	Phế - Kinh - Hỏa - Kinh cử Mặt trong đầu dưới xương quay, nếp gấp cổ tay thẳng lên 1 thốn.	Thận - Hợp - Kim - Âm cốt Từ bờ sau nếp gấp gối sau, giữa gân cơ bán gân và gân cơ bán mạc.
	Phế - Hợp - Thổ - Xích trạch Trung điểm nếp khuỷu tay, bờ ngoài cơ nhị đầu cánh tay.	Bàng quang - Thân mạch Từ đỉnh mắt cá ngoài kéo xuống 1 đốt ngón tay.
	Tâm bào - Vinh - Kim - Lao cung Huyết nằm trên gan bàn tay, khi co tay nắm lại huyết nằm giữa đầu móng tay ngón 3 và ngón 4 chỉ vào bàn tay.	Đởm - Hợp - Thử - Dương lăng tuyền Ở chỗ lõm phía trước và dưới đầu nhỏ của xương mác, nơi thần nối với đầu trên xương mác, khe giữa cơ mác bên dài và cơ duỗi chung các ngón chân
	Tâm bào - Du - Thủy - Đại lăng Ở ngay trên lằn nếp cổ tay, giữa gân cơ tay lớn và bé	Thận - Khích - Thủy tuyền Thẳng dưới huyết Thái khê 1 thốn, trên xương gót chân chỗ lõm vào.
	Tâm - Du - Thổ - Thần môn Ở phía xương trụ, trên lằn cổ tay, sau xương nguyệt, chỗ lõm sát bờ ngoài gân cơ trụ trước và góc ngoài bờ trên xương trụ.	Tỳ - Khích - Địa cơ Ở sát bờ sau trong xương chày, dưới huyết Âm lăng tuyền 3 thốn.
	Tâm - Kinh - Kim - Linh đạo Ở mặt trước trong cẳng tay, cách nếp gấp cổ tay 1,5 thốn.	Can - Khích - Trung đô Đỉnh cao mắt cá trong thẳng lên 7 thốn, hoặc huyết Lãi câu thẳng lên 2 thốn.
	Tam tiêu - Hợp - Mộc - Thiên tĩnh Ngồi ngay, co khuỷu tay, từ lồi mồm khuỷu tay lên 1 thốn, giữa chỗ lõm là huyết.	Tâm - Khích - Âm khích Ở mặt trước trong cẳng tay, cách nếp gấp cổ tay (huyết Thần môn) lên 0,5 thốn.
	Tỳ - Tĩnh - Kim - Ấn bạch Góc trong ngón chân cái, cách móng chân 0,1 thốn.	Tâm bào - Khích - Khích môn Nếp gấp cổ tay thẳng lên 5 thốn, giữa 2 khe cơ tay gan lớn và bé.
	Tỳ - Du - Thử - Thái bạch Chỗ lõm phía sau dưới đầu xương bàn chân thứ 1, trên đường tiếp giáp lằn da gan bàn chân.	Phế - Khích - Khổng tồ Bờ ngoài cánh tay, từ nếp cổ tay thẳng lên 7 thốn, nằm trên đường nối Xích trạch và Thái Uyên.

BỘ ÂM KIM VÀ LẠC ÂM CHÂM

Trị các bệnh mất ngủ, đau nhức, phổi, ổn định huyết áp,...

Chú ý : Sau khi dán bộ huyết xong. Nếu có nơi nào xuất hiện đau nhức. Tùy theo vùng đau lớn nhỏ mà cắt dán miếng Salonpas cho thích hợp tại vị trí đó.

	Phế - Tĩnh - Thủy - Thiếu thương Cách gốc ngón tay cái 0,1 thốn.	Thận - Du - Hỏa - Thái khê Trung điểm giữa đường nối bờ sau mắt cá trong nối và mép trong gân gót.
	Phế - Vinh - Thử - Ngự tế Điểm giữa xương bàn ngón tay cái, nơi tiếp giáp da gan tay và da mu tay	Thận - Chiếu hải Từ đỉnh mắt cá trong kéo xuống 1 đốt ngón tay.
	Phế - Kinh - Hỏa - Kinh cử Mặt trong đầu dưới xương quay, nếp gấp cổ tay thẳng lên 1 thốn.	Thận - Hợp - Kim - Âm cốc Từ bờ sau nếp gấp gối sau, giữa gân cơ bán gân và gân cơ bán mạc.
	Phế - Hợp - Thổ - Xích trạch Trung điểm nếp khuỷu tay, bờ ngoài cơ nhị đầu cánh tay.	Bàng quang - Thân mạch Từ đỉnh mắt cá ngoài kéo xuống 1 đốt ngón tay.
	Tâm bào - Vinh - Kim - Lao cung Huyệt nằm trên gan bàn tay, khi co tay nằm lại huyệt nằm giữa đầu móng tay ngón 3 và ngón 4 chỉ vào bàn tay.	Đởm - Hợp - Thử - Dương lăng tuyền Ở chỗ lõm phía trước và dưới đầu nhỏ của xương mác, nơi thần nối với đầu trên xương mác, khe giữa cơ mác bên dài và cơ duỗi chung các ngón chân
	Tâm bào - Du - Thủy - Đại lăng Ở ngay trên lằn nếp cổ tay, giữa gân cơ tay lớn và bé	Thận - Lạc - Đại chung Phía sau mắt cá chân trong, chỗ lõm tạo nên do gân gót bám vào bờ trên trong xương gót.
	Tâm - Du - Thổ - Thần môn Ở phía xương trụ, trên lằn cổ tay, sau xương nguyệt, chỗ lõm sát bờ ngoài gân cơ trụ trước và góc ngoài bờ trên xương trụ.	Tỳ - Lạc - Công tôn Chỗ lõm nơi tiếp giáp của thân và đầu sau xương bàn chân 1, trên đường tiếp giáp lằn da gan bàn chân.
	Tâm - Kinh - Kim - Linh đạo Ở mặt trước trong cẳng tay, cách nếp gấp cổ tay 1,5 thốn.	Can - Lạc - Lãi cầu Đỉnh mắt cá trong thẳng lên 5 thốn, huyết ở sát bờ sau trong xương chày.
	Tam tiêu - Hợp - Mộc - Thiên tĩnh Ngồi ngay, co khuỷu tay, từ lồi mồm khuỷu tay lên 1 thốn, giữa chỗ lõm là huyết.	Tâm - Lạc - Thông lý Ở mặt trước trong cẳng tay, cách nếp gấp cổ tay (huyệt Thần môn) 1 thốn.
	Tỳ - Tĩnh - Kim - Âm bạch Góc trong ngón chân cái, cách móng chân 0,1 thốn.	Tâm bào - Lạc - Nội quan Dưới huyệt Gian sử 1 thốn, từ nếp gấp cổ tay thẳng lên 2 thốn giữa khe gân cơ tay gan lớn và bé.
	Tỳ - Du - Thử - Thái bạch Chỗ lõm phía sau dưới đầu xương bàn chân thứ 1, trên đường tiếp giáp lằn da gan bàn chân.	Phế - Lạc - Liệt khuyết Ngón trỏ và ngón cái 2 tay đan nhau, ngón trỏ của tay kia đặt lên đầu xương quay điểm lõm dưới đầu móng tay ngón trỏ chỉ vào là huyết.

* Tác giả xin gửi đến quý vị lời yêu thương và trân trọng nhất.

Nếu có thắc mắc xin liên hệ : **Thầy Đặng Đức Thảo**

Email : thao_dang5@yahoo.com

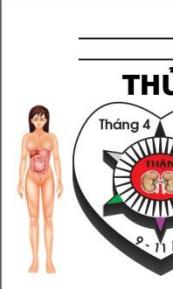
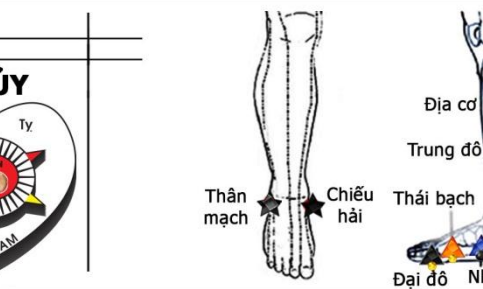
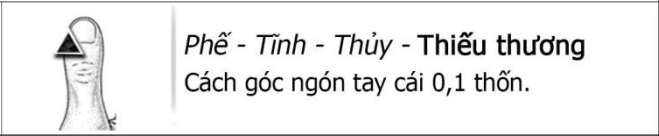
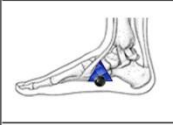
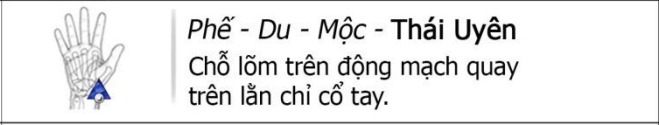
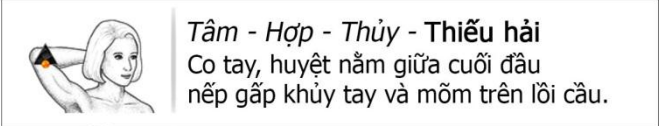
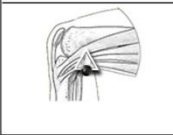
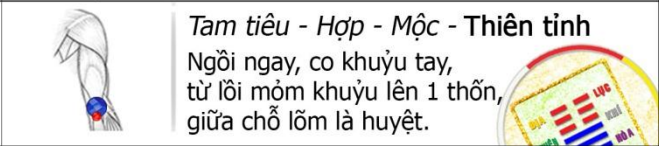
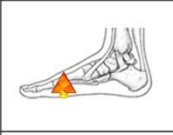
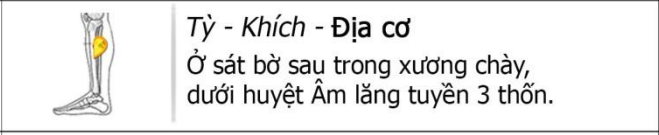
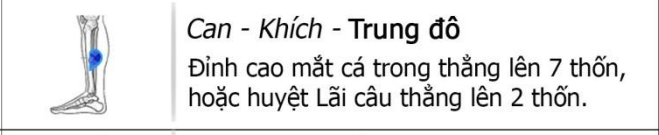
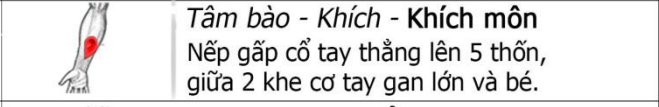
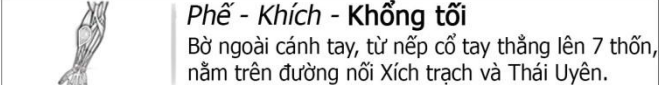
Để xem video hướng dẫn dán salonpas trên trang: <https://tieu.lun.hopto.org>

Vui lòng gõ từ khóa sau: **Bài học châm cứu và mạch lý - Bộ âm Kim và lạc âm châm**

BỘ ÂM THỦY VÀ KHÍCH ÂM CHÂM

Trị các bệnh mất ngủ, đau nhức, thận, ổn định huyết áp,...

Chú ý : Sau khi dán bộ huyết xông. Nếu có nơi nào xuất hiện đau nhức. Tùy theo vùng đau lớn nhỏ mà cắt dán miếng Salonpas cho thích hợp tại vị trí đó.

		
	Thận - Tĩnh - Thử - Dũng tuyền Dưới lòng bàn chân, huyết ở điểm lõm khi co bàn chân, chỗ giữa ngón thứ 2 và thứ 3.	 Phế - Tĩnh - Thủy - Thiếu thương Cách góc ngón tay cái 0,1 thốn.
	Thận - Vinh - Mộc - Nhiên cốc Chỗ lõm sát bờ dưới xương thuyền, trên đường nổi da gân chân và mu chân.	 Phế - Du - Mộc - Thái Uyên Chỗ lõm trên động mạch quay trên lằn chỉ cổ tay.
	Thận - Kinh - Thổ - Phục lưu Từ huyết Thái Khê đo thẳng lên 2 thốn chỗ lõm trước gân gót.	 Tâm - Hợp - Thủy - Thiếu hải Cổ tay, huyết nằm giữa cuối đầu nếp gấp khủy tay và mỏm trên lồi cầu.
	Thận - Hợp - Kim - Âm cốc Từ bờ sau nếp gấp gối sau, giữa gân cơ bán gân và gân cơ bán mạc.	 Tâm - Du - Thổ - Thần môn Ở phía xương trụ, trên lằn cổ tay, sau xương nguyệt, chỗ lõm sát bờ ngoài gân cơ trụ trước và góc ngoài bờ trên xương trụ.
	Thận - Chiếu hải Từ đỉnh mắt cá trong kéo xuống 1 đốt ngón tay.	 Tâm tiêu - Hợp - Mộc - Thiên tình Ngồi ngay, co khuỷu tay, từ lồi mỏm khuỷu lên 1 thốn, giữa chỗ lõm là huyết.
	Tỳ - Vinh - Thủy - Đại đô Bờ trong xương ngón cái, trên đường tiếp giáp lằn da gan bàn chân chỗ dưới chỏm xương bàn chân.	 Thận - Khích - Thủy tuyền Thẳng dưới huyết Thái Khê 1 thốn, trên xương gót chân chỗ lõm vào.
	Tỳ - Du - Thử - Thái bạch Chỗ lõm phía sau dưới đầu xương bàn chân thứ 1, trên đường tiếp giáp lằn da gan bàn chân.	 Tỳ - Khích - Địa cơ Ở sát bờ sau trong xương chày, dưới huyết Âm lăng tuyền 3 thốn.
	Can - Du - Kim - Thái xung Giữa kẽ ngón chân 1 và 2 đo lên 2 thốn về phía mu chân.	 Can - Khích - Trung đô Đỉnh cao mắt cá trong thẳng lên 7 thốn, hoặc huyết Lãi câu thẳng lên 2 thốn.
	Can - Kinh - Thủy - Trung phong Bờ dưới mắt cá trong khoảng 1 thốn điểm lõm giữa cơ dài ngón cái và cơ chày trước	 Tâm - Khích - Âm khích Ở mặt trước trong cẳng tay, cách nếp gấp cổ tay (huyết Thần môn) lên 0,5 thốn.
	Bàng quang - Thần mạch Từ đỉnh mắt cá ngoài kéo xuống 1 đốt ngón tay.	 Tâm bào - Khích - Khích môn Nếp gấp cổ tay thẳng lên 5 thốn, giữa 2 khe cơ tay gan lớn và bé.
	Vị - Hợp - Hỏa - Túc tam lý Úp bàn tay lên trên đầu gối, ngón giữa đặt ở trên xương chày, cách 1 khoát ngón tay ngón đeo nhẫn chỉ vào túc huyết.	 Phế - Khích - Khổng tể Bờ ngoài cánh tay, từ nếp cổ tay thẳng lên 7 thốn, nằm trên đường nổi Xích trạch và Thái Uyên.

* Tác giả xin gửi đến quý vị lời yêu thương và trân trọng nhất.

Nếu có thắc mắc xin liên hệ : **Thầy Đặng Đức Thảo**

Email : thao_dang5@yahoo.com

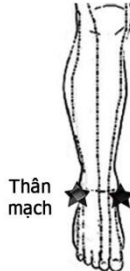
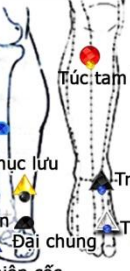
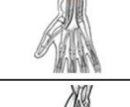
Để xem video hướng dẫn dán salonpas trên trang: <https://tieu-lun.hopto.org>

Vui lòng gõ từ khóa sau: **Bài học châm cứu và mạch lý - Bộ âm Thủy và khích âm châm**

BỘ ÂM THỦY VÀ LẠC ÂM CHÂM

Trị các bệnh mất ngủ, đau nhức, thận, ổn định huyết áp,...

Chú ý : Sau khi dán bộ huyết xong. Nếu có nơi nào xuất hiện đau nhức. Tùy theo vùng đau lớn nhỏ mà cắt dán miếng Salonpas cho thích hợp tại vị trí đó.

 THẬN Thận 4 Tỳ	 Thận mạch Chiếu hải	 Thận mạch Chiếu hải	 Thận mạch Chiếu hải
	Thận - Tĩnh - Thử - Dững tuyến Dưới lòng bàn chân, huyết ở điểm lõm khi co bàn chân, chỗ giữa ngón thứ 2 và thứ 3.		Phế - Tĩnh - Thủy - Thiếu thương Cách góc ngón tay cái 0,1 thốn.
	Thận - Vinh - Mộc - Nhiên cốc Chỗ lõm sát bờ dưới xương thuyền, trên đường nối da gân chân và mu chân.		Phế - Du - Mộc - Thái Uyên Chỗ lõm trên động mạch quay trên lằn chỉ cổ tay.
	Thận - Kinh - Thổ - Phục lưu Từ huyết Thái Khê đo thẳng lên 2 thốn chỗ lõm trước gân gót.		Tâm - Hợp - Thủy - Thiếu hải Co tay, huyết nằm giữa cuối đầu nếp gấp khủy tay và mỏm trên lồi cầu.
	Thận - Hợp - Kim - Âm cốc Từ bờ sau nếp gấp gối sau, giữa gân cơ bán gân và gân cơ bán mạc.		Tâm - Du - Thổ - Thần môn Ở phía xương trụ, trên lằn cổ tay, sau xương nguyệt, chỗ lõm sát bờ ngoài gân cơ trụ trước và góc ngoài bờ trên xương trụ.
	Thận - Chiếu hải Từ đỉnh mắt cá trong kéo xuống 1 đốt ngón tay.		Tâm tiêu - Hợp - Mộc - Thiên tinh Ngồi ngay, co khuỷu tay, từ lồi mỏm khuỷu lên 1 thốn giữa chỗ lõm là huyết.
	Tỳ - Vinh - Thủy - Đại đô Bờ trong xương ngón cái, trên đường tiếp giáp lằn da gan bàn chân chỗ dưới chỏm xương bàn chân.		Thận - Lạc - Đại chung Phía sau mắt cá chân trong, chỗ lõm tạo nên do gân gót bám vào bờ trên trong xương gót.
	Tỳ - Du - Thử - Thái bạch Chỗ lõm phía sau dưới đầu xương bàn chân thứ 1, trên đường tiếp giáp lằn da gan bàn chân.		Tỳ - Lạc - Công tôn Chỗ lõm nơi tiếp giáp của thân và đầu sau xương bàn chân 1, trên đường tiếp giáp lằn da gan bàn chân.
	Can - Du - Kim - Thái xung Giữa kẽ ngón chân 1 và 2 đo lên 2 thốn về phía mu chân.		Can - Lạc - Lãi cầu Đỉnh mắt cá trong thẳng lên 5 thốn, huyết ở sát bờ sau trong xương chày.
	Can - Kinh - Thủy - Trung phong Bờ dưới mắt cá trong khoảng 1 thốn điểm lõm giữa cơ dài ngón cái và cơ chày trước		Tâm - Lạc - Thông lý Ở mặt trước trong cẳng tay, cách nếp gấp cổ tay (huyết Thần môn) 1 thốn.
	Bàng quang - Thần mạch Từ đỉnh mắt cá ngoài kéo xuống 1 đốt ngón tay.		Tâm bào - Lạc - Nội quan Dưới huyết Gian sử 1 thốn, từ nếp gấp cổ tay thẳng lên 2 thốn giữa khe gân cơ tay gan lớn và bé.
	Vị - Hợp - Hỏa - Túc tam lý Úp bàn tay lên trên đầu gối, ngón giữa đặt ở trên xương chày, cách 1 khoát ngón tay ngón đeo nhẫn chỉ vào túc huyết.		Phế - Lạc - Liệt khuyết Ngón trỏ và ngón cái 2 tay đan nhau, ngón trỏ của tay kia đặt lên đầu xương quay điểm lõm dưới đầu móng tay ngón trỏ chỉ vào là huyết.

* Tác giả xin gửi đến quý vị lời yêu thương và trân trọng nhất.

Nếu có thắc mắc xin liên hệ : **Thầy Đặng Đức Thảo**

Email : thao_dang5@yahoo.com

Để xem video hướng dẫn dán salonpas trên trang: <https://ticiulun.hopto.org>

Vui lòng gõ từ khóa sau: **Bài học châm cứu và mạch lý - Bộ âm Thủy và lạc âm châm**

BỘ ÂM THỦ VÀ KHÍCH ÂM CHÂM

Trị các bệnh mất ngủ, đau nhức, tim mạch, ổn định huyết áp,...

Chú ý: Sau khi dán bộ huyết xông. Nếu có nơi nào xuất hiện đau nhức. Tùy theo vùng đau lớn nhỏ mà cắt dán miếng Salonpas cho thích hợp tại vị trí đó.

	Tâm - Tĩnh - Mộc - Thiếu xung Ở ngón út phía xương mác, cách góc móng tay 0,1 thốn.		Thận - Chiều hải Từ đỉnh mắt cá trong kéo xuống 1 đốt ngón tay.
	Tâm - Vinh - Hỏa - Thiếu phủ Nằm giữa xương bàn tay thứ 4 và thứ 5, khi nắm tay lại huyết nằm ở giữa ngón út và ngón nhẫn hướng vào lòng bàn tay.		Bàng quang - Thân mạch Từ đỉnh mắt cá ngoài kéo xuống 1 đốt ngón tay.
	Tâm - Kinh - Kim - Linh đạo Ở mặt trước trong cẳng tay, cách nếp gấp cổ tay 1,5 thốn.		Can - Du - Kim - Thái xung Giữa kẽ ngón chân 1 và 2 đo lên 2 thốn về phía mu chân.
	Tâm - Hợp - Thủy - Thiếu hải Co tay, huyết nằm giữa cuối đầu nếp gấp khuỷu tay và móm trên lồi cầu.		Can - Hợp - Thử - Khúc tuyền Khi gấp chân lại, huyết nằm trên phía trong xương đùi đầu nếp gấp đầu gối.
	Tâm bào - Du - Thủy - Đại lăng Ở ngay trên lằn nếp cổ tay, giữa gân cơ tay lớn và bé.		Vị - Hợp - Hỏa - Túc tam lý Úp bàn tay lên trên đầu gối, ngón giữa đặt ở trên xương chày, cách 1 khoát ngón tay ngón đeo nhẫn chỉ vào tức huyết.
	Tâm bào - Kinh - Thử - Giản sử Nếp gấp cổ tay thẳng lên 3 thốn, giữa khe gân cơ gan tay lớn và bé.		Thận - Khích - Thủy tuyền Thẳng dưới huyết Thái khê 1 thốn, trên xương gót chân chỗ lõm vào.
	Phế - Du - Mộc - Thái uyên Chỗ lõm trên động mạch quay trên lằn chỉ cổ tay.		Tỳ - Khích - Địa cơ Ở sát bờ sau trong xương chày, dưới huyết Âm lăng tuyền 3 thốn.
	Phế - Vinh - Thử - Ngự tể Điểm giữa xương bàn ngón tay cái, nơi tiếp giáp da gan tay và da mu tay.		Can - Khích - Trung đô Đỉnh cao mắt cá trong thẳng lên 7 thốn, hoặc huyết Lãi câu thẳng lên 2 thốn.
	Đại trường - Hợp - Thổ - Khúc tri Co khuỷu tay, huyết ở trên đầu lằn chỉ nếp gấp khuỷu nơi hõm vào.		Tâm - Khích - Âm khích Ở mặt trước trong cẳng tay, cách nếp gấp cổ tay (huyết Thần môn) lên 0,5 thốn.
	Thận - Tĩnh - Thử - Dũng tuyền Dưới lòng bàn chân, huyết ở điểm lõm khi co bàn chân, chỗ giữa ngón thứ 2 và thứ 3.		Tâm bào - Khích - Khích môn Nếp gấp cổ tay thẳng lên 5 thốn, giữa 2 khe cơ tay gan lớn và bé.
	Thận - Du - Hỏa - Thái khê Trung điểm giữa đường nối bờ sau mắt cá trong nối và mép trong gân gót.		Phế - Khích - Khổng tồ Bờ ngoài cánh tay, từ nếp cổ tay thẳng lên 7 thốn, nằm trên đường nối Xích trạch và Thái Uyên.

* Tác giả xin gửi đến quý vị lời yêu thương và trân trọng nhất.
Nếu có thắc mắc xin liên hệ: **Thầy Đặng Đức Thảo**
Email: thao_dang5@yahoo.com

Để xem video hướng dẫn dán salonpas trên trang: <https://tieu.lun.hopto.org>
Vui lòng gõ từ khóa sau: **Bài học châm cứu và mạch lý - Bộ âm Thủ và khích âm châm**

BỘ ÂM THỦ VÀ LẠC ÂM CHÂM

Trị các bệnh mất ngủ, đau nhức, tim mạch, ổn định huyết áp,...

Chú ý : Sau khi dán bộ huyết xong. Nếu có nơi nào xuất hiện đau nhức. Tùy theo vùng đau lớn nhỏ mà cắt dán miếng Salonpas cho thích hợp tại vị trí đó.

	Tâm - Tĩnh - Mộc - Thiếu xung Ở ngón út phía xương mác, cách góc móng tay 0,1 thốn.	Thận - Chiếu hải Từ đỉnh mắt cá trong kéo xuống 1 đốt ngón tay.
	Tâm - Vinh - Hỏa - Thiếu phủ Nằm giữa xương bàn tay thứ 4 và thứ 5, khi nắm tay lại huyết nằm ở giữa ngón út và ngón nhẫn hướng vào lòng bàn tay.	Bàng quang - Thân mạch Từ đỉnh mắt cá ngoài kéo xuống 1 đốt ngón tay.
	Tâm - Kinh - Kim - Linh đạo Ở mặt trước trong cẳng tay, cách nếp gấp cổ tay 1,5 thốn.	Can - Du - Kim - Thái xung Giữa kẽ ngón chân 1 và 2 đo lên 2 thốn về phía mu chân.
	Tâm - Hợp - Thủy - Thiếu hải Co tay, huyết nằm giữa cuối đầu nếp gấp khuỷu tay và mỏm trên lồi cầu.	Can - Hợp - Thử - Khúc tuyền Khi gấp chân lại, huyết nằm trên phía trong xương đùi đầu nếp gấp đầu gối.
	Tâm bào - Du - Thủy - Đại lăng Ở ngay trên lằn nếp cổ tay, giữa gân cơ tay lớn và bé	Vị - Hợp - Hỏa - Túc tam lý Úp bàn tay lên trên đầu gối, ngón giữa đặt ở trên xương chày, cách 1 khoát ngón tay ngón đeo nhẫn chỉ vào túc huyết.
	Tâm bào - Kinh - Thử - Giản sử Nếp gấp cổ tay thẳng lên 3 thốn, giữa khe gân cơ gan tay lớn và bé.	Thận - Lạc - Đại chung Phía sau mắt cá chân trong, chỗ lõm tạo nên do gân gót bám vào bờ trên trong xương gót.
	Phế - Du - Mộc - Thái uyên Chỗ lõm trên động mạch quay trên lằn chỉ cổ tay.	Tỳ - Lạc - Công tôn Chỗ lõm nơi tiếp giáp của thân và đầu sau xương bàn chân 1, trên đường tiếp giáp lằn da gan bàn chân.
	Phế - Vinh - Thử - Ngư tế Điểm giữa xương bàn ngón tay cái, nơi tiếp giáp da gan tay và da mu tay.	Can - Lạc - Lãi câu Đỉnh mắt cá trong thẳng lên 5 thốn, huyết ở sát bờ sau trong xương chày.
	Đại trường - Hợp - Thổ - Khúc trị Co khuỷu tay, huyết ở trên đầu lằn chỉ nếp gấp khuỷu nơi hõm vào.	Tâm - Lạc - Thông lý Ở mặt trước trong cẳng tay, cách nếp gấp cổ tay (huyết Thần môn) 1 thốn.
	Thận - Tĩnh - Thử - Dũng tuyền Dưới lòng bàn chân, huyết ở điểm lõm khi co bàn chân, chỗ giữa ngón thứ 2 và thứ 3.	Tâm bào - Lạc - Nội quan Dưới huyết Gian sử 1 thốn, từ nếp gấp cổ tay thẳng lên 2 thốn giữa khe gân cơ tay gan lớn và bé.
	Thận - Du - Hỏa - Thái khê Trung điểm giữa đường nối bờ sau mắt cá trong nổi và mép trong gân gót.	Phế - Lạc - Liệt khuyết Ngón trỏ và ngón cái 2 tay đan nhau, ngón trỏ của tay kia đặt lên đầu xương quay điểm lõm dưới đầu móng tay ngón trỏ chỉ vào là huyết.

* Tác giả xin gửi đến quý vị lời yêu thương và trân trọng nhất.

Nếu có thắc mắc xin liên hệ : **Thầy Đặng Đức Thảo**

Email : thao_dang5@yahoo.com

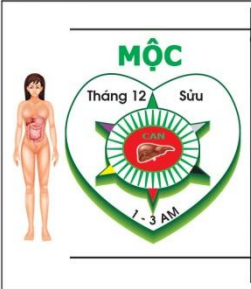
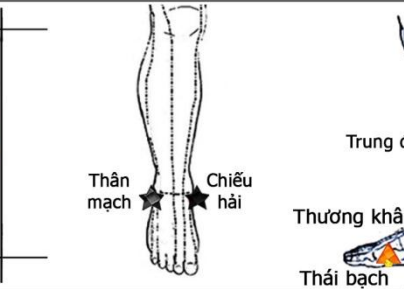
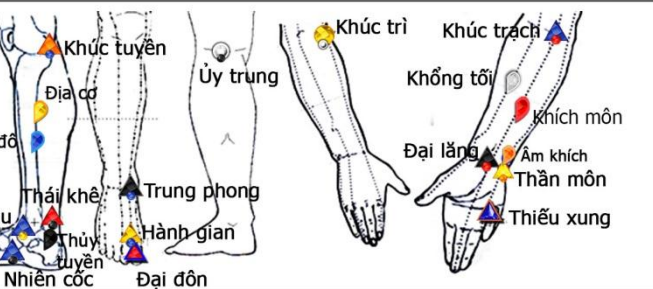
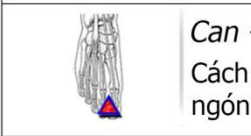
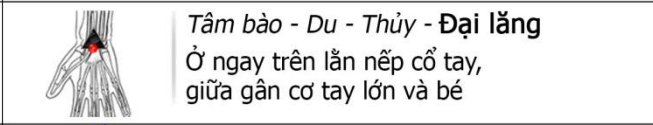
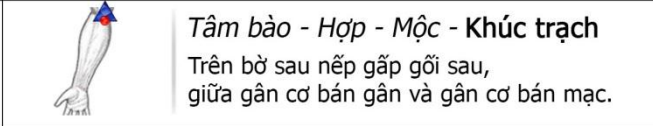
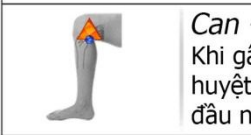
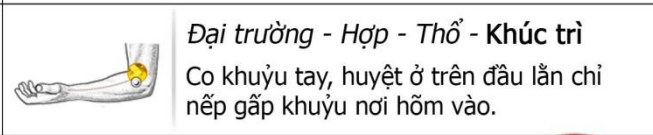
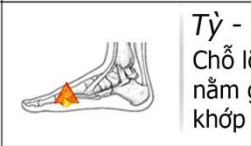
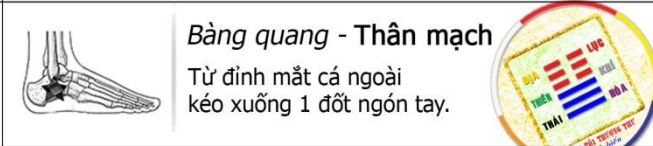
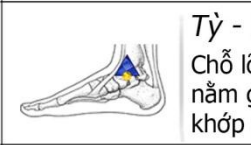
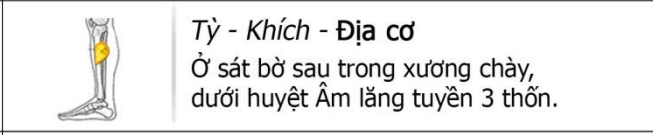
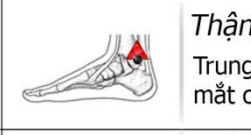
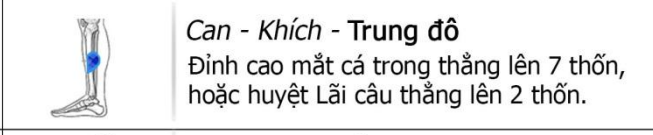
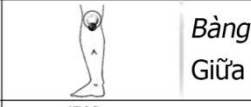
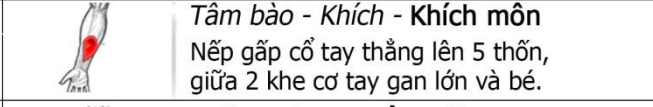
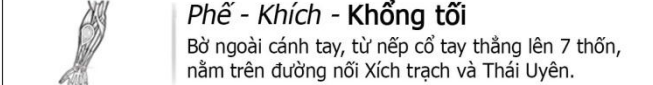
Để xem video hướng dẫn dán salonpas trên trang: <https://ticiulun.hopto.org>

Vui lòng gõ từ khóa sau: **Bài học châm cứu và mạch lý - Bộ âm Thủ và lạc âm châm**

BỘ ÂM MỘC VÀ KHÍCH ÂM CHÂM

Trị các bệnh mất ngủ, đau nhức, phổi, ổn định huyết áp,...

Chú ý : Sau khi dán bộ huyết xông. Nếu có nơi nào xuất hiện đau nhức. Tùy theo vùng đau nhức mà cắt dán miếng Salonpas cho thích hợp tại vị trí đó.

		
	Can - Tĩnh - Hỏa - Đại đôn Cách bờ ngoài gốc móng chân ngón chân cái 0,1 thốn	 Tâm - Du - Thổ - Thần môn Ở phía xương trụ, trên lằn cổ tay, sau xương nguyệt, chỗ lõm sát bờ ngoài gân cơ trụ trước và góc ngoài bờ trên xương trụ.
	Can - Vinh - Thổ - Hành gian Kể ngón chân 1 - 2 đo lên 0,5 thốn về phía mu chân.	 Tâm bào - Du - Thủy - Đại lăng Ở ngay trên lằn nếp cổ tay, giữa gân cơ tay lớn và bé
	Can - Kinh - Thủy - Trung phong Bờ dưới mắt cá trong khoảng 1 thốn điểm lõm giữa cơ dài ngón cái và cơ chày trước.	 Tâm bào - Hợp - Mộc - Khúc trạch Trên bờ sau nếp gấp gối sau, giữa gân cơ bán gân và gân cơ bán mạc.
	Can - Hợp - Thử - Khúc tuyến Khi gấp chân lại, huyết nằm trên phía trong xương đùi đầu nếp gấp đầu gối.	 Đại trường - Hợp - Thổ - Khúc trì Cơ khuỷu tay, huyết ở trên đầu lằn chỉ nếp gấp khuỷu nơi hõm vào.
	Tỳ - Du - Thử - Thái bạch Chỗ lõm phía trước mắt cá chân trong, nằm giữa gân cơ căng chân sau và khớp sên-thuyền.	 Bàng quang - Thân mạch Từ đỉnh mắt cá ngoài kéo xuống 1 đốt ngón tay.
	Tỳ - Kinh - Mộc - Thương khâu Chỗ lõm phía trước mắt cá chân trong, nằm giữa gân cơ căng chân sau và khớp sên-thuyền.	 Thận - Khích - Thủy tuyến Thẳng dưới huyết Thái Khê 1 thốn, trên xương gót chân chỗ lõm vào.
	Thận - Vinh - Mộc - Nhiên cốt Chỗ lõm sát bờ dưới xương thuyền, trên đường nổi da gân chân và mu chân.	 Tỳ - Khích - Địa cơ Ở sát bờ sau trong xương chày, dưới huyết Âm lăng tuyến 3 thốn.
	Thận - Du - Hỏa - Thái Khê Trung điểm giữa đường nổi bờ sau mắt cá trong nổi và mép trong gân gót.	 Can - Khích - Trung đở Đỉnh cao mắt cá trong thẳng lên 7 thốn, hoặc huyết Lãi câu thẳng lên 2 thốn.
	Thận - Chiếu hải Từ đỉnh mắt cá trong kéo xuống 1 đốt ngón tay.	 Tâm - Khích - Âm khích Ở mặt trước trong cẳng tay, cách nếp gấp cổ tay (huyết Thần môn) lên 0,5 thốn.
	Bàng quang - Hợp - Kim - Ủy trung Giữa nếp gấp sau khuỷu chân.	 Tâm bào - Khích - Khích môn Nếp gấp cổ tay thẳng lên 5 thốn, giữa 2 khe cơ tay gan lớn và bé.
	Tâm - Tĩnh - Mộc - Thiếu xung Ở ngón út phía xương mạc, cách góc móng tay 0,1 thốn.	 Phế - Khích - Khổng tể Bờ ngoài cánh tay, từ nếp cổ tay thẳng lên 7 thốn, nằm trên đường nổi Xích trạch và Thái Uyên.

* Tác giả xin gửi đến quý vị lời yêu thương và trân trọng nhất.

Nếu có thắc mắc xin liên hệ : Thầy Đặng Đức Thảo

Email : thao_dang5@yahoo.com

Để xem video hướng dẫn dán salonpas trên trang: <https://ticiulun.hopto.org>

Vui lòng gõ từ khóa sau: Bài học châm cứu và mạch lý - Bộ âm Mộc và khích âm châm

BỘ ÂM MỘC VÀ LẠC ÂM CHÂM

Trị các bệnh mất ngủ, đau nhức, phổi, ổn định huyết áp,...

Chú ý : Sau khi dán bộ huyết xong. Nếu có nơi nào xuất hiện đau nhói. Tùy theo vùng đau lớn nhỏ mà cắt dán miếng Salonpas cho thích hợp tại vị trí đó.

MỘC Thống 12 Sứu 1 - 3 AM	Khúc tuyền Lãi cầu Thân mạch Chiếu hải Thương khâu Công tôn Thái bạch Khúc tri Ủy trung Đại lằng Liệt khuyết Đại lằng Thống lý Thần môn Thiếu xung Hành gian Đại chung Đại đồn Thái bạch Nhiên cốc Đại đồn
Can - Tĩnh - Hỏa - Đại đồn Cách bờ ngoài gốc móng chân ngón chân cái 0,1 thốn	Tâm - Du - Thổ - Thần môn Ở phía xương trụ, trên lằn cổ tay, sau xương nguyệt, chỗ lõm sát bờ ngoài gân cơ trụ trước và góc ngoài bờ trên xương trụ.
Can - Vinh - Thổ - Hành gian Kể ngón chân 1 - 2 đo lên 0,5 thốn về phía mu chân.	Tâm bào - Du - Thủy - Đại lằng Ở ngay trên lằn nếp cổ tay, giữa gân cơ tay lớn và bé
Can - Kinh - Thủy - Trung phong Bờ dưới mắt cá trong khoảng 1 thốn điểm lõm giữa cơ dài ngón cái và cơ chày trước.	Tâm bào - Hợp - Mộc - Khúc trạch Trên bờ sau nếp gấp gối sau, giữa gân cơ bán gân và gân cơ bán mạc.
Can - Hợp - Thử - Khúc tuyền Khi gấp chân lại, huyết nằm trên phía trong xương đùi đầu nếp gấp đầu gối.	Đại trường - Hợp - Thổ - Khúc tri Cơ khuỷu tay, huyết ở trên đầu lằn chỉ nếp gấp khuỷu nơi hõm vào.
Tỳ - Du - Thử - Thái bạch Chỗ lõm phía trước mắt cá chân trong, nằm giữa gân cơ căng chân sau và khớp sên-thuyền.	Bàng quang - Thân mạch Từ đỉnh mắt cá ngoài kéo xuống 1 đốt ngón tay.
Tỳ - Kinh - Mộc - Thương khâu Chỗ lõm phía trước mắt cá chân trong, nằm giữa gân cơ căng chân sau và khớp sên-thuyền.	Thận - Lạc - Đại chung Phía sau mắt cá chân trong, chỗ lõm tạo nên do gân gót bám vào bờ trên trong xương gót.
Thận - Vinh - Mộc - Nhiên cốc Chỗ lõm sát bờ dưới xương thuyền, trên đường nổi da gân chân và mu chân.	Tỳ - Lạc - Công tôn Chỗ lõm nơi tiếp giáp của thân và đầu sau xương bàn chân 1, trên đường tiếp giáp lằn da gan bàn chân.
Thận - Du - Hỏa - Thái khê Trung điểm giữa đường nổi bờ sau mắt cá trong nổi và mép trong gân gót.	Can - Lạc - Lãi cầu Đỉnh mắt cá trong thẳng lên 5 thốn, huyết ở sát bờ sau trong xương chày.
Thận - Chiếu hải Từ đỉnh mắt cá trong kéo xuống 1 đốt ngón tay.	Tâm - Lạc - Thông lý Ở mặt trước trong cẳng tay, cách nếp gấp cổ tay (huyết Thần môn) 1 thốn.
Bàng quang - Hợp - Kim - Ủy trung Giữa nếp gấp sau khủy chân.	Tâm bào - Lạc - Nội quan Dưới huyết Gian sử 1 thốn, từ nếp gấp cổ tay thẳng lên 2 thốn giữa khe gân cơ tay gan lớn và bé.
Tâm - Tĩnh - Mộc - Thiếu xung Ở ngón út phía xương mạc, cách góc móng tay 0,1 thốn.	Phế - Lạc - Liệt khuyết Ngón trỏ và ngón cái 2 tay đan nhau, ngón trỏ của tay kia đặt lên đầu xương quay điểm lõm dưới đầu móng tay ngón trỏ chỉ vào là huyết.

* Tác giả xin gửi đến quý vị lời yêu thương và trân trọng nhất.
Nếu có thắc mắc xin liên hệ : **Thầy Đặng Đức Thảo**
Email : thao_dang5@yahoo.com

Để xem video hướng dẫn dán salonpas trên trang: <https://ticiulun.hopto.org>
Vui lòng gõ từ khóa sau: **Bài học châm cứu và mạch lý - Bộ âm Mộc và lạc âm châm**

BỘ ÂM HỎA VÀ KHÍCH ÂM CHÂM

Trị các bệnh mất ngủ, đau nhức, bao tử- cơ tim, ổn định huyết áp,...

Chú ý : Sau khi dán bộ huyết xong, Nếu có nơi nào xuất hiện đau nhói. Tùy theo vùng đau lớn nhỏ mà cắt dán miếng Salonpas cho thích hợp tại vị trí đó.

		Tâm bào - Tĩnh - Thổ - Trung xung Điểm chính giữa đầu ngón giữa.
		Tâm bào - Vinh - Kim - Lao cung Huyệt nằm trên gan bàn tay, khi co tay nằm lại huyết nằm giữa đầu móng tay ngón 3 và ngón 4 chỉ vào bàn tay.
		Tâm bào - Kinh - Thử - Giản sử Nếp gấp cổ tay thẳng lên 3 thốn, giữa khe gân cơ gan tay lớn và bé.
		Tâm bào - Hợp - Mộc - Khúc trạch Trên bờ sau nếp gấp gối sau, giữa gân cơ bán gân và gân cơ bán mạc.
		Tâm - Vinh - Hỏa - Thiếu phủ Nằm giữa xương bàn tay thứ 4 và thứ 5, khi nằm tay lại huyết nằm ở giữa ngón út và ngón nhẫn hướng vào lòng bàn tay.
		Tâm - Du - Thổ - Thần môn Ở phía xương trụ, trên lằn cổ tay, sau xương nguyệt, chỗ lõm sát bờ ngoài gân cơ trụ trước và góc ngoài bờ trên xương trụ.
		Phế - Du - Mộc - Thái Uyên Chỗ lõm trên động mạch quay trên lằn chỉ cổ tay.
		Phế - Kinh - Hỏa - Kinh cừ Mặt trong đầu dưới xương quay, nếp gấp cổ tay thẳng lên 1 thốn.
		Tiểu trường - Hợp - Thủy - Tiểu hải Co khuỷu tay lại, huyết ở giữa móm khuỷu và móm trên ròng rọc đầu dưới xương cánh tay, chỗ lõm vào.
		Thận - Chiếu hải Từ đỉnh mắt cá trong kéo xuống 1 đốt ngón tay.
		Tỳ - Du - Thổ - Thái bạch Chỗ lõm phía sau dưới đầu xương bàn chân thứ 1, trên đường tiếp giáp lằn da gan bàn chân.

* Tác giả xin gửi đến quý vị lời yêu thương và trân trọng nhất.

Nếu có thắc mắc xin liên hệ : Thầy Đặng Đức Thảo

Email : thao_dang5@yahoo.com

Để xem video hướng dẫn dán salonpas trên trang: <https://tieu-lun.hopto.org>

Vui lòng gõ từ khóa sau: Bài học châm cứu và mạch lý - Bộ âm Hỏa và khích âm châm

BỘ ÂM HỎA VÀ LẠC ÂM CHÂM

Trị các bệnh mất ngủ, đau nhức, bao tử- cơ tim, ổn định huyết áp,...

Chú ý : Sau khi dán bộ huyết xong. Nếu có nơi nào xuất hiện đau nhức. Tùy theo vùng đau lớn nhỏ mà cắt dán miếng Salonpas cho thích hợp tại vị trí đó.

	Tâm bào - Tĩnh - Thổ - Trung xung Điểm chính giữa đầu ngón giữa.	Tỳ - Hợ - Hỏa - Âm lăng tuyền Chỗ lõm tạo bởi bờ sau trong đầu trên xương chày với đường ngang qua nơi lồi cao nhất của cơ cẳng chân trước xương chày cách nếp gấp đầu gối 2,5 thốn.
	Tâm bào - Vinh - Kim - Lao cung Huyết nằm trên gan bàn tay, khi co tay nằm lại huyết nằm giữa đầu móng tay ngón 3 và ngón 4 chỉ vào bàn tay.	Can - Tĩnh - Hỏa - Đại đôn Cách bờ ngoài gốc móng chân ngón chân cái 0,1 thốn
	Tâm bào - Kinh - Thử - Giản sử Nếp gấp cổ tay thẳng lên 3 thốn, giữa khe gân cơ gan tay lớn và bé.	Can - Du - Kim - Thái xung Giữa kẽ ngón chân 1 và 2 đo lên 2 thốn về phía mu chân.
	Tâm bào - Hợ - Mộc - Khúc trạch Trên bờ sau nếp gấp gối sau, giữa gân cơ bán gân và gân cơ bán mạc.	Bàng quang - Thân mạch Từ đỉnh mắt cá ngoài kéo xuống 1 đốt ngón tay.
	Tâm - Vinh - Hỏa - Thiếu phủ Nằm giữa xương bàn tay thứ 4 và thứ 5, khi nắm tay lại huyết nằm ở giữa ngón út và ngón nhẫn hướng vào lòng bàn tay.	Bàng quang - Hợ - Kim - Ủy trung Giữa nếp gấp sau khủy chân.
	Tâm - Du - Thổ - Thần môn Ở phía xương trụ, trên lằn cổ tay, sau xương nguyệt, chỗ lõm sát bờ ngoài gân cơ trụ trước và góc ngoài bờ trên xương trụ.	Thận - Lạc - Đại chung Phía sau mắt cá chân trong, chỗ lõm tạo nên do gân gót bám vào bờ trên trong xương gót.
	Phế - Du - Mộc - Thái Uyên Chỗ lõm trên động mạch quay trên lằn chỉ cổ tay.	Tỳ - Lạc - Công tôn Chỗ lõm nơi tiếp giáp của thân và đầu sau xương bàn chân 1, trên đường tiếp giáp lằn da gan bàn chân.
	Phế - Kinh - Hỏa - Kinh cử Mặt trong đầu dưới xương quay, nếp gấp cổ tay thẳng lên 1 thốn.	Can - Lạc - Lãi cầu Đỉnh mắt cá trong thẳng lên 5 thốn, huyết ở sát bờ sau trong xương chày.
	Tiểu trường - Hợ - Thủy - Tiểu hải Co khủy tay lại, huyết ở giữa móm khủy và móm trên rỗng rọc đầu dưới xương cánh tay, chỗ lõm vào.	Tâm - Lạc - Thông lý Ở mặt trước trong cẳng tay, cách nếp gấp cổ tay (huyết Thần môn) 1 thốn.
	Thận - Chiếu hải Từ đỉnh mắt cá trong kéo xuống 1 đốt ngón tay.	Tâm bào - Lạc - Nội quan Dưới huyết Gian sử 1 thốn, từ nếp gấp cổ tay thẳng lên 2 thốn giữa khe gân cơ tay gan lớn và bé.
	Tỳ - Du - Thổ - Thái bạch Chỗ lõm phía sau dưới đầu xương bàn chân thứ 1, trên đường tiếp giáp lằn da gan bàn chân.	Phế - Lạc - Liệt khuyết Ngón trỏ và ngón cái 2 tay đan nhau, ngón trỏ của tay kia đặt lên đầu xương quay điểm lõm dưới đầu móng tay ngón trỏ chỉ vào là huyết.

* Tác giả xin gửi đến quý vị lời yêu thương và trân trọng nhất.

Nếu có thắc mắc xin liên hệ : **Thầy Đặng Đức Thảo**

Email : thao_dang5@yahoo.com

Để xem video hướng dẫn dán salonpas trên trang: <https://t.me/huylun.hopto.org>

Vui lòng gõ từ khóa sau: **Bài học châm cứu và mạch lý - Bộ âm Hỏa và lạc âm châm**

BỘ DƯƠNG THỔ VÀ KHÍCH DƯƠNG CHÂM

Trị các bệnh mất ngủ, đau nhức, tê - vị, ruột già,...

Chú ý : Sau khi dán bộ huyết xông. Nếu có nơi nào xuất hiện đau nhói. Tùy theo vùng đau lớn nhỏ mà cắt dán miếng Salonpas cho thích hợp tại vị trí đó.

	Đại trường - Tĩnh - Kim - Thương dương Cách góc ngoài chân móng tay ngón trỏ khoảng 0,1 thốn.		Bàng quang - Du - Mộc - Thúc cốt Ở chỗ lõm cạnh ngoài, sau đầu nhỏ xương bàn chân nối với ngón 5.
	Đại trường - Vinh - Thủy - Nhị gian Ở chỗ lõm phía trước và ngoài khớp xương bàn tay và ngón trỏ, nắm tay để lấy huyết.		Bàng quang - Kinh - Thổ - Côn lân Bàn chân để ngang bằng, ở phía sau mắt cá ngoài 0,5 thốn, chỗ giữa mắt cá và gân gót, đối chiếu với Thái khê ở phía trong.
	Đại trường - Nguyên - Mộc - Hợp cốt Bờ ngoài xương bàn ngón 2, trung điểm đường nối 2 huyết Tam gian và Dương khê.		Bàng quang - Thân mạch Từ đỉnh mắt cá ngoài kéo xuống 1 đốt ngón tay.
	Đại trường - Kinh - Hỏa - Dương khê Chỗ lõm bờ ngoài lằn sau cổ tay, khi cong ngón tay cái lên, huyết nằm tại điểm lõm giữa cơ dưới dài và ngắn ngón cái. Nằm tại hõm lằn giải phẫu.		Thận - Chiếu hải Từ đỉnh mắt cá trong kéo xuống 1 đốt ngón tay.
	Tam tiêu - Vinh - Thổ - Dịch môn Úp bàn tay, lấy ở cuối nếp gấp khe ngón đeo nhẫn và ngón út, bên ngoài khớp ngón và bàn tay.		Bàng quang - Khích - Kim môn Bàn chân ngay ngắn, từ Thân mạch xuống và ra trước 0,5 thốn chỗ lõm giữa 2 đốt xương cổ chân xuống.
	Tam tiêu - Du - Kim - Trung chủ Úp bàn tay, lấy ở chỗ lõm sau khớp ngón và bàn, trong khe xương bàn số 4 và 5.		Đờm - Khích - Ngoại khâu Trên mắt cá chân 7 thốn, phía sau huyết Dương giao, đo ngang ra 1 thốn ở bờ sau xương mác, khe giữa cơ mác bên đùi và cơ dép.
	Tiểu trường - Du - Hỏa - Hậu khê Hơi nắm tay lại (như trong tay cầm quả bóng), huyết nằm ở đầu trong đường vân tim của bàn tay.		Vị - Khích - Lương Khâu Ở chỗ lõm trên ngoài xương đầu gối 2 thốn.
	Tiểu trường - Nguyên - Thổ - Uyển cốt Phía bờ trong bàn tay, chỗ lõm giữa xương móc và xương bàn tay thứ 5.		Tiểu trường - Khích - Dương lão Co khuỷu tay thành góc thẳng, bàn tay hướng về ngực, huyết ở móm trâm xương trụ.
	Vị - Tĩnh - Thổ - Lệ đoài Ngoài ngón chân thứ 2, cách góc móng chân 0,1 thốn.		Đại trường - Khích - Ôn lưu Nằm trên đường nối giữa huyết Dương khê và Khúc tri, trên lằn chỉ cổ tay 5 thốn.
	Vị - Du - Thủy - Hãm cốt Giữa kẽ ngón chân 2-3 đo lên 0,5 thốn về phía mu chân.		Tam tiêu - Khích - Hội tông Bàn tay úp, khuỷu tay hơi co, từ khớp cổ tay lên 3 thốn là huyết Chi cầu, từ đó sang cạnh xương trụ (phía ngón út) 1 ngón tay, sát cạnh xương trụ hướng về xương quay.

BỘ DƯƠNG THỔ VÀ LẠC DƯƠNG CHÂM

Trị các bệnh mất ngủ, đau nhức, tê - vị, ruột già,...

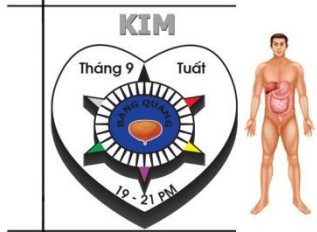
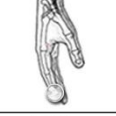
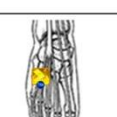
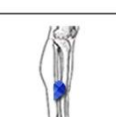
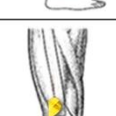
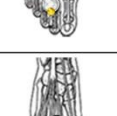
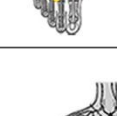
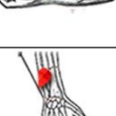
Chú ý : Sau khi dán bộ huyết xung. Nếu có nơi nào xuất hiện đau nhức. Tùy theo vùng đau lớn nhỏ mà cắt dán miếng Salonpas cho thích hợp tại vị trí đó.

	Đại trường - Tĩnh - Kim - Thương dương Cách góc ngoài chân móng tay ngón trỏ khoảng 0,1 thốn.		Bàng quang - Du - Mộc - Thúc cốt Ở chỗ lõm cạnh ngoài, sau đầu nhỏ xương bàn chân nối với ngón 5.	
	Đại trường - Vinh - Thủy - Nhị gian Ở chỗ lõm phía trước và ngoài khớp xương bàn tay và ngón trỏ, nằm tay để lấy huyết.		Bàng quang - Kinh - Thổ - Côn lân Bàn chân để ngang bằng, ở phía sau mắt cá ngoài 0,5 thốn, chỗ giữa mắt cá và gân gót, đối chiếu với Thái khê ở phía trong.	
	Đại trường - Nguyên - Mộc - Hợp cốt Bờ ngoài xương bàn ngón 2, trung điểm đường nối 2 huyết Tam gian và Dương khê.		Bàng quang - Thân mạch Từ đỉnh mắt cá ngoài kéo xuống 1 đốt ngón tay.	
	Đại trường - Kinh - Hỏa - Dương khê Chỗ lõm bờ ngoài lằn sau cổ tay, khi cong ngón tay cái lên, huyết nằm tại điểm lõm giữa cơ duỗi dài và gân ngón cái. Nằm tại hõm lằn giải phẫu.		Thận - Chiếu hải Từ đỉnh mắt cá trong kéo xuống 1 đốt ngón tay.	
	Tam tiêu - Vinh - Thổ - Dịch môn Úp bàn tay, lấy ở cuối nếp gấp khe ngón đeo nhẫn và ngón út, bên ngoài khớp ngón và bàn tay.		Bàng quang - Lạc - Phi dương Ngồi ngay, để thẳng chân, từ mắt cá ngoài lên 7 thốn, khoảng gần huyết Thừa sơn chéo xuống và ra ngoài 1 thốn.	
	Tam tiêu - Du - Kim - Trung chủ Úp bàn tay, lấy ở chỗ lõm sau khớp ngón và bàn, trong khe xương bàn số 4 và 5.		Đờm - Lạc - Quang minh Trên đỉnh mắt cá ngoài 5 thốn, gần bờ trước xương mác trong khe duỗi chung các ngón chân và cơ mác bên gần.	
	Tiểu trường - Du - Hỏa - Hậu khê Hơi nắm tay lại (như trong tay cầm quả bóng), huyết nằm ở đầu trong đường vân tim của bàn tay.		Vị - Lạc - Phong long Đỉnh mắt cá chân ngoài lên 8 thốn hoặc lấy huyết ở điểm giữa nếp kheo chân và mắt cá chân ngoài.	
	Tiểu trường - Nguyên - Thổ - Uyển cốt Phía bờ trong bàn tay, chỗ lõm giữa xương móc và xương bàn tay thứ 5.		Tiểu trường - Lạc - Chi chánh Nằm trên đường nối giữa huyết Dương cốt và huyết Tiểu hải, huyết Dương cốt thẳng lên 5 thốn.	
	Vị - Tĩnh - Thổ - Lệ đoài Ngoài ngón chân thứ 2, cách góc móng chân 0,1 thốn.		Tam tiêu - Lạc - Ngoại quan Úp bàn tay, hơi co khuỷu tay, từ huyết Dương trị lên 2 thốn, giữa khe xương trụ và xương quay.	
	Vị - Du - Thủy - Hãm cốt Giữa kẽ ngón chân 2-3 đo lên 0,5 thốn về phía mu chân.		Đại trường - Lạc - Thiên lịch Nằm trên đường nối giữa huyết Khúc tri và Dương khê, trên lằn chỉ sau cổ tay 3 thốn.	

BỘ DƯƠNG KIM VÀ KHÍCH DƯƠNG CHÂM

Trị các bệnh mất ngủ, đau nhức, phổi, bàng quang,...

Chú ý : Sau khi dán bộ huyết xong. Nếu có nơi nào xuất hiện đau nhức. Tùy theo vùng đau lớn nhỏ mà cắt dán miếng Salonpas cho thích hợp tại vị trí đó.

	
 Bàng quang - Tĩnh - Thủy - Chí âm Ở cạnh ngoài gốc móng ngón út, cách gốc móng khoảng hơn 0,1 thốn.	 Tiểu trường - Du - Hỏa - Hậu khê Hơi nắm tay lại (như trong tay cầm quả bóng), huyết nằm ở đầu trong đường vân tim của bàn tay.
 Bàng quang - Vinh - Thử - Thông cổc Chỗ lõm phía trước khớp bàn và ngón út.	 Tiểu trường - Kinh - Kim - Dương cổc Ở bờ trong cổ ngón tay, nơi chỗ lõm giữa xương đầu và đầu móm trâm xương trụ.
 Bàng quang - Nguyên - Hỏa - Kinh cốt Ở cạnh ngoài bàn chân, phía dưới đầu mấu xương to (đầu trong xương bàn ngón út).	 Đại trường - Tĩnh - Kim - Thương dương Cách góc ngoài chân móng tay ngón trỏ khoảng 0,1 thốn.
 Bàng quang - Kinh - Thổ - Côn lôn Bàn chân để ngang bằng, ở phía sau mắt cá ngoài 0,5 thốn, chỗ giữa mắt cá và gân gót, đối chiều với Thái khê ở phía trong.	 Đại trường - Du - Thử - Tam gian Ở chỗ lõm phía sau và ngoài khớp xương bàn tay và ngón trỏ, nắm tay để lấy huyết.
 Bàng quang - Thân mạch Từ đỉnh mắt cá ngoài kéo xuống 1 đốt ngón tay.	 Bàng quang - Khích - Kim môn Bàn chân ngay ngắn, từ Thân mạch xuống và ra trước 0,5 thốn chỗ lõm giữa 2 đốt xương cổ chân xuống.
 Đờm - Du - Thổ - Túc lâm khắp Chỗ lõm phía trước khớp xương bàn - ngón chân thứ 4- 5.	 Đờm - Khích - Ngoại khâu Trên mắt cá chân 7 thốn, phía sau huyết Dương giao, đo ngang ra 1 thốn ở bờ sau xương mác, khe giữa cơ mác bên đùi và cơ dép.
 Đờm - Nguyên - Kim - Khâu khư Ở phía trước và dưới mắt cá ngoài chân, nơi chỗ lõm của khe xương cạnh nhóm cơ dưới dài các ngón chân, hoặc từ ngón chân thứ 4 kéo thẳng lên mắt cá gặp chỗ lõm hoặc lấy ở chỗ lõm giữa huyết Thân mạch và Giải khê, ấn vào thấy tức.	 Vị - Khích - Lương Khâu Ở chỗ lõm trên ngoài xương đầu gối 2 thốn.
 Vị - Vinh - Kim - Nội đình Giữa kẽ ngón chân 2-3.	 Tiểu trường - Khích - Dưỡng lão Co khuỷu tay thành góc thẳng, bàn tay hướng về ngực, huyết ở móm trâm xương trụ.
 Vị - Du - Thủy - Hãm cổc Giữa kẽ ngón chân 2-3 đo lên 0,5 thốn về phía mu chân.	 Đại trường - Khích - Ôn lưu Nằm trên đường nối giữa huyết Dương khê và Khúc tri, trên lằn chỉ cổ tay 5 thốn.
 Thận - Chiếu hải Từ đỉnh mắt cá trong kéo xuống 1 đốt ngón tay.	 Tam tiêu - Khích - Hội tông Bàn tay úp, khuỷu tay hơi co, từ khớp cổ tay lên 3 thốn là huyết Chi cầu, từ đó sang cạnh xương trụ (phía ngón út) 1 ngón tay, sát cạnh xương trụ hướng về xương quay.

BỘ DƯƠNG KIM VÀ LẠC DƯƠNG CHÂM

Trị các bệnh mất ngủ, đau nhức, phổi, bàng quang,...

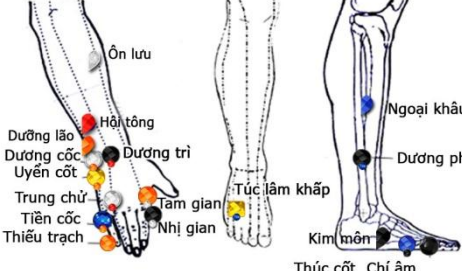
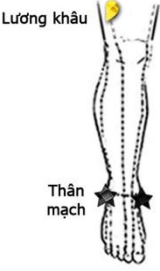
Chú ý : Sau khi dán bộ huyết xong. Nếu có nơi nào xuất hiện đau nhói. Tùy theo vùng đau lớn nhỏ mà cắt dán miếng Salonpas cho thích hợp tại vị trí đó.

			
	Bàng quang - Tĩnh - Thủy - Chí âm Ở cạnh ngoài gốc móng ngón út, cách gốc móng khoảng hơn 0,1 thốn.		Tiểu trường - Du - Hỏa - Hậu khê Hơi nắm tay lại (như trong tay cầm quả bóng), huyết nằm ở đầu trong đường vân tim của bàn tay.
	Bàng quang - Vinh - Thử - Thông cổc Chỗ lõm phía trước khớp bàn và ngón út.		Tiểu trường - Kinh - Kim- Dương cổc Ở bờ trong cổ ngón tay, nơi chỗ lõm giữa xương đậu và đầu móm trâm xương trụ.
	Bàng quang - Nguyên - Hỏa - Kinh cốt Ở cạnh ngoài bàn chân, phía dưới đầu mẫu xương to (đầu trong xương bàn ngón út).		Đại trường - Tĩnh - Kim - Thương dương Cách góc ngoài chân móng tay ngón trỏ khoảng 0,1 thốn.
	Bàng quang - Kinh - Thổ - Côn lôn Bàn chân để ngang bằng, ở phía sau mắt cá ngoài 0,5 thốn, chỗ giữa mắt cá và gân gót, đối chiều với Thái khê ở phía trong.		Đại trường - Du - Thử - Tam gian Ở chỗ lõm phía sau và ngoài khớp xương bàn tay và ngón trỏ, nắm tay để lấy huyết.
	Bàng quang - Thần mạch Từ đỉnh mắt cá ngoài kéo xuống 1 đốt ngón tay.		Bàng quang - Lạc - Phi dương Ngồi ngay, để thông chân, từ mắt cá ngoài lên 7 thốn, khoảng gần huyết Thừa sơn chéo xuống và ra ngoài 1 thốn.
	Đờm - Du - Thổ - Túc lâm khắp Chỗ lõm phía trước khớp xương bàn - ngón chân thứ 4- 5.		Đờm - Lạc - Quang minh Trên đỉnh mắt cá ngoài 5 thốn, gần bờ trước xương mác trong khe duỗi chung các ngón chân và cơ mác bên gần.
	Đờm - Nguyên - Kim - Khâu khư Ở phía trước và dưới mắt cá ngoài chân, nơi chỗ lõm của khe xương cạnh nhóm cơ duỗi dài các ngón chân, hoặc từ ngón chân thứ 4 kéo thẳng lên mắt cá gặp chỗ lõm lấy ở chỗ lõm giữa huyết Thần mạch và Giải khê, ấn vào thấy tức.		Vị - Lạc - Phong long Đỉnh mắt cá chân ngoài lên 8 thốn hoặc lấy huyết ở điểm giữa nếp kheo chân và mắt cá chân ngoài.
	Vị - Vinh - Kim - Nội đình Giữa kẽ ngón chân 2-3.		Tiểu trường - Lạc - Chi chánh Nằm trên đường nối giữa huyết Dương cổc và huyết Tiểu hải, huyết Dương cổc thẳng lên 5 thốn.
	Vị - Du - Thủy - Hãm cổc Giữa kẽ ngón chân 2-3 đo lên 0,5 thốn về phía mu chân.		Tam tiêu - Lạc - Ngoại quan Úp bàn tay, hơi co khuỷu tay, từ huyết Dương trì lên 2 thốn, giữa khe xương trụ và xương quay.
	Thận - Chiếu hải Từ đỉnh mắt cá trong kéo xuống 1 đốt ngón tay.		Đại trường - Lạc - Thiên lịch Nằm trên đường nối giữa huyết Khúc trí và Dương khê, trên lần chỉ sau cổ tay 3 thốn.

BỘ DƯƠNG THỦY VÀ KHÍCH DƯƠNG CHÂM

Trị các bệnh mất ngủ, đau nhức, đường ruột, thận,...

Chú ý : Sau khi dán bộ huyết xung. Nếu có nơi nào xuất hiện đau nhói. Tùy theo vùng đau lớn nhỏ mà cắt dán miếng Salonpas cho thích hợp tại vị trí đó.

 THỦY Tháng 10 Hợi 21 - 23 PM		
	Tiểu trường - Tĩnh - Thử - Thiếu trạch Góc trong chân móng ngón tay út, cách chân móng 0,1 thốn.	 Bàng quang - Thân mạch Từ đỉnh mắt cá ngoài kéo xuống 1 đốt ngón tay.
	Tiểu trường - Vinh - Mộc - Tiền cốc Chỗ lõm xương ngón tay thứ 5 về hướng xương trụ, nằm tay lại huyết ở trước lần chỉ tay ngón út và bàn nơi tiếp giáp da gan và mu tay.	 Đờm - Du - Thở - Túc lâm khớp Chỗ lõm phía trước khớp xương bàn - ngón chân thứ 4- 5.
	Tiểu trường - Kinh - Kim - Dương cốc Ở bờ trong cổ ngón tay, nơi chỗ lõm giữa xương đậu và đầu móm trâm xương trụ.	 Đờm - Kinh - Thủy - Dương phụ Trên đỉnh mắt cá ngoài 4 thốn, ở bờ trước xương mác.
	Tiểu trường - Nguyên - Thở - Uyển cốt Phía bờ trong bàn tay, chỗ lõm giữa xương móc và xương bàn tay thứ 5.	 Thận - Chiếu hải Từ đỉnh mắt cá trong kéo xuống 1 đốt ngón tay.
	Tam tiêu - Du - Kim - Trung chủ Úp bàn tay, lấy ở chỗ lõm sau khớp ngón và bàn, trong khe xương bàn số 4 và 5.	 Bàng quang - Khích - Kim môn Bàn chân ngay ngắn, từ Thân mạch xuống và ra trước 0,5 thốn chỗ lõm giữa 2 đốt xương cổ chân xuống.
	Tam tiêu - Nguyên - Thủy - Dương trì Bàn tay úp, hơi gấp cổ tay, ấy ở chỗ lõm cạnh ngoài gân ló chính giữa cổ tay (gân cơ duỗi chung) thẳng khe ngón 3 và ngón 4 lên.	 Đờm - Khích - Ngoại khâu Trên mắt cá chân 7 thốn, phía sau huyết Dương giao, đo ngang ra 1 thốn ở bờ sau xương mác, khe giữa cơ mác bên đùi và cơ dép.
	Đại trường - Vinh - Thủy - Nhị gian Ở chỗ lõm phía trước và ngoài khớp xương bàn tay và ngón trỏ, nằm tay để lấy huyết.	 Vị - Khích - Lương Khâu Ở chỗ lõm trên ngoài xương đầu gối 2 thốn.
	Đại trường - Du - Thử - Tam gian Ở chỗ lõm phía sau và ngoài khớp xương bàn tay và ngón trỏ, nằm tay để lấy huyết.	 Tiểu trường - Khích - Dương lão Co khuỷu tay thành góc thẳng, bàn tay hướng về ngực, huyết ở móm trâm xương trụ.
	Bàng quang - Tĩnh - Thủy - Chí âm Ở cạnh ngoài gốc móng ngón út, cách gốc móng khoảng hơn 0,1 thốn.	 Đại trường - Khích - Ôn lưu Nằm trên đường nối giữa huyết Dương khe và Khúc trì, trên lần chỉ cổ tay 5 thốn.
	Bàng quang - Du - Mộc - Thúc cốt Ở chỗ lõm cạnh ngoài, sau đầu nhỏ xương bàn chân nối với ngón 5.	 Tam tiêu - Khích - Huyệt tổng Bàn tay úp, khuỷu tay hơi co, từ khớp cổ tay lên 3 thốn là huyết Chi cầu, từ đó sang cạnh xương trụ (phía ngón út) 1 ngón tay, sát cạnh xương trụ hướng về xương quay.

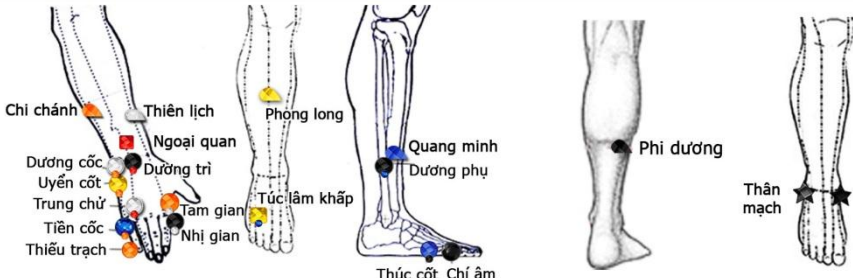
* Tác giả xin gửi đến quý vị lời yêu thương và trân trọng nhất.
Nếu có thắc mắc xin liên hệ : **Thầy Đặng Đức Thảo**
Email : thao_dang5@yahoo.com

Để xem video hướng dẫn dán salonpas trên trang: <https://tieulun.hopto.org>
Vui lòng gõ từ khóa sau: **Bài học châm cứu và mạch lý - Bộ dương Thủy và khích dương châm**

BỘ DƯƠNG THỦY VÀ LẠC DƯƠNG CHÂM

Trị các bệnh mất ngủ, đau nhức, đường ruột, thận,...

Chú ý : Sau khi dán bộ huyết xong. Nếu có nơi nào xuất hiện đau nhức. Tùy theo vùng đau lớn nhỏ mà cắt dán miếng Salonpas cho thích hợp tại vị trí đó.

 THỦY Tháng 10Hợi  21 - 23 PM	 Chi chánhThiên lịchPhong longQuang minhPhi dươngThân mạchChiêu hảiDương cốcUyển cốtTrung chủTiên cốtThiểu trạchNgoại quanDương trìTam gianNhị gianTúc lâm khớpThúc cốtChí âmDương phụ
 Tiểu trường - Tĩnh - Thử - Thiểu trạch Góc trong chân móng ngón tay út, cách chân móng 0,1 thốn.	 Bàng quang - Thân mạch Từ đỉnh mắt cá ngoài kéo xuống 1 đốt ngón tay.
 Tiểu trường - Vinh - Mộc - Tiên cốt Chỗ lõm xương ngón tay thứ 5 về hướng xương trụ, nằm tay lại huyết ở trước lần chỉ tay ngón út và bàn nơi tiếp giáp da gan và mu tay.	 Đờm - Du - Thổ - Túc lâm khớp Chỗ lõm phía trước khớp xương bàn - ngón chân thứ 4- 5.
 Tiểu trường - Kinh - Kim- Dương cốc Ở bờ trong cổ ngón tay, nơi chỗ lõm giữa xương đậu và đầu mỏm trâm xương trụ.	 Đờm - Kinh - Thủy - Dương phụ Trên đỉnh mắt cá ngoài 4 thốn, ở bờ trước xương mác.
 Tiểu trường - Nguyên - Thổ - Uyển cốt Phía bờ trong bàn tay, chỗ lõm giữa xương móc và xương bàn tay thứ 5.	 Thận - Chiêu hải Từ đỉnh mắt cá trong kéo xuống 1 đốt ngón tay.
 Tam tiêu - Du - Kim - Trung chủ Úp bàn tay, lấy ở chỗ lõm sau khớp ngón và bàn, trong khe xương bàn số 4 và 5.	 Bàng quang - Lạc - Phi dương Ngồi ngay, để thông chân, từ mắt cá ngoài lên 7 thốn, khoảng gần huyết Thừa sơn chéo xương và ra ngoài 1 thốn.
 Tam tiêu - Nguyên - Thủy - Dương trì Bàn tay úp, hơi gấp cổ tay, lấy ở chỗ lõm cạnh ngoài gần lổ chính giữa cổ tay (gân cơ duỗi chung) thẳng khe ngón 3 và ngón 4 lên.	 Đờm - Lạc - Quang minh Trên đỉnh mắt cá ngoài 5 thốn, gần bờ trước xương mác trong khe duỗi chung các ngón chân và cơ mác bên gần.
 Đại trường - Vinh - Thủy - Nhị gian Ở chỗ lõm phía trước và ngoài khớp xương bàn tay và ngón trỏ, nằm tay để lấy huyết.	 Vị - Lạc - Phong long Đỉnh mắt cá chân ngoài lên 8 thốn hoặc lấy huyết ở điểm giữa nếp kheo chân và mắt cá chân ngoài.
 Đại trường - Du - Thử - Tam gian Ở chỗ lõm phía sau và ngoài khớp xương bàn tay và ngón trỏ, nằm tay để lấy huyết.	 Tiểu trường - Lạc - Chi chánh Nằm trên đường nối giữa huyết Dương cốc và huyết Tiểu hải, huyết Dương cốc thẳng lên 5 thốn.
 Bàng quang - Tĩnh - Thủy - Chí âm Ở cạnh ngoài gốc móng ngón út, cách gốc móng khoảng hơn 0,1 thốn.	 Tam tiêu - Lạc - Ngoại quan Úp bàn tay, hơi co khuỷu tay, từ huyết Dương trì lên 2 thốn, giữa khe xương trụ và xương quay.
 Bàng quang - Du - Mộc - Thúc cốt Ở chỗ lõm cạnh ngoài, sau đầu nhỏ xương bàn chân nối với ngón 5.	 Đại trường - Lạc - Thiên lịch Nằm trên đường nối giữa huyết Khúc trì và Dương khê, trên lần chỉ sau cổ tay 3 thốn.

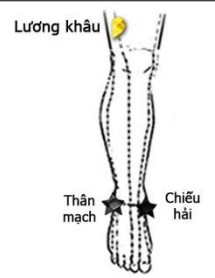
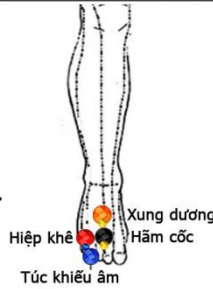
* Tác giả xin gửi đến quý vị lời yêu thương và trân trọng nhất.
Nếu có thắc mắc xin liên hệ : **Thầy Đặng Đức Thảo**
Email : thao_dang5@yahoo.com

Để xem video hướng dẫn dán salonpas trên trang: [YouTube.com](https://www.youtube.com/watch?v=...)

Vui lòng gõ từ khóa sau: Bài học châm cứu và mạch lý - Bộ dương Thủy và lạc dương châm

<https://tielun.hopto.org>

Trị: mất ngủ, đau nhức, tim, ổn định huyết áp,...



Bên ngoài ngón chân thứ 4, cách góc móng chân chừng 0,1 thốn. Huyệt trên đường tiếp giáp da gan chân-mu chân



Góc trong chân móng ngón tay út,
cách chân móng 0,1 thốn.



Khe giữa xương bàn chân ngón thứ 4 và 5, huyết nằm ở đầu kẻ giữa 2 ngón chân, phía trên mu chân.



Hơi nằm tay lại (như trong tay cầm quả bóng), huyết nằm ở đầu trong đường vân tim của bàn tay.



Ở phía trước và dưới mắt cá ngoài chân, nơi chỗ lõm của khe xương cạnh nhóm cơ duỗi dài các ngón chân, hoặc từ ngón chân thứ 4 kéo thẳng lên mắt cá gặp chỗ lõm hoặc lấy ở chỗ lõm giữa huyết Thân mạch và Giải khê, ấn vào thấy tức.



Úp bàn tay, lấy ở chỗ lõm
sau khớp ngón và bàn,
trong khe xương bàn số 4 và 5.



Trên đỉnh mắt cá ngoài 4 thốn,
ở bờ trước xương mác.



Bàn tay úp, khuỷu tay hơi co,
từ huyết Ngoại quan lên 1 thốn,
khe giữa 2 xương.



Chỗ lõm phía trước khớp bàn và ngón út.



Bàn chân ngay ngắn, từ Thân mạch xuống và ra trước 0,5 thốn chỗ lõm giữa 2 đốt xương cổ chân xuống.



Ở chỗ lõm cạnh ngoài, sau đầu nhỏ xương bàn chân nối với ngón 5.



Trên mặt cá chân 7 thốn, phía sau huyết Dương giao, đo ngang ra 1 thốn ở bờ sau xương mác, khe giữa cơ mác bên đùi và cơ dấp.



Từ đỉnh mắt cá ngoài
kéo xuống 1 đốt ngón tay.



Ở chỗ lõm trên ngoài xương đầu gối
2 thốn.



Dưới huyết Giải khê 1,5 thốn, nơi cao nhất của mu bàn chân chỗ có động mạch đập.



Co khuỷu tay thành góc thẳng, bàn tay hướng về ngực, huyết ở móm trâm xương tru.



Giữa kẽ ngón chân 2-3, đo lên 0,5 thốn về phía mu chân.



Nằm trên đường nối giữa huyệt Dương khê và Khúc trì, trên lằn chỉ cổ tay 5 thốn.



Từ đỉnh mắt cá trong
kéo xuống 1 đốt ngón tay.



Bàn tay úp, khuỷu tay hơi co, từ khớp cổ tay lên 3 thốn là huyệt Chi cầu, từ đó sang cạnh xương trụ (phía ngón út) 1 ngón tay, sát cạnh xương trụ hướng về xương quay.

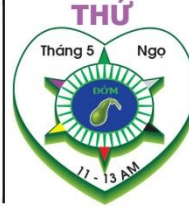
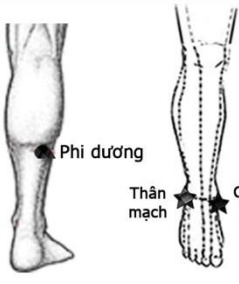
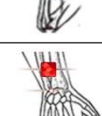
Nếu có thắc mắc xin liên hệ : **Thầy Đặng Đức Thảo**
✉ Email : thao_dang5@yahoo.com

 **Vui lòng gỡ từ khóa sau:** Bài học châm cứu và mạch lý - Bộ dương Thử và kích dương châm

BỘ DƯƠNG THỦ VÀ LẠC DƯƠNG CHÂM

Trị: mất ngủ, đau nhức, tim, ổn định huyết áp,...

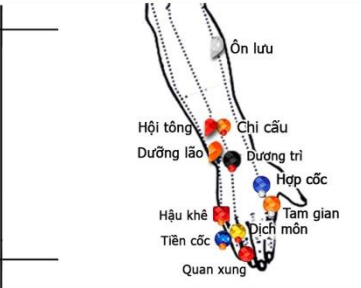
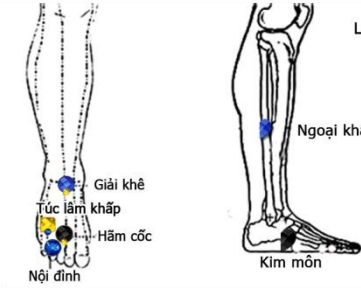
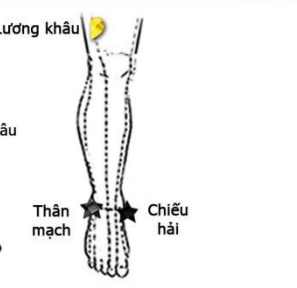
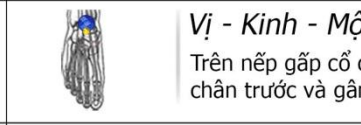
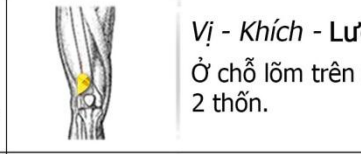
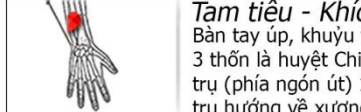
Chú ý : Sau khi dán bộ huyết xong. Nếu có nơi nào xuất hiện đau nhói. Tùy theo vùng đau lớn nhỏ mà cắt dán miếng Salonpas cho thích hợp tại vị trí đó.

			
	Đờm - Tĩnh - Mộc - Túc khiếu âm Bên ngoài ngón chân thứ 4, cách góc móng chân chừng 0,1 thốn. Huyết trên đường tiếp giáp da gan chân-mu chân		Tiểu trường - Tĩnh - Thử - Thiếu trạch Góc trong chân móng ngón tay út, cách chân móng 0,1 thốn.
	Đờm - Vinh - Hỏa - Hiệp khê Khe giữa xương bàn chân ngón thứ 4 và 5, huyết nằm ở đầu kẻ giữa 2 ngón chân, phía trên mu chân.		Tiểu trường - Du - Hỏa - Hậu khê Hơi nắm tay lại (như trong tay cầm quả bóng), huyết nằm ở đầu trong đường vân tim của bàn tay.
	Đờm - Nguyên - Kim - Khâu khư Ở phía trước và dưới mắt cá ngoài chân, nơi chỗ lõm của khe xương cạnh nhóm cơ dưới dài các ngón chân, hoặc từ ngón chân thứ 4 kéo thẳng lên mắt cá gặp chỗ lõm hoặc lấy ở chỗ lõm giữa huyết Thân mạch và Giải khê, ấn vào thấy tức.		Tam tiêu - Du - Kim - Trung chử Úp bàn tay, lấy ở chỗ lõm sau khớp ngón và bàn, trong khe xương bàn số 4 và 5.
	Đờm - Kinh - Thủy - Dương phụ Trên đỉnh mắt cá ngoài 4 thốn, ở bờ trước xương mác.		Tam tiêu - Kinh - Thử - Chi cẩu Bàn tay úp, khuỷu tay hơi co, từ huyết Ngoại quan lên 1 thốn, khe giữa 2 xương.
	Bàng quang - Vinh - Thử - Thông cổc Chỗ lõm phía trước khớp bàn và ngón út.		Bàng quang - Lạc - Phi dương Ngồi ngay, để thông chân, từ mắt cá ngoài lên 7 thốn, khoảng gần huyết Thừa sơn chéo xuống và ra ngoài 1 thốn.
	Bàng quang - Du - Mộc - Thúc cốt Ở chỗ lõm cạnh ngoài, sau đầu nhỏ xương bàn chân nối với ngón 5.		Đờm - Lạc - Quang minh Trên đỉnh mắt cá ngoài 5 thốn, gần bờ trước xương mác trong khe dưới chung các ngón chân và cơ mác bên gần.
	Bàng quang - Thân mạch Từ đỉnh mắt cá ngoài kéo xuống 1 đốt ngón tay.		Vị - Lạc - Phong long Đỉnh mắt cá chân ngoài lên 8 thốn hoặc lấy huyết ở điểm giữa nếp kheo chân và mắt cá chân ngoài.
	Vị - Nguyên - Thử - Xung dương Dưới huyết Giải khê 1,5 thốn, nơi cao nhất của mu bàn chân chỗ có động mạch đập.		Tiểu trường - Lạc - Chi chánh Nằm trên đường nối giữa huyết Dương cốc và huyết Tiểu hải, huyết Dương cốc thẳng lên 5 thốn.
	Vị - Du - Thủy - Hãm cổc Giữa kẻ ngón chân 2-3, đo lên 0,5 thốn về phía mu chân.		Tam tiêu - Lạc - Ngoại quan Úp bàn tay, hơi co khuỷu tay, từ huyết Dương trì lên 2 thốn, giữa khe xương trụ và xương quay.
	Thận - Chiêu hải Từ đỉnh mắt cá trong kéo xuống 1 đốt ngón tay.		Đại trường - Lạc - Thiên lịch Nằm trên đường nối giữa huyết Khúc trì và Dương khê, trên lằn chỉ sau cổ tay 3 thốn.

BỘ DƯƠNG MỘC VÀ KHÍCH DƯƠNG CHÂM

Trị các bệnh mất ngủ, đau nhức, gan, thương - trung - hạ tiêu,...

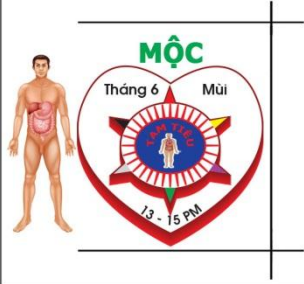
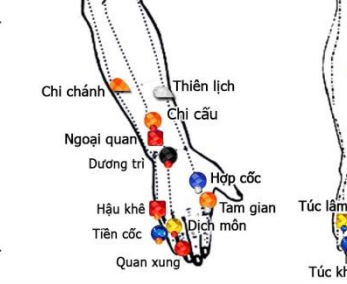
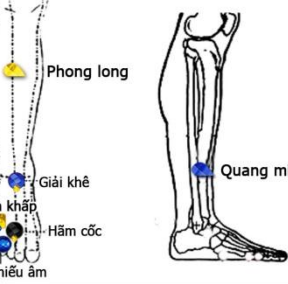
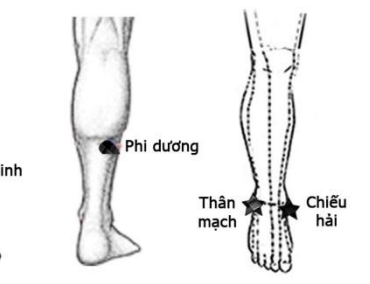
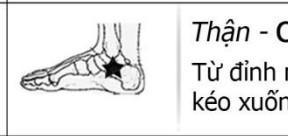
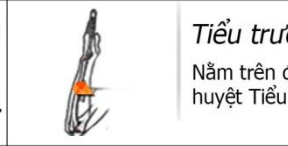
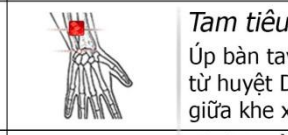
Chú ý: Sau khi dán bộ huyết xông. Nếu có nơi nào xuất hiện đau nhức. Tùy theo vùng đau lớn nhỏ mà cắt dán miếng Salonpas cho thích hợp tại vị trí đó.

			
	Tam tiêu - Tĩnh - Hòa - Quan xung Bàn tay ngửa lên, co ngón đeo nhẫn lại, lấy ở cạnh ngoài gốc móng (về phía ngón út) cách 0,1 thốn.		Vị - Du - Thủy - Hãm cốc Giữa kẽ ngón chân 2-3, đo lên 0,5 thốn về phía mu chân.
	Tam tiêu - Vinh - Thổ - Dịch môn Úp bàn tay, lấy ở cuối nếp gấp khe ngón đeo nhẫn và ngón út, bên ngoài khớp ngón và bàn tay.		Vị - Kinh - Mộc - Giải khê Trên nếp gấp cổ chân giữa 2 gân cơ căng chân trước và gân cơ duỗi dài ngón chân cái.
	Tam tiêu - Nguyên - Thủy - Dưỡng trì Bàn tay úp, hơi gấp cổ tay, lấy ở chỗ lõm cạnh ngoài gân lớn chính giữa cổ tay (gân cơ duỗi chung) thẳng khe ngón 3 và ngón 4 lên.		Bàng quang - Thân mạch Từ đỉnh mắt cá ngoài kéo xuống 1 đốt ngón tay.
	Tam tiêu - Kinh - Thử - Chi cẩu Bàn tay úp, khuỷu tay hơi co, từ huyết Ngoại quan lên 1 thốn, khe giữa 2 xương.		Thận - Chiếu hải Từ đỉnh mắt cá trong kéo xuống 1 đốt ngón tay.
	Tiểu trường - Vinh - Mộc - Tiên cốc Chỗ lõm xương ngón tay thứ 5 về hướng xương trụ, nằm tay lại huyết ở trước lần chỉ tay ngón út và bàn nơi tiếp giáp da gan và mu tay.		Bàng quang - Khích - Kim môn Bàn chân ngay ngắn, từ Thân mạch xuống và ra trước 0,5 thốn chỗ lõm giữa 2 đốt xương cổ chân xuống.
	Tiểu trường - Du - Hòa - Hậu khê Hơi nắm tay lại (như trong tay cầm quả bóng), huyết nằm ở đầu trong đường vân tim của bàn tay.		Đờm - Khích - Ngoại khâu Trên mắt cá chân 7 thốn, phía sau huyết Dương giao, đo ngang ra 1 thốn ở bờ sau xương mác, khe giữa cơ mác bên đùi và cơ dép.
	Đại trường - Du - Thử - Tam gian Ở chỗ lõm phía sau và ngoài khớp xương bàn tay và ngón trỏ, nắm tay để lấy huyết.		Vị - Khích - Lương khâu Ở chỗ lõm trên ngoài xương đầu gối 2 thốn.
	Đại trường - Nguyên - Mộc - Hợp cốc Bờ ngoài xương bàn ngón 2, trung điểm đường nối 2 huyết Tam gian và Dương khê.		Tiểu trường - Khích - Dưỡng lão Co khuỷu tay thành góc thẳng, bàn tay hướng về ngực, huyết ở móm trâm xương trụ.
	Đờm - Tĩnh - Mộc - Túc khiếu âm Bên ngoài ngón chân thứ 4, cách góc móng chân chừng 0,1 thốn. Huyết trên đường tiếp giáp da gan chân-mu chân		Đại trường - Khích - Ôn lưu Nằm trên đường nối giữa huyết Dương khê và Khúc trì, trên lần chỉ cổ tay 5 thốn.
	Đờm - Du - Thổ - Túc lâm khớp Chỗ lõm phía trước khớp xương bàn - ngón chân thứ 4- 5.		Tam tiêu - Khích - Hội tông Bàn tay úp, khuỷu tay hơi co, từ khớp cổ tay lên 3 thốn là huyết Chi cẩu, từ đó sang cạnh xương trụ (phía ngón út) 1 ngón tay, sát cạnh xương trụ hướng về xương quay.

BỘ DƯƠNG MỘC VÀ LẠC DƯƠNG CHÂM

Trị các bệnh mất ngủ, đau nhức, gan, thương - trung - hạ tiêu,...

Chú ý : Sau khi dán bộ huyết xông. Nếu có nơi nào xuất hiện đau nhức. Tùy theo vùng đau lớn nhỏ mà cắt dán miếng Salonpas cho thích hợp tại vị trí đó.

			
	Tam tiêu - Tĩnh - Hòa - Quan xung Bàn tay ngửa lên, co ngón đeo nhẫn lại, lấy ở cạnh ngoài gốc móng (về phía ngón út) cách 0,1 thốn.		Vị - Du - Thủy - Hãm cốc Giữa kẽ ngón chân 2-3, đo lên 0,5 thốn về phía mu chân.
	Tam tiêu - Vinh - Thổ - Dịch môn Úp bàn tay, lấy ở cuối nếp gấp khe ngón đeo nhẫn và ngón út, bên ngoài khớp ngón và bàn tay.		Vị - Kinh - Mộc - Giải khê Trên nếp gấp cổ chân giữa 2 gân cơ căng chân trước và gân cơ duỗi dài ngón chân cái.
	Tam tiêu - Nguyên - Thủy - Dương trì Bàn tay úp, hơi gấp cổ tay, lấy ở chỗ lõm cạnh ngoài gân lớn chính giữa cổ tay (gân cơ duỗi chung) thẳng khe ngón 3 và ngón 4 lên.		Bàng quang - Thân mạch Từ đỉnh mắt cá ngoài kéo xuống 1 đốt ngón tay.
	Tam tiêu - Kinh - Thử - Chi cẩu Bàn tay úp, khuỷu tay hơi co, từ huyết Ngoại quan lên 1 thốn, khe giữa 2 xương.		Thận - Chiếu hải Từ đỉnh mắt cá trong kéo xuống 1 đốt ngón tay.
	Tiểu trường - Vinh - Mộc - Tiên cốc Chỗ lõm xương ngón tay thứ 5 về hướng xương trụ, nằm tay lại huyết ở trước lần chỉ tay ngón út và bàn nơi tiếp giáp da gan và mu tay.		Bàng quang - Lạc - Phi dương Ngồi ngay, để thẳng chân, từ mắt cá ngoài lên 7 thốn, khoảng gần huyết Thừa sơn chéo xuống và ra ngoài 1 thốn.
	Tiểu trường - Du - Hòa - Hậu khê Hơi nắm tay lại (như trong tay cầm quả bóng), huyết nằm ở đầu trong đường vân tim của bàn tay.		Đờm - Lạc - Quang minh Trên đỉnh mắt cá ngoài 5 thốn, gần bờ trước xương mác trong khe duỗi chung các ngón chân và cơ mác bên gần.
	Đại trường - Du - Thử - Tam gian Ở chỗ lõm phía sau và ngoài khớp xương bàn tay và ngón trỏ, nắm tay để lấy huyết.		Vị - Lạc - Phong long Đỉnh mắt cá chân ngoài lên 8 thốn hoặc lấy huyết ở điểm giữa nếp kheo chân và mắt cá chân ngoài.
	Đại trường - Nguyên - Mộc - Hợp cốc Bờ ngoài xương bàn ngón 2, trung điểm đường nối 2 huyết Tam gian và Dương khê.		Tiểu trường - Lạc - Chi chánh Năm trên đường nối giữa huyết Dương cốc và huyết Tiểu hải, huyết Dương cốc thẳng lên 5 thốn.
	Đờm - Tĩnh - Mộc - Túc khiếu âm Bên ngoài ngón chân thứ 4, cách góc móng chân chừng 0,1 thốn. Huyết trên đường tiếp giáp da gan chân-mu chân		Tam tiêu - Lạc - Ngoại quan Úp bàn tay, hơi co khuỷu tay, từ huyết Dương trì lên 2 thốn, giữa khe xương trụ và xương quay.
	Đờm - Du - Thổ - Túc lâm khớp Chỗ lõm phía trước khớp xương bàn - ngón chân thứ 4- 5.		Đại trường - Lạc - Thiên lịch Năm trên đường nối giữa huyết Khúc tri và Dương khê, trên lần chỉ sau cổ tay 3 thốn.

BỘ DƯƠNG HỎA VÀ KHÍCH DƯƠNG CHÂM

Trị các bệnh mất ngủ, đau nhức, bao tử, màng tim,...

Chú ý : Sau khi dán bộ huyết xông. Nếu có nơi nào xuất hiện đau nhói. Tùy theo vùng đau lớn nhỏ mà cắt dán miếng Salonpas cho thích hợp tại vị trí đó.

HỎA Tháng 7 Thán Vị 15 - 17 PM	Ôn lưu Hội tông Dưỡng lão Trung chủ Quan xung Giải khê Xung dương Nội đình Kim môn Kính cốt Thúc cốt Ngoại khâu Lương khâu Thân mạch Chiêu hải
Vị - Tĩnh - Thổ - Lệ đoài Ngoài ngón chân thứ 2, cách góc móng chân 0,1 thốn.	Tam tiêu - Du - Kim - Trung chủ Úp bàn tay, lấy ở chỗ lõm sau khớp ngón và bàn, trong khe xương bàn số 4 và 5.
Vị - Vinh - Kim - Nội đình Giữa kẽ ngón chân 2-3.	Đại trường - Du - Thử - Tam gian Ở chỗ lõm phía sau và ngoài khớp xương bàn tay và ngón trỏ, nằm tay để lấy huyết.
Vị - Nguyên - Thử - Xung dương Dưới huyết Giải khê 1,5 thốn, nơi cao nhất của mu bàn chân chỗ có động mạch đập.	Đại trường - Kinh - Hỏa - Dương khê Chỗ lõm bờ ngoài lằn sau cổ tay, khi cong ngón tay cái lên, huyết nằm tại điểm lõm giữa cơ duỗi dài và gân ngón cái. Nằm tại hõm lằn giải phẫu.
Vị - Kinh - Mộc - Giải khê Trên nếp gấp cổ chân giữa 2 gân cơ căng chân trước và gân cơ duỗi dài ngón chân cái.	Thận - Chiêu hải Từ đỉnh mắt cá trong kéo xuống 1 đốt ngón tay.
Đờm - Vinh - Hỏa - Hiệp khê Khe giữa xương bàn chân ngón thứ 4 và 5, huyết nằm ở đầu kẽ giữa 2 ngón chân, phía trên mu chân.	Bàng quang - Khích - Kim môn Bàn chân ngay ngắn, từ Thân mạch xuống và ra trước 0,5 thốn chỗ lõm giữa 2 đốt xương cổ chân xuống.
Đờm - Du - Thổ - Túc lâm khắp Chỗ lõm phía trước khớp xương bàn - ngón chân thứ 4- 5.	Đờm - Khích - Ngoại khâu Trên mắt cá chân 7 thốn, phía sau huyết Dương giao, đo ngang ra 1 thốn ở bờ sau xương mác, khe giữa cơ mác bên đùi và cơ dấp.
Bàng quang - Du - Mộc - Thúc cốt Ở chỗ lõm cạnh ngoài, sau đầu nhỏ xương bàn chân nổi với ngón 5.	Vị - Khích - Lương Khâu Ở chỗ lõm trên ngoài xương đầu gối 2 thốn.
Bàng quang - Nguyên - Hỏa - Kinh cốt Ở cạnh ngoài bàn chân, phía dưới đầu mẫu xương to (đầu trong xương bàn ngón út)	Tiểu trường - Khích - Dưỡng lão Co khuỷu tay thành góc thẳng, bàn tay hướng về ngực, huyết ở móm trâm xương trụ.
Bàng quang - Thân mạch Từ đỉnh mắt cá ngoài kéo xuống 1 đốt ngón tay.	Đại trường - Khích - Ôn lưu Nằm trên đường nối giữa huyết Dương khê và Khúc tri, trên lằn chỉ cổ tay 5 thốn.
Tam tiêu - Tĩnh - Hỏa - Quan xung Bàn tay ngửa lên, co ngón đeo nhẫn lại, lấy ở cạnh ngoài gốc móng (về phía ngón út) cách 0,1 thốn.	Tam tiêu - Khích - Hội tông Bàn tay úp, khuỷu tay hơi co, từ khớp cổ tay lên 3 thốn là huyết Chi cầu, từ đó sang cạnh xương trụ (phía ngón út) 1 ngón tay, sát cạnh xương trụ hướng về xương quay.

BỘ DƯƠNG HỎA VÀ LẠC DƯƠNG CHÂM

Trị các bệnh mất ngủ, đau nhức, bao tử, màng tim,...

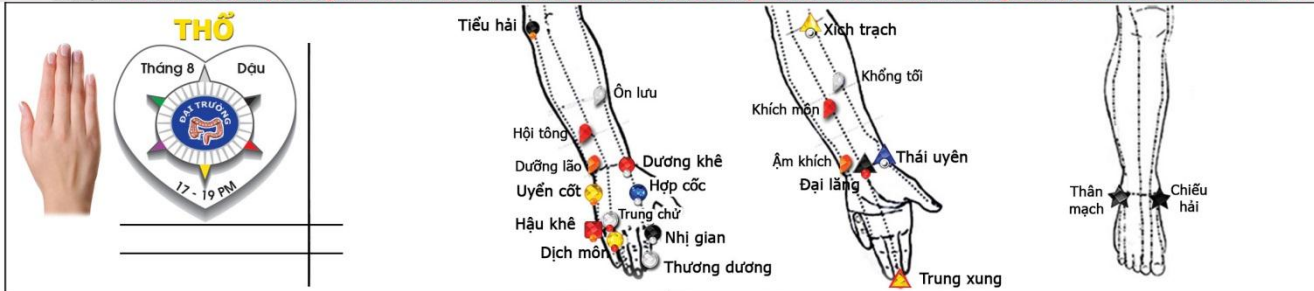
Chú ý : Sau khi dán bộ huyết xong. Nếu có nơi nào xuất hiện đau nhói. Tùy theo vùng đau lớn nhỏ mà cắt dán miếng Salonpas cho thích hợp tại vị trí đó.

HỎA Tháng 7 Thân Vị 15 - 17 PM	Chi chánh Ngoại quan Thiên lịch Dương khê Trung chủ Tam gian Quan xung	Phong long Giải khê Xung dương Nội đình Lệ đoài Kính cốt Thúc cốt	Phi dương Thân mạch Chiếu hải
	Vị - Tĩnh - Thổ - Lệ đoài Ngoài ngón chân thứ 2, cách góc móng chân 0,1 thốn.		Tam tiêu - Du - Kim - Trung chủ Úp bàn tay, lấy ở chỗ lõm sau khớp ngón và bàn, trong khe xương bàn số 4 và 5.
	Vị - Vinh - Kim - Nội đình Giữa kẽ ngón chân 2-3.		Đại trường - Du - Thử - Tam gian Ở chỗ lõm phía sau và ngoài khớp xương bàn tay và ngón trỏ, nằm tay để lấy huyết.
	Vị - Nguyên - Thử - Xung dương Dưới huyết Giải khê 1,5 thốn, nơi cao nhất của mu bàn chân chỗ có động mạch đập.		Đại trường - Kinh - Hỏa - Dương khê Chỗ lõm bờ ngoài lằn sau cổ tay, khi cong ngón tay cái lên, huyết nằm tại điểm lõm giữa cơ duỗi dài và gân ngón cái. Nằm tại hõm lồi giải phẫu.
	Vị - Kinh - Mộc - Giải khê Trên nếp gấp cổ chân giữa 2 gân cơ căng chân trước và gân cơ duỗi dài ngón chân cái.		Thận - Chiếu hải Từ đỉnh mắt cá trong kéo xuống 1 đốt ngón tay.
	Đờm - Vinh - Hỏa - Hiệp khê Khe giữa xương bàn chân ngón thứ 4 và 5, huyết nằm ở đầu kẽ giữa 2 ngón chân, phía trên mu chân.		Bàng quang - Lạc - Phi dương Ngồi ngay, để thẳng chân, từ mắt cá ngoài lên 7 thốn, khoảng gần huyết Thừa sơn chéo xuống và ra ngoài 1 thốn.
	Đờm - Du - Thổ - Túc lâm khớp Chỗ lõm phía trước khớp xương bàn - ngón chân thứ 4- 5.		Đờm - Lạc - Quang minh Trên đỉnh mắt cá ngoài 5 thốn, gần bờ trước xương mác trong khe duỗi chung các ngón chân và cơ mác bên gần.
	Bàng quang - Du - Mộc - Thúc cốt Ở chỗ lõm cạnh ngoài, sau đầu nhỏ xương bàn chân nối với ngón 5.		Vị - Lạc - Phong long Đỉnh mắt cá chân ngoài lên 8 thốn hoặc lấy huyết ở điểm giữa nếp kheo chân và mắt cá chân ngoài.
	Bàng quang - Nguyên - Hỏa - Kinh cốt Ở cạnh ngoài bàn chân, phía dưới đầu mẫu xương to (đầu trong xương bàn ngón út)		Tiểu trường - Lạc - Chi chánh Nằm trên đường nối giữa huyết Dương cốt và huyết Tiểu hải, huyết Dương cốt thẳng lên 5 thốn.
	Bàng quang - Thân mạch Từ đỉnh mắt cá ngoài kéo xuống 1 đốt ngón tay.		Tam tiêu - Lạc - Ngoại quan Úp bàn tay, hơi co khuỷu tay, từ huyết Dương trì lên 2 thốn, giữa khe xương trụ và xương quay.
	Tam tiêu - Tĩnh - Hỏa - Quan xung Bàn tay ngửa lên, co ngón đeo nhẫn lại, lấy ở cạnh ngoài gốc móng (về phía ngón út) cách 0,1 thốn.		Đại trường - Lạc - Thiên lịch Nằm trên đường nối giữa huyết Khúc tri và Dương khê, trên lằn chỉ sau cổ tay 3 thốn.

BỘ DƯƠNG THỔ VÀ KHÍCH THỦ CHÂM

Chữa về: tỳ - vị - mất ngủ - ổn định huyết áp - đau nhức,...

Chú ý : Sau khi dán bộ huyết xong. Nếu có nơi nào xuất hiện đau nhói. Tùy theo vùng đau lớn nhỏ mà cắt dán miếng Salonpas cho thích hợp tại vị trí đó.

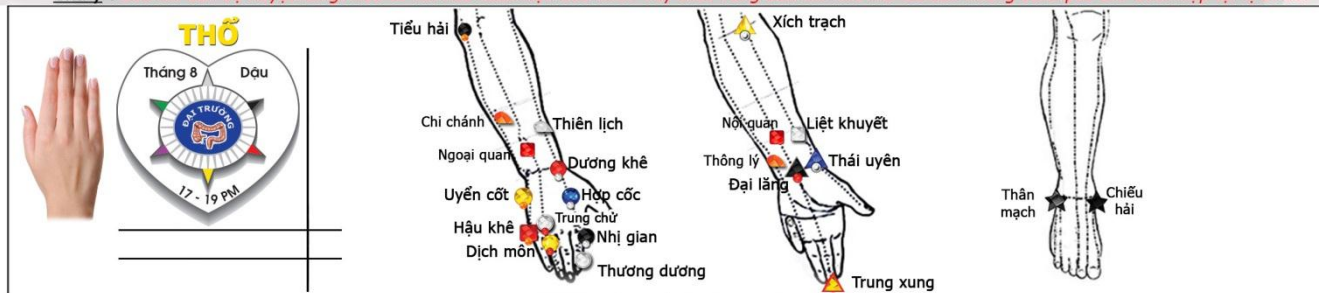


	Đại trường - Tĩnh - Kim - Thương dương Góc trong chân móng ngón tay trỏ, cách chân móng 0,1 thốn.		Phế - Du - Mộc - Thái uyên Chỗ lõm trên động mạch quay trên lằn chi cổ tay.
	Đại trường - Vinh - Thủy - Nhị gian Ở chỗ lõm phía trước và ngoài khớp xương bàn tay và ngón trỏ, nắm tay để lấy huyết.		Phế - Hợp - Thổ - Xích trạch Trung điểm nếp khuỷu tay, bờ ngoài cơ nhị đầu cánh tay.
	Đại trường - Nguyên - Mộc - Hợp cốc Bờ ngoài xương bàn ngón 2, trung điểm đường nối 2 huyết Tam gian và Dương khê.		Thận - Chiếu hải Từ đỉnh mắt cá trong kéo xuống 1 đốt ngón tay.
	Đại trường - Kinh - Hỏa - Dương khê Chỗ lõm bờ ngoài lằn sau cổ tay, khi cong ngón tay cái lên, huyết nằm tại điểm lõm giữa cơ duỗi dài và gân ngón cái. Nằm tại hõm lồi giải phẫu.		Bàng quang - Thân mạch Từ đỉnh mắt cá ngoài kéo xuống 1 đốt ngón tay.
	Tam tiêu - Vinh - Thổ - Dịch môn Úp bàn tay, lấy ở cuối nếp gấp khe ngón đeo nhẫn và ngón út, bên ngoài khớp ngón và bàn tay.		Tiểu trường - Khích - Dương lão Co khuỷu tay thành góc thẳng, bàn tay hướng về ngực, huyết ở móm trâm xương trụ.
	Tam tiêu - Du - Kim - Trung chủ Úp bàn tay, lấy ở chỗ lõm sau khớp ngón và bàn, trong khe xương bàn số 4 và 5.		Đại trường - Khích - Ôn lưu Nằm trên đường nối giữa huyết Dương khê và Khúc tri, trên lằn chi cổ tay 5 thốn.
	Tiểu trường - Hợp - Thủy - Tiểu hải Co khuỷu tay lại, huyết ở giữa móm khuỷu và móm trên rỗng rọc đầu dưới xương cánh tay, chỗ lõm vào.		Tam tiêu - Khích - Hội tông Bàn tay úp, khuỷu tay hơi co, từ khớp cổ tay lên 3 thốn là huyết Chi cầu, từ đó sang cạnh xương trụ (phía ngón út) 1 ngón tay, sát cạnh xương trụ hướng về xương quay.
	Tiểu trường - Du - Hỏa - Hậu khê Hơi nắm tay lại (như trong tay cầm quả bóng), huyết nằm ở đầu trong đường vân tim của bàn tay.		Tâm - Khích - Âm khích Ở mặt trước trong cẳng tay, cách nếp gấp cổ tay (huyết Thần môn) lên 0,5 thốn.
	Tiểu trường - Nguyên - Thổ - Uyển cốt Phía bờ trong bàn tay, chỗ lõm giữa xương móc và xương bàn tay thứ 5.		Tâm bào - Khích - Khích môn Nếp gấp cổ tay thẳng lên 5 thốn, giữa 2 khe cơ tay gan lớn và bé.
	Tâm bào - Tĩnh - Thổ - Trung xung Điểm chính giữa đầu ngón giữa.		Phế - Khích - Khổng tối Bờ ngoài cánh tay, từ nếp cổ tay thẳng lên 7 thốn, nằm trên đường nối Xích trạch và Thái Uyên.
	Tâm bào - Du - Thủy - Đại lăng Ở ngay trên lằn nếp cổ tay, giữa gân cơ tay lớn và bé		

BỘ DƯƠNG THỔ VÀ LẠC THỦ CHÂM

Chữa về: tỳ - vị - mất ngủ - ổn định huyết áp - đau nhức,...

Chú ý : Sau khi dán bộ huyết xong. Nếu có nơi nào xuất hiện đau nhói. Tùy theo vùng đau lớn nhỏ mà cắt dán miếng Salonpas cho thích hợp tại vị trí đó.



	Đại trường - Tĩnh - Kim - Thương dương Góc trong chân móng ngón tay trở, cách chân móng 0,1 thốn.		Phế - Du - Mộc - Thái uyên Chỗ lõm trên động mạch quay trên lằn chỉ cổ tay.
	Đại trường - Vinh - Thủy - Nhị gian Ở chỗ lõm phía trước và ngoài khớp xương bàn tay và ngón trở, nằm tay để lấy huyết.		Phế - Hợp - Thổ - Xích trạch Trung điểm nếp khuỷu tay, bờ ngoài cơ nhị đầu cánh tay.
	Đại trường - Nguyên - Mộc - Hợp cốc Bờ ngoài xương bàn ngón 2, trung điểm đường nối 2 huyết Tam gian và Dương Khê.		Thận - Chiếu hải Từ đỉnh mắt cá trong kéo xuống 1 đốt ngón tay.
	Đại trường - Kinh - Hỏa - Dương Khê Chỗ lõm bờ ngoài lằn sau cổ tay, khi cong ngón tay cái lên, huyết nằm tại điểm lõm giữa cơ duỗi dài và gân ngón cái. Nằm tại hõm lào giải phẫu.		Bàng quang - Thân mạch Từ đỉnh mắt cá ngoài kéo xuống 1 đốt ngón tay.
	Tam tiêu - Vinh - Thổ - Dịch môn Úp bàn tay, lấy ở cuối nếp gấp khe ngón đeo nhẫn và ngón út, bên ngoài khớp ngón và bàn tay.		Tiểu trường - Lạc - Chi chánh Nằm trên đường nối giữa huyết Dương cốc và huyết Tiểu hải, huyết Dương cốc thẳng lên 5 thốn.
	Tam tiêu - Du - Kim - Trung chủ Úp bàn tay, lấy ở chỗ lõm sau khớp ngón và bàn, trong khe xương bàn số 4 và 5.		Tam tiêu - Lạc - Ngoại quan Úp bàn tay, hơi co khuỷu tay, từ huyết Dương trì lên 2 thốn, giữa khe xương trụ và xương quay.
	Tiểu trường - Hợp - Thủy - Tiểu hải Co khuỷu tay lại, huyết ở giữa mòm khuỷu và mòm trên rỗng rọc đầu dưới xương cánh tay, chỗ lõm vào.		Đại trường - Lạc - Thiên lịch Nằm trên đường nối giữa huyết Khúc tri và Dương Khê, trên lằn chỉ sau cổ tay 3 thốn.
	Tiểu trường - Du - Hỏa - Hậu Khê Hơi nắm tay lại (như trong tay cầm quả bóng), huyết nằm ở đầu trong đường vân tim của bàn tay.		Tâm bào - Lạc - Nội quan Dưới huyết Gian sử 1 thốn, từ nếp gấp cổ tay thẳng lên 2 thốn giữa khe gân cơ tay gan lớn và bé.
	Tiểu trường - Nguyên - Thổ - Uyên cốt Phía bờ trong bàn tay, chỗ lõm giữa xương móc và xương bàn tay thứ 5.		Tâm - Lạc - Thông lý Ở mặt trước trong cẳng tay, cách nếp gấp cổ tay (huyết Thần môn) 1 thốn.
	Tâm bào - Tĩnh - Thổ - Trung xung Điểm chính giữa đầu ngón giữa.		Phế - Lạc - Liệt khuyết Ngón trở và ngón cái 2 tay đan nhau, ngón trở của tay kia đặt lên đầu xương quay điểm lõm dưới đầu móng tay ngón trở chỉ vào là huyết.
	Tâm bào - Du - Thủy - Đại lăng Ở ngay trên lằn nếp cổ tay, giữa gân cơ tay lớn và bé		

* Tác giả xin gửi đến quý vị lời yêu thương và trân trọng nhất.
Nếu có thắc mắc xin liên hệ : **Thầy Đặng Đức Thảo**
Email : thao_dang5@yahoo.com

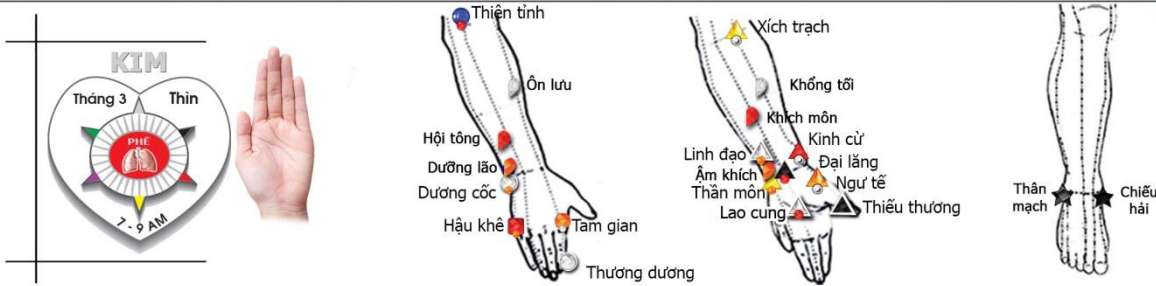
Để xem video hướng dẫn dán salonpas trên trang: <https://tieulun.hopto.org>
Vui lòng gõ từ khóa sau: Bài học châm cứu và mạch lý - Bộ dương Thổ và lạc thủ châm



BỘ ÂM KIM VÀ KHÍCH THỦ CHÂM

Chuyên trị bệnh ở phổi, đau nhức và mất ngủ

Chú ý : Sau khi dán bộ huyết xong. Nếu có nơi nào xuất hiện đau nhức. Tùy theo vùng đau lớn nhỏ mà cắt dán miếng Salonpas cho thích hợp tại vị trí đó.



	Phế - Tĩnh - Thủy - Thiếu thương Cách góc ngón tay cái 0,1 thốn.		Tiểu trường - Du - Hỏa - Hậu khê Hơi nằm tay lại (như trong tay cầm quả bóng), huyết nằm ở đầu trong đường vân tim của bàn tay.
	Phế - Vinh - Thử - Ngự tế Điểm giữa xương bàn ngón tay cái, nơi tiếp giáp da gan tay và da mu tay		Tiểu trường - Kinh - Kim - Dương cốc Ở bờ trong cổ ngón tay, nơi chỗ lõm giữa xương đậu và đầu móm trâm xương trụ.
	Phế - Kinh - Hỏa - Kinh cử Mặt trong đầu dưới xương quay, nếp gấp cổ tay thẳng lên 1 thốn.		Thận - Chiếu hải Từ đỉnh mắt cá trong kéo xuống 1 đốt ngón tay.
	Phế - Hợp - Thổ - Xích trạch Trung điểm nếp khuỷu tay, bờ ngoài cơ nhị đầu cánh tay.		Bàng quang - Thần mạch Từ đỉnh mắt cá ngoài kéo xuống 1 đốt ngón tay.
	Tâm bào - Du - Thủy - Đại lăng Ở ngay trên lằn nếp gấp cổ tay, giữa gân cơ tay lớn và bé.		Tiểu trường - Khích - Dưỡng lão Co khuỷu tay thành góc thẳng, bàn tay hướng về ngực, huyết ở móm trâm xương trụ.
	Tâm bào - Vinh - Kim - Lao cung Huyết nằm trên gan bàn tay, khi co tay nằm lại huyết nằm giữa đầu móng tay ngón 3 và ngón 4 chỉ vào bàn tay.		Đại trường - Khích - Ôn lưu Nằm trên đường nối giữa huyết Dương khê và Khúc trì, trên lằn chỉ cổ tay 5 thốn.
	Tâm - Du - Thổ - Thần môn Ở phía xương trụ, trên lằn cổ tay, sau xương nguyệt, chỗ lõm sát bờ ngoài gân cơ trụ trước và góc ngoài bờ trên xương trụ.		Tam tiêu - Khích - Hội tông Bàn tay úp, khuỷu tay hơi co, từ khớp cổ tay lên 3 thốn là huyết Chi cầu, từ đó sang cạnh xương trụ (phía ngón út) 1 ngón tay, sát cạnh xương trụ hướng về xương quay.
	Tâm - Kinh - Kim - Linh đạo Ở mặt trước trong cẳng tay, cách nếp gấp cổ tay 1,5 thốn.		Tâm - Khích - Âm khích Ở mặt trước trong cẳng tay, cách nếp gấp cổ tay (huyết Thần môn) lên 0,5 thốn.
	Đại trường - Tĩnh - Kim - Thương dương Cách góc ngoài chân móng tay ngón trỏ khoảng 0,1 thốn.		Tâm bào - Khích - Khích môn Nếp gấp cổ tay thẳng lên 5 thốn, giữa 2 khe cơ tay gan lớn và bé.
	Đại trường - Du - Thử - Tam gian Ở chỗ lõm phía sau và ngoài khớp xương bàn tay và ngón trỏ, nằm tay để lấy huyết.		Phế - Khích - Khổng tồ Bờ ngoài cánh tay, từ nếp cổ tay thẳng lên 7 thốn, nằm trên đường nối Xích trạch và Thái Uyên.
	Tam tiêu - Hợp - Mộc - Thiên tinh Ngồi ngay, co khuỷu tay, từ lồi móm khuỷu tay lên 1 thốn, giữa chỗ lõm là huyết.		

* Tác giả xin gửi đến quý vị lời yêu thương và trân trọng nhất.
Nếu có thắc mắc xin liên hệ : **Thầy Đặng Đức Thảo**
Email : thao_dang5@yahoo.com

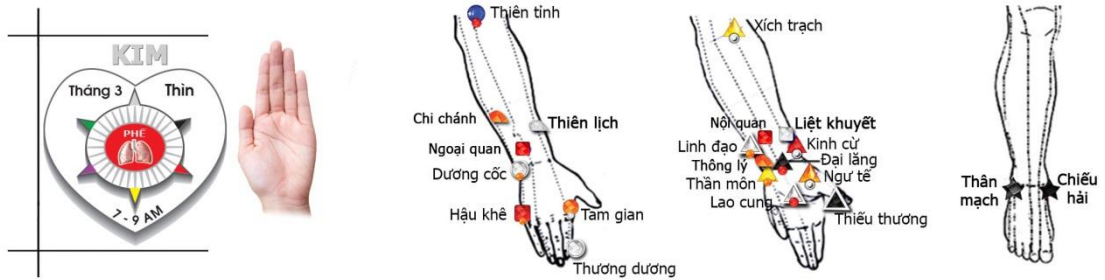
Để xem video hướng dẫn dán salonpas trên trang: <https://tieulun.hopto.org>
Vui lòng gỡ tờ khóa sau: Bài học châm cứu và mạch lý - Bộ âm Kim và khích thủ châm



BỘ ÂM KIM VÀ LẠC THỦ CHÂM

Chuyên trị bệnh ở phổi, đau nhức và mất ngủ

Chú ý : Sau khi dán bộ huyết xong. Nếu có nơi nào xuất hiện đau nhức. Tùy theo vùng đau lớn nhỏ mà cắt dán miếng Salonpas cho thích hợp tại vị trí đó.



	Phế - Tĩnh - Thủy - Thiếu thương Cách góc ngón tay cái 0,1 thốn.		Tiểu trường - Du - Hỏa - Hậu khê Hơi nằm tay lại (như trong tay cầm quả bóng), huyết nằm ở đầu trong đường vân tim của bàn tay.
	Phế - Vinh - Thử - Ngự tế Điểm giữa xương bàn ngón tay cái, nơi tiếp giáp da gan tay và da mu tay		Tiểu trường - Kinh - Kim - Dương cốc Ở bờ trong cổ ngón tay, nơi chỗ lõm giữa xương đầu và đầu móm trâm xương trụ.
	Phế - Kinh - Hỏa - Kinh cử Mặt trong đầu dưới xương quay, nếp gấp cổ tay thẳng lên 1 thốn.		Thận - Chiếu hải Từ đỉnh mắt cá trong kéo xuống 1 đốt ngón tay.
	Phế - Hợp - Thổ - Xích trạch Trung điểm nếp khuỷu tay, bờ ngoài cơ nhị đầu cánh tay.		Bàng quang - Thân mạch Từ đỉnh mắt cá ngoài kéo xuống 1 đốt ngón tay.
	Tâm bào - Du - Thủy - Đại lăng Ở ngay trên lằn nếp gấp cổ tay, giữa gân cơ tay lớn và bé.		Tiểu trường - Lạc - Chi chánh Nằm trên đường nối giữa huyết Dương cốc và huyết Tiểu hải, huyết Dương cốc thẳng lên 5 thốn.
	Tâm bào - Vinh - Kim - Lao cung Huyết nằm trên gân bàn tay, khi co tay nằm lại huyết nằm giữa đầu móng tay ngón 3 và ngón 4 chỉ vào bàn tay.		Tam tiêu - Lạc - Ngoại quan Úp bàn tay, hơi co khuỷu tay, từ huyết Dương trì lên 2 thốn, giữa khe xương trụ và xương quay.
	Tâm - Du - Thổ - Thần môn Ở phía xương trụ, trên lằn cổ tay, sau xương nguyệt, chỗ lõm sát bờ ngoài gân cơ trụ trước và góc ngoài bờ trên xương trụ.		Đại trường - Lạc - Thiên lịch Nằm trên đường nối giữa huyết Khúc tri và Dương khê, trên lằn chỉ sau cổ tay 3 thốn.
	Tâm - Kinh - Kim - Linh đạo Ở mặt trước trong cẳng tay, cách nếp gấp cổ tay 1,5 thốn.		Tâm bào - Lạc - Nội quan Dưới huyết Gian sử 1 thốn, từ nếp gấp cổ tay thẳng lên 2 thốn giữa khe gân cơ tay gan lớn và bé.
	Đại trường - Tĩnh - Kim - Thương dương Cách góc ngoài chân móng tay ngón trỏ khoảng 0,1 thốn.		Tâm - Lạc - Thông lý Ở mặt trước trong cẳng tay, cách nếp gấp cổ tay (huyết Thần môn) 1 thốn.
	Đại trường - Du - Thử - Tam gian Ở chỗ lõm phía sau và ngoài khớp xương bàn tay và ngón trỏ, nằm tay để lấy huyết.		Phế - Lạc - Liệt khuyết Ngón trỏ và ngón cái 2 tay đan nhau, ngón trỏ của tay kia đặt lên đầu xương quay điểm lõm dưới đầu móng tay ngón trỏ chỉ vào là huyết.
	Tam tiêu - Hợp - Mộc - Thiên tinh Ngồi ngay, co khuỷu tay, từ lồi móm khuỷu tay lên 1 thốn, giữa chỗ lõm là huyết.		

* Tác giả xin gửi đến quý vị lời yêu thương và trân trọng nhất.
Nếu có thắc mắc xin liên hệ : **Thầy Đặng Đức Thảo**
Email : thao_dang5@yahoo.com

Để xem video hướng dẫn dán salonpas trên trang: <https://tieulun.hopto.org>
Vui lòng gõ từ khóa sau: **Bài học châm cứu và mạch lý - Bộ âm Kim và lạc thủ châm**

Để xem video hướng dẫn dán salonpas trên trang: <https://tieulun.hopto.org>

Vui lòng gỡ tờ khóa sau: Bài học châm cứu và mạch lý - Bộ âm Kim và lạc thủ châm

BỘ DƯƠNG THỦY VÀ KHÍCH THỦ CHÂM

Trị bệnh ở đường ruột, thận, cao huyết áp, đau nhức và mất ngủ

Chú ý : Sau khi dán bộ huyết xong. Nếu có nơi nào xuất hiện đau nhức. Tùy theo vùng đau lớn nhỏ mà cắt dán miếng Salonpas cho thích hợp tại vị trí đó.

	Tiểu trường - Tĩnh - Thử - Thiếu trạch Góc trong chân móng ngón tay út, cách chân móng 0,1 thốn.		Tâm - Du - Thổ - Thần môn Ở phía xương trụ, trên lằn cổ tay, sau xương nguyệt, chỗ lõm sát bờ ngoài gân cơ trụ trước và góc ngoài bờ trên xương trụ.
	Tiểu trường - Vinh - Mộc - Tiền cốc Chỗ lõm xương ngón tay thứ 5 về hướng xương trụ, nắm tay lại huyết ở trước lằn chỉ tay ngón út và bàn nơi tiếp giáp da gan và mu tay.		Tâm - Hợp - Thủy - Thiếu hải Cổ tay, huyết nằm giữa cuối đầu nếp gấp khuỷu tay và móm trên lồi cầu.
	Tiểu trường - Kinh - Kim - Dương cốc Nếp gấp cổ tay thẳng lên 3 thốn, giữa khe gân cơ gan tay lớn và bé.		Bàng quang - Thân mạch Từ đỉnh mắt cá ngoài kéo xuống 1 đốt ngón tay.
	Tiểu trường - Nguyên - Thổ - Uyển cốt Phía bờ trong bàn tay, chỗ lõm giữa xương móc và xương bàn tay thứ 5.		Thận - Chiếu hải Từ đỉnh mắt cá trong kéo xuống 1 đốt ngón tay.
	Tam tiêu - Du - Kim - Trung chữ Úp bàn tay, lấy chỗ lõm sau khớp ngón và bàn trong khe xương bàn số 4 và 5.		Tiểu trường - Khích - Dương lão Cổ khuỷu tay thành góc thẳng, bàn tay hướng về ngực, huyết ở móm trâm xương trụ.
	Tam tiêu - Nguyên - Thủy - Dương trì Bàn tay úp, hơi gấp cổ tay, lấy ở chỗ lõm cạnh ngoài gân lớn chính giữa cổ tay (gân cơ duỗi chung), thẳng khe ngón 3 và ngón 4 lên.		Đại trường - Khích - Ôn lưu Nằm trên đường nối giữa huyết Dương Khê và Khúc trì, trên lằn chỉ cổ tay 5 thốn.
	Tam tiêu - Hợp - Mộc - Thiên tinh Ngồi ngay, co khuỷu tay, từ lồi móm khuỷu tay lên 1 thốn, giữa chỗ lõm là huyết.		Tam tiêu - Khích - Hội tông Bàn tay úp, khuỷu tay hơi co, từ khớp cổ tay lên 3 thốn là huyết Chi cầu, từ đó sang cạnh xương trụ (phía ngón út) 1 ngón tay, sát cạnh xương trụ hướng về xương quay.
	Đại trường - Vinh - Thủy - Nhị gian Ở chỗ lõm phía trước và ngoài khớp xương bàn tay và ngón trỏ, nắm tay để lấy huyết.		Tâm - Khích - Âm khích Ở mặt trước trong cẳng tay, cách nếp gấp cổ tay (huyết Thần môn) lên 0,5 thốn.
	Đại trường - Du - Thử - Tam gian Ở chỗ lõm phía sau và ngoài khớp xương bàn tay và ngón trỏ, nắm tay để lấy huyết.		Tâm bào - Khích - Khích môn Nếp gấp cổ tay thẳng lên 5 thốn, giữa 2 khe cơ tay gan lớn và bé.
	Phế - Tĩnh - Thủy - Thiếu thương Cách gốc ngón tay cái 0,1 thốn.		Phế - Khích - Khổng tồ Bờ ngoài cánh tay, từ nếp cổ tay thẳng lên 7 thốn, nằm trên đường nối Xích trạch và Thái Uyên.
	Phế - Du - Mộc - Thái uyên Chỗ lõm trên động mạch quay trên lằn chỉ cổ tay.		

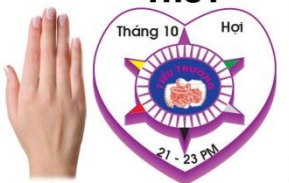
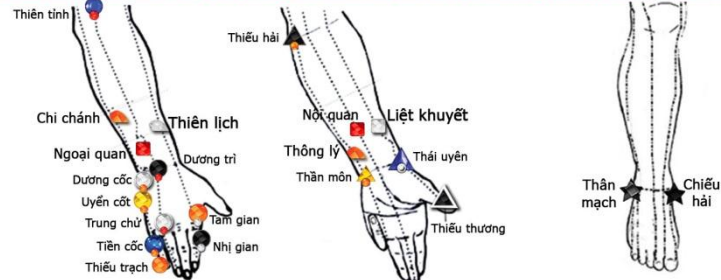
* Tác giả xin gửi đến quý vị lời yêu thương và trân trọng nhất.
Nếu có thắc mắc xin liên hệ : **Thầy Đặng Đức Thảo**
Email : thao_dang5@yahoo.com

Để xem video hướng dẫn dán salonpas trên trang: <https://tieulun.hopto.org>
Vui lòng gõ từ khóa sau: **Bài học châm cứu và mạch lý - Bộ dương Thủy và khích thủ châm**

BỘ DƯƠNG THỦY VÀ LẠC THỦ CHÂM

Trị bệnh ở đường ruột, thận, cao huyết áp, đau nhức và mất ngủ

Chú ý: Sau khi dán bộ huyết xong. Nếu có nơi nào xuất hiện đau nhức. Tùy theo vùng đau lớn nhỏ mà cắt dán miếng Salonpas cho thích hợp tại vị trí đó.

	
 Tiểu trường - Tĩnh - Thử - Thiếu trạch Góc trong chân móng ngón tay út, cách chân móng 0,1 thốn.	 Tâm - Du - Thở - Thần môn Ở phía xương trụ, trên lằn cổ tay, sau xương nguyệt, chỗ lõm sát bờ ngoài gân cơ trụ trước và góc ngoài bờ trên xương trụ.
 Tiểu trường - Vinh - Mộc - Thiên lịch Chỗ lõm xương ngón tay thứ 5 về hướng xương trụ, nằm tay lại huyết ở trước lằn chỉ tay ngón út và bàn nơi tiếp giáp da gan và mu tay.	 Tâm - Hợp - Thủy - Thiếu hải Cổ tay, huyết nằm giữa cuối đầu nếp gấp khuỷu tay và mỏm trên lồi cầu.
 Tiểu trường - Kinh - Kim - Dương cốt Nếp gấp cổ tay thẳng lên 3 thốn, giữa khe gân cơ gan tay lớn và bé.	 Bàng quang - Thần mạch Từ đỉnh mắt cá ngoài kéo xuống 1 đốt ngón tay.
 Tiểu trường - Nguyên - Thở - Uyển cốt Phía bờ trong bàn tay, chỗ lõm giữa xương móc và xương bàn tay thứ 5.	 Thận - Chiếu hải Từ đỉnh mắt cá trong kéo xuống 1 đốt ngón tay.
 Tam tiêu - Du - Kim - Trung chữ Úp bàn tay, lấy chỗ lõm sau khớp ngón và bàn trong khe xương bàn số 4 và 5.	 Tiểu trường - Lạc - Chi chánh Nằm trên đường nối giữa huyết Dương cốt và huyết Tiểu hải, huyết Dương cốt thẳng lên 5 thốn.
 Tam tiêu - Nguyên - Thủy - Dương trì Bàn tay úp, hơi gấp cổ tay, lấy ở chỗ lõm cạnh ngoài gân lớn chính giữa cổ tay (gân cơ duỗi chung), thẳng khe ngón 3 và ngón 4 lên.	 Tam tiêu - Lạc - Ngoại quan Úp bàn tay, hơi co khuỷu tay, từ huyết Dương trì lên 2 thốn, giữa khe xương trụ và xương quay.
 Tam tiêu - Hợp - Mộc - Thiên tình Ngồi ngay, co khuỷu tay, từ lồi mỏm khuỷu tay lên 1 thốn, giữa chỗ lõm là huyết.	 Đại trường - Lạc - Thiên lịch Nằm trên đường nối giữa huyết Khúc trí và Dương khê, trên lằn chỉ sau cổ tay 3 thốn.
 Đại trường - Vinh - Thủy - Nhị gian Ở chỗ lõm phía trước và ngoài khớp xương bàn tay và ngón trỏ, nằm tay để lấy huyết.	 Tâm bào - Lạc - Nội quan Dưới huyết Gian sử 1 thốn, từ nếp gấp cổ tay thẳng lên 2 thốn giữa khe gân cơ tay gan lớn và bé.
 Đại trường - Du - Thử - Tam gian Ở chỗ lõm phía sau và ngoài khớp xương bàn tay và ngón trỏ, nằm tay để lấy huyết.	 Tâm - Lạc - Thông lý Ở mặt trước trong cẳng tay, cách nếp gấp cổ tay (huyết Thần môn) 1 thốn.
 Phế - Tĩnh - Thủy - Thiếu thương Cách gốc ngón tay cái 0,1 thốn.	 Phế - Lạc - Liệt khuyết Ngón trỏ và ngón cái 2 tay đan nhau, ngón trỏ của tay kia đặt lên đầu xương quay điểm lõm dưới đầu móng tay ngón trỏ chỉ vào là huyết.
 Phế - Du - Mộc - Thái uyên Chỗ lõm trên động mạch quay trên lằn chỉ cổ tay.	

* Tác giả xin gửi đến quý vị lời yêu thương và trân trọng nhất.
Nếu có thắc mắc xin liên hệ : **Thầy Đặng Đức Thảo**
Email : thao_dang5@yahoo.com

Để xem video hướng dẫn dán salonpas trên trang: <https://tieulun.hopto.org>
Vui lòng gõ từ khóa sau: **Bài học châm cứu và mạch lý - Bộ dương Thủy và lạc thủ châm**



BỘ ÂM THỦ VÀ KHÍCH THỦ CHÂM

Trị các bệnh thuộc về tim mạch, huyết áp, đau nhức và mất ngủ

Chú ý : Sau khi dán bộ huyết xong. Nếu có nơi nào xuất hiện đau nhức. Tùy theo vùng đau lớn nhỏ mà cắt dán miếng Salonpas cho thích hợp tại vị trí đó.



Tâm - Tĩnh - Mộc - Thiếu xung

Ở ngón út phía xương mác, cách góc móng tay 0,1 thốn.



Tâm - Vinh - Hỏa - Thiếu phủ

Nằm giữa xương bàn tay thứ 4 và thứ 5, khi nắm tay lại huyết nằm ở giữa ngón út và ngón nhẫn hướng vào lòng bàn tay.



Tâm - Kinh - Kim - Linh đạo

Ở mặt trước trong cẳng tay, cách nếp gấp cổ tay 1,5 thốn.



Tâm - Hợp - Thủy - Thiếu hải

Cơ tay, huyết nằm giữa cuối đầu nếp gấp khuỷu tay và móm trên lồi cầu.



Tâm bào - Du - Thủy - Đại lăng

Ở ngay trên lằn nếp gấp cổ tay, giữa gân cơ tay lớn và bé.



Tâm bào - Kinh - Thử - Giản sử

Nếp gấp cổ tay thẳng lên 3 thốn, giữa khe gân cơ gan tay lớn và bé.



Phế - Vinh - Thử - Ngự tể

Điểm giữa xương bàn ngón tay cái, nơi tiếp giáp da gan tay và da mu tay



Phế - Du - Mộc - Thái uyên

Ở mặt trước trong cẳng tay, cách nếp gấp cổ tay 1,5 thốn.



Tiểu trường - Tĩnh - Thử - Thiếu trạch

Góc trong chân móng ngón tay út, cách chân móng 0,1 thốn.



Tiểu trường - Du - Hỏa - Hậu khê
Hơi nằm tay lại (như trong tay cầm quả bóng), huyết nằm ở đầu trong đường vân tim của bàn tay.



Tam tiêu - Du - Kim - Trung chủ

Úp bàn tay, lấy ở chỗ lõm sau khớp ngón và bàn, trong khe xương bàn số 4 và 5.



Tam tiêu - Kinh - Thử - Chi cầu

Bàn tay úp, khuỷu tay hơi co, từ huyết Ngoại quan lên 1 thốn, khe giữa 2 xương.



Đại trường - Hợp - Thử - Khúc tri

Cơ khuỷu tay, huyết ở trên đầu lằn chỉ nếp gấp khuỷu nơi hõm vào.



Thận - Chiếu hải

Từ đỉnh mắt cá trong kéo xuống 1 đốt ngón tay.



Bàng quang - Thân mạch

Từ đỉnh mắt cá ngoài kéo xuống 1 đốt ngón tay.



Tiểu trường - Khích - Dương lão

Cơ khuỷu tay thành góc thẳng, bàn tay hướng về ngực, huyết ở móm trầm xương trụ.



Đại trường - Khích - Ôn lưu

Nằm trên đường nối giữa huyết Dương khê và Khúc tri, trên lằn chỉ cổ tay 5 thốn.



Tam tiêu - Khích - Hội tông

Bàn tay úp, khuỷu tay hơi co, từ khớp cổ tay lên 3 thốn là huyết Chi cầu, từ đó sang cạnh xương trụ (phía ngón út) 1 ngón tay, sát cạnh xương trụ hướng về xương quay.



Tâm - Khích - Âm khích

Ở mặt trước trong cẳng tay, cách nếp gấp cổ tay (huyết Thần môn) lên 0,5 thốn.



Tâm bào - Khích - Khích môn

Nếp gấp cổ tay thẳng lên 5 thốn, giữa 2 khe cơ tay gan lớn và bé.



Phế - Khích - Khổng tối

Bờ ngoài cánh tay, từ nếp cổ tay thẳng lên 7 thốn, nằm trên đường nối Xích trạch và Thái Uyên.



BỘ ÂM THỦ VÀ LẠC THỦ CHÂM

Trị các bệnh thuộc về tim mạch, huyết áp, đau nhức và mất ngủ

Chú ý : Sau khi dán bộ huyết xong. Nếu có nơi nào xuất hiện đau nhức. Tùy theo vùng đau lớn nhỏ mà cắt dán miếng Salonpas cho thích hợp tại vị trí đó.

	Tâm - Tĩnh - Mộc - Thiếu xung Ở ngón út phía xương mác, cách góc móng tay 0,1 thốn.	Tam tiêu - Kinh - Thử - Chi cẩu Bàn tay úp, khuỷu tay hơi co, từ huyết Ngoại quan lên 1 thốn, khe giữa 2 xương.
	Tâm - Vinh - Hỏa - Thiếu phủ Nằm giữa xương bàn tay thứ 4 và thứ 5, khi nắm tay lại huyết nằm ở giữa ngón út và ngón nhẫn hướng vào lòng bàn tay.	Đại trường - Hợp - Thổ - Khúc tri Co khuỷu tay, huyết ở trên đầu lằn chỉ nếp gấp khuỷu nơi hõm vào.
	Tâm - Kinh - Kim - Linh đạo Ở mặt trước trong cẳng tay, cách nếp gấp cổ tay 1,5 thốn.	Thận - Chiếu hải Từ đỉnh mắt cá trong kéo xuống 1 đốt ngón tay.
	Tâm - Hợp - Thủy - Thiếu hải Co tay, huyết nằm giữa cuối đầu nếp gấp khuỷu tay và mồm trên lồi cầu.	Bàng quang - Thần mạch Từ đỉnh mắt cá ngoài kéo xuống 1 đốt ngón tay.
	Tâm bào - Du - Thủy - Đại lằng Ở ngay trên lằn nếp gấp cổ tay, giữa gân cơ tay lớn và bé.	Tiểu trường - Lạc - Chi chánh Nằm trên đường nối giữa huyết Dương cốc và huyết Tiểu hải, huyết Dương cốc thẳng lên 5 thốn.
	Tâm bào - Kinh - Thử - Giản sử Nếp gấp cổ tay thẳng lên 3 thốn, giữa khe gân cơ gan tay lớn và bé.	Tam tiêu - Lạc - Ngoại quan Úp bàn tay, hơi co khuỷu tay, từ huyết Dương trì lên 2 thốn, giữa khe xương trụ và xương quay.
	Phế - Vinh - Thử - Ngự tế Điểm giữa xương bàn ngón tay cái, nơi tiếp giáp da gan tay và da mu tay	Đại trường - Lạc - Thiên lịch Nằm trên đường nối giữa huyết Khúc tri và Dương khê, trên lằn chỉ sau cổ tay 3 thốn.
	Phế - Du - Mộc - Thái uyên Chỗ lõm trên động mạch quay trên lằn chỉ cổ tay.	Tâm bào - Lạc - Nội quan Dưới huyết Gian sử 1 thốn, từ nếp gấp cổ tay thẳng lên 2 thốn giữa khe gân cơ tay gan lớn và bé.
	Tiểu trường - Tĩnh - Thử - Thiếu trạch Góc trong chân móng ngón tay út, cách chân móng 0,1 thốn.	Tâm - Lạc - Thông lý Ở mặt trước trong cẳng tay, cách nếp gấp cổ tay (huyết Thần môn) 1 thốn.
	Tiểu trường - Du - Hỏa - Hậu khê Hơi nắm tay lại (như trong tay cầm quả bóng), huyết nằm ở đầu trong đường vân tim của bàn tay.	Phế - Lạc - Liệt khuyết Ngón trỏ và ngón cái 2 tay đan nhau, ngón trỏ của tay kia đặt lên đầu xương quay điểm lõm dưới đầu móng tay ngón trỏ chỉ vào là huyết.
	Tam tiêu - Du - Kim - Trung chủ Úp bàn tay, lấy ở chỗ lõm sau khớp ngón và bàn, trong khe xương bàn số 4 và 5.	

* Tác giả xin gửi đến quý vị lời yêu thương và trân trọng nhất.
Nếu có thắc mắc xin liên hệ : **Thầy Đặng Đức Thảo**
Email : thao_dang5@yahoo.com

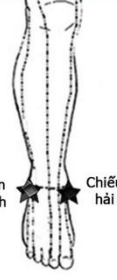
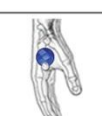
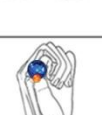
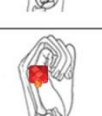
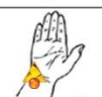
Để xem video hướng dẫn dán salonpas trên trang: <https://tieulun.hopto.org>
Vui lòng gõ từ khóa sau: Bài học châm cứu và mạch lý - Bộ âm Thủ và lạc thủ châm



BỘ DƯƠNG MỘC VÀ KHÍCH THỦ CHÂM

Trị các chứng bệnh về gan, hạ huyết áp, mất ngủ, đau nhức

Chú ý : Sau khi dán bộ huyết xong. Nếu có nơi nào xuất hiện đau nhức. Tùy theo vùng đau lớn nhỏ mà cắt dán miếng Salonpas cho thích hợp tại vị trí đó.

			
	Tam tiêu - Tĩnh - Hỏa - Quan xung Bàn tay ngửa lên, co ngón đeo nhẫn lại, ấy ở cạnh ngoài gốc móng (về phía ngón út) cách 0,1 thốn.		Tâm bào - Du - Thủy - Đại lăng Ở ngay trên lằn nếp gấp cổ tay, giữa gân cơ tay lớn và bé.
	Tam tiêu - Vinh - Thổ - Dịch môn Úp bàn tay, lấy ở cuối nếp gấp khe ngón đeo nhẫn và ngón út, bên ngoài khớp ngón và bàn tay.		Tâm bào - Hợp - Mộc - Khúc trạch Trên bờ sau nếp gấp gối sau, giữa gân cơ bán gân và gân cơ bán mạc.
	Tam tiêu - Nguyên - Thủy - Dương trì Bàn tay úp, hơi gấp cổ tay, ấy ở chỗ lõm cạnh ngoài gân lớn chính giữa cổ tay (gân cơ duỗi chung) thẳng khe ngón 3 và ngón 4 lên.		Thận - Chiếu hải Từ đỉnh mắt cá trong kéo xuống 1 đốt ngón tay.
	Tam tiêu - Kinh- Thử - Chi cấu Bàn tay úp, khuỷu tay hơi co, từ huyết Ngoại quan lên 1 thốn, khe giữa 2 xương.		Bàng quang - Thần mạch Từ đỉnh mắt cá ngoài kéo xuống 1 đốt ngón tay.
	Đại trường - Du - Thử - Tam gian Ở chỗ lõm phía sau và ngoài khớp xương bàn tay và ngón trỏ, nắm tay để lấy huyết.		Tiểu trường - Khích - Dương lão Co khuỷu tay thành góc thẳng, bàn tay hướng về ngực, huyết ở móm trám xương trụ.
	Đại trường - Nguyên - Mộc - Hợp cốc Bờ ngoài xương bàn ngón 2, trung điểm đường nối 2 huyết Tam gian và Dương khê.		Đại trường - Khích- Ôn lưu Nằm trên đường nối giữa huyết Dương khê và Khúc trì, trên lằn chỉ cổ tay 5 thốn.
	Đại trường - Hợp - Thổ - Khúc trì Co khuỷu tay, huyết ở trên đầu lằn chỉ nếp gấp khuỷu nơi hõm vào.		Tam tiêu - Khích - Hội tông Bàn tay úp, khuỷu tay hơi co, từ khớp cổ tay lên 3 thốn là huyết Chi cấu, từ đó sang cạnh xương trụ (phía ngón út) 1 ngón tay, sát cạnh xương trụ hướng về xương quay.
	Tiểu trường - Vinh - Mộc - Tiền cổ Chỗ lõm xương ngón tay thứ 5 về hướng xương trụ, nắm tay lại huyết ở trước lằn chỉ tay ngón út và bàn nơi tiếp giáp da gan và mu tay.		Tâm - Khích - Âm khích Ở mặt trước trong cẳng tay, cách nếp gấp cổ tay (huyết Thần môn) lên 0,5 thốn.
	Tiểu trường - Du - Hỏa - Hậu khê Co khuỷu tay, huyết ở trên đầu lằn chỉ nếp gấp khuỷu nơi hõm vào.		Tâm bào - Khích - Khích môn Nếp gấp cổ tay thẳng lên 5 thốn, giữa 2 khe cơ tay gan lớn và bé.
	Tâm - Tĩnh - Mộc- Thiếu xung Ở ngón út phía xương mác, cách góc móng tay 0,1 thốn.		Phế - Khích - Khổng tối Bờ ngoài cánh tay, từ nếp cổ tay thẳng lên 7 thốn, nằm trên đường nối Xích trạch và Thái Uyên.
	Tâm - Du - Thổ - Thần môn Ở phía xương trụ, trên lằn cổ tay, sau xương nguyệt, chỗ lõm sát bờ ngoài gân cơ trụ trước và góc ngoài bờ trên xương trụ.		

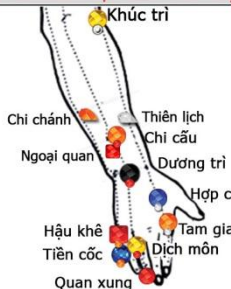
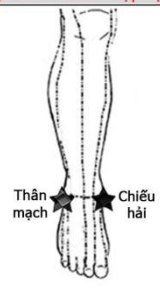
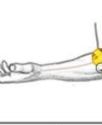
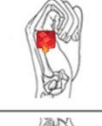
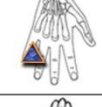
* Tác giả xin gửi đến quý vị lời yêu thương và trân trọng nhất.
Nếu có thắc mắc xin liên hệ : **Thầy Đặng Đức Thảo**
Email : thao_dang5@yahoo.com

Để xem video hướng dẫn dán salonpas trên trang: <https://tieulun.hopto.org>
Vui lòng gõ từ khóa sau: Bài học châm cứu và mạch lý - Bộ dương Mộc và khích thủ châm

BỘ DƯƠNG MỘC VÀ LẠC THỦ CHÂM

Trị các chứng bệnh về gan, hạ huyết áp, mất ngủ, đau nhức

Chú ý : Sau khi dán bộ huyết xong. Nếu có nơi nào xuất hiện đau nhức. Tùy theo vùng đau lớn nhỏ mà cắt dán miếng Salonpas cho thích hợp tại vị trí đó.

			
	Tam tiêu - Tĩnh - Hỏa - Quan xung Bàn tay ngửa lên, co ngón đeo nhẫn lại, ấy ở cạnh ngoài gốc móng (về phía ngón út) cách 0,1 thốn.		Tâm bào - Du - Thủy - Đại lăng Ở ngay trên lằn nếp gấp cổ tay, giữa gân cơ tay lớn và bé.
	Tam tiêu - Vinh - Thổ - Dịch môn Úp bàn tay, lấy ở cuối nếp gấp khe ngón đeo nhẫn và ngón út, bên ngoài khớp ngón và bàn tay.		Tâm bào - Hợp - Mộc - Khúc trạch Trên bờ sau nếp gấp gối sau, giữa gân cơ bán gân và gân cơ bán mạc.
	Tam tiêu - Nguyên - Thủy - Dương trì Bàn tay úp, hơi gấp cổ tay, ấy ở chỗ lõm cạnh ngoài gân lớn chính giữa cổ tay (gân cơ duỗi chung) thẳng khe ngón 3 và ngón 4 lên.		Thận - Chiếu hải Từ đỉnh mắt cá trong kéo xuống 1 đốt ngón tay.
	Tam tiêu - Kinh - Thử - Chi cẩu Bàn tay úp, khuỷu tay hơi co, từ huyết Ngoại quan lên 1 thốn, khe giữa 2 xương.		Bàng quang - Thần mạch Từ đỉnh mắt cá ngoài kéo xuống 1 đốt ngón tay.
	Đại trường - Du - Thử - Tam gian Ở chỗ lõm phía sau và ngoài khớp xương bàn tay và ngón trỏ, nắm tay để lấy huyết.		Tiểu trường - Lạc - Chi chánh Nằm trên đường nối giữa huyết Dương cốc và huyết Tiểu hải, huyết Dương cốc thẳng lên 5 thốn.
	Đại trường - Nguyên - Mộc - Hợp cốc Bờ ngoài xương bàn ngón 2, trung điểm đường nối 2 huyết Tam gian và Dương khê.		Tam tiêu - Lạc - Ngoại quan Úp bàn tay, hơi co khuỷu tay, từ huyết Dương trì lên 2 thốn, giữa khe xương trụ và xương quay.
	Đại trường - Hợp - Thổ - Khúc trì Co khuỷu tay, huyết ở trên đầu lằn chỉ nếp gấp khuỷu nơi hõm vào.		Đại trường - Lạc - Thiên lịch Nằm trên đường nối giữa huyết Khúc trì và Dương khê, trên lằn chỉ sau cổ tay 3 thốn.
	Tiểu trường - Vinh - Mộc - Tiền cốc Chỗ lõm xương ngón tay thứ 5 về hướng xương trụ, nắm tay lại huyết ở trước lằn chỉ tay ngón út và bàn nơi tiếp giáp da gan và mu tay.		Tâm bào - Lạc - Nội quan Dưới huyết Gian sử 1 thốn, từ nếp gấp cổ tay thẳng lên 2 thốn giữa khe gân cơ tay gan lớn và bé.
	Tiểu trường - Du - Hỏa - Hậu khê Co khuỷu tay, huyết ở trên đầu lằn chỉ nếp gấp khuỷu nơi hõm vào.		Tâm - Lạc - Thông lý Ở mặt trước trong cẳng tay, cách nếp gấp cổ tay (huyết Thần môn) 1 thốn.
	Tâm - Tĩnh - Mộc - Thiếu xung Ở ngón út phía xương móc, cách góc móng tay 0,1 thốn.		Phế - Lạc - Liệt khuyết Ngón trỏ và ngón cái 2 tay đan nhau, ngón trỏ của tay kia đặt lên đầu xương quay điểm lõm dưới đầu móng tay ngón trỏ chỉ vào là huyết.
	Tâm - Du - Thổ - Thần môn Ở phía xương trụ, trên lằn cổ tay, sau xương nguyệt, chỗ lõm sát bờ ngoài gân cơ trụ trước và góc ngoài bờ trên xương trụ.		

* Tác giả xin gửi đến quý vị lời yêu thương và trân trọng nhất.
Nếu có thắc mắc xin liên hệ : **Thầy Đặng Đức Thảo**
Email : thao_dang5@yahoo.com

Để xem video hướng dẫn dán salonpas trên trang: <https://tieulun.hopto.org>
Vui lòng gõ từ khóa sau: Bài học châm cứu và mạch lý - Bộ dương Mộc và lạc thủ châm



BỘ ÂM HỎA VÀ KHÍCH THỦ CHÂM

Trị đau nhức, mất ngủ và ổn định huyết áp

Chú ý : Sau khi dán bộ huyết xong. Nếu có nơi nào xuất hiện đau nhói. Tùy theo vùng đau lớn nhỏ mà cắt dán miếng Salonpas cho thích hợp tại vị trí đó.

	Tâm bào - Tĩnh - Thổ - Trung xung Điểm chính giữa đầu ngón giữa.		Tam tiêu - Du - Kim - Trung chử Úp bàn tay, lấy chỗ lõm sau khớp ngón và bàn trong khe xương bàn số 4 và 5.
	Tâm bào - Vinh - Kim - Lao cung Huyết nằm trên gan bàn tay, khi co tay nằm lại huyết nằm giữa đầu móng tay ngón 3 và ngón 4 chỉ vào bàn tay.		Tiểu trường - Hợp - Thủy - Tiểu hải Co khuỷu tay lại, huyết ở giữa móm khuỷu và móm trên rỗng rọc đầu dưới xương cánh tay, chỗ lõm vào.
	Tâm bào - Kinh - Thử - Giản sử Nếp gấp cổ tay thẳng lên 3 thốn, giữa khe gân cơ gan tay lớn và bé.		Thận - Chiếu hải Từ đỉnh mắt cá trong kéo xuống 1 đốt ngón tay.
	Tâm bào - Hợp - Mộc - Khúc trạch Trên bờ sau nếp gấp gối sau, giữa gân cơ bán gân và gân cơ bán mạc.		Bàng quang - Thân mạch Từ đỉnh mắt cá ngoài kéo xuống 1 đốt ngón tay.
	Tâm - Vinh - Hỏa - Thiếu phủ Nằm giữa xương bàn tay thứ 4 và thứ 5, khi nằm tay lại huyết nằm ở giữa ngón út và ngón nhẫn hướng vào lòng bàn tay.		Tiểu trường - Khích - Dưỡng lão Co khuỷu tay thành góc thẳng, bàn tay hướng về ngực, huyết ở móm trâm xương trụ.
	Tâm - Du - Thổ - Thần môn Ở phía xương trụ, trên lằn cổ tay, sau xương nguyệt, chỗ lõm sát bờ ngoài gân cơ trụ trước và góc ngoài bờ trên xương trụ.		Đại trường - Khích- Ôn lưu Nằm trên đường nối giữa huyết Dương khê và Khúc trệ, trên lằn chỉ cổ tay 5 thốn.
	Phế - Du - Mộc - Thái Uyên Chỗ lõm trên động mạch quay trên lằn chỉ cổ tay.		Tam tiêu - Khích - Hội tông Bàn tay úp, khuỷu tay hơi co, từ khớp cổ tay lên 3 thốn là huyết Chi cầu, từ đó sang cạnh xương trụ (phía ngón út) 1 ngón tay, sát cạnh xương trụ hướng về xương quay.
	Phế - Kinh - Hỏa - Kinh cừ Mặt trong đầu dưới xương quay, nếp gấp cổ tay thẳng lên 1 thốn.		Tâm - Khích - Âm khích Ở mặt trước trong cẳng tay, cách nếp gấp cổ tay (huyết Thần môn) lên 0,5 thốn.
	Đại trường - Du - Thử - Tam gian Ở chỗ lõm phía sau và ngoài khớp xương bàn tay và ngón trỏ, nằm tay để lấy huyết.		Tâm bào - Khích - Khích môn Nếp gấp cổ tay thẳng lên 5 thốn, giữa 2 khe cơ tay gan lớn và bé.
	Đại trường - Kinh - Hỏa - Dương khê Chỗ lõm bờ ngoài lằn sau cổ tay, khi cong ngón tay cái lên, huyết nằm tại điểm lõm giữa cơ duỗi dài và gân ngón cái. Nằm tại hõm lào giải phẫu.		Phế - Khích - Khổng tồ Bờ ngoài cánh tay, từ nếp cổ tay thẳng lên 7 thốn, nằm trên đường nối Xích trạch và Thái Uyên.
	Tam tiêu - Tĩnh - Hỏa - Quan xung Bàn tay ngửa lên, co ngón đeo nhẫn lại, lấy ở cạnh ngoài gốc móng (về phía ngón út) cách 0,1 thốn.		

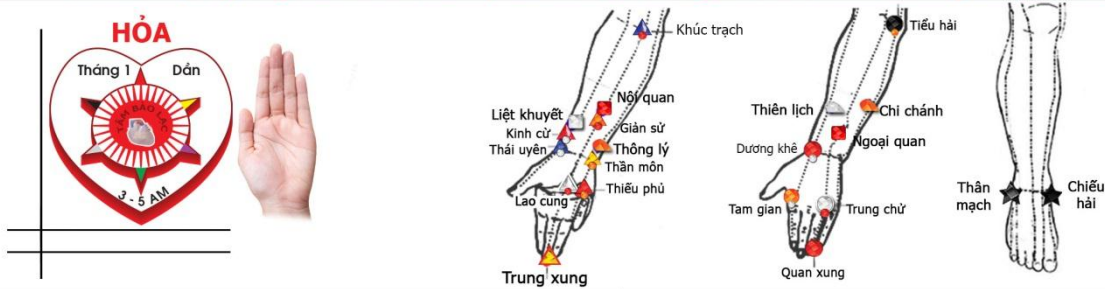
* Tác giả xin gửi đến quý vị lời yêu thương và trân trọng nhất.
Nếu có thắc mắc xin liên hệ : **Thầy Đặng Đức Thảo**
Email : thao_dang5@yahoo.com

Để xem video hướng dẫn dán salonpas trên trang: <https://tieulun.hopto.org>
Vui lòng gõ từ khóa sau: **Bài học châm cứu và mạch lý - Bộ âm Hỏa và khích thủ châm**

BỘ ÂM HỎA VÀ LẠC THỦ CHÂM

Trị đau nhức, mất ngủ và ổn định huyết áp

Chú ý : Sau khi dán bộ huyết xong. Nếu có nơi nào xuất hiện đau nhức. Tùy theo vùng đau lớn nhỏ mà cắt dán miếng Salonpas cho thích hợp tại vị trí đó.



Tâm bào - Tĩnh - Thổ - Trung xung
Điểm chính giữa đầu ngón giữa.



Tâm tiêu - Du - Kim - Trung chữ
Úp bàn tay, lấy chỗ lõm sau khớp ngón và bàn trong khe xương bàn số 4 và 5.



Tâm bào - Vinh - Kim - Lao cung
Huyết nằm trên gan bàn tay, khi co tay nắm lại huyết nằm giữa đầu móng tay ngón 3 và ngón 4 chỉ vào bàn tay.



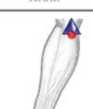
Tiểu trường - Hợp - Thủy - Tiểu hải
Co khuỷu tay lại, huyết ở giữa móm khuỷu và móm trên ròng rọc đầu dưới xương cánh tay, chỗ lõm vào.



Tâm bào - Kinh - Thử - Giản sử
Nếp gấp cổ tay thẳng lên 3 thốn, giữa khe gân cơ gan tay lớn và bé.



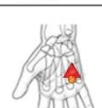
Thận - Chiếu hải
Từ đỉnh mắt cá trong kéo xuống 1 đốt ngón tay.



Tâm bào - Hợp - Mộc - Khúc trạch
Trên bờ sau nếp gấp gối sau, giữa gân cơ bán gân và gân cơ bán mạc.



Bàng quang - Thân mạch
Từ đỉnh mắt cá ngoài kéo xuống 1 đốt ngón tay.



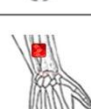
Tâm - Vinh - Hỏa - Thiếu phủ
Nằm giữa xương bàn tay thứ 4 và thứ 5, khi nắm tay lại huyết nằm ở giữa ngón út và ngón nhẫn hướng vào lòng bàn tay.



Tiểu trường - Lạc - Chi chánh
Nằm trên đường nối giữa huyết Dương cốc và huyết Tiểu hải, huyết Dương cốc thẳng lên 5 thốn.



Tâm - Du - Thổ - Thần môn
Ở phía xương trụ, trên lằn cổ tay, sau xương nguyệt, chỗ lõm sát bờ ngoài gân cơ trụ trước và góc ngoài bờ trên xương trụ.



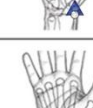
Tâm tiêu - Lạc - Ngoại quan
Úp bàn tay, hơi co khuỷu tay, từ huyết Dương trì lên 2 thốn, giữa khe xương trụ và xương quay.



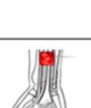
Phế - Du - Mộc - Thái Uyên
Chỗ lõm trên động mạch quay trên lằn chỉ cổ tay.



Đại trường - Lạc - Thiên lịch
Nằm trên đường nối giữa huyết Khúc tri và Dương khê, trên lằn chỉ sau cổ tay 3 thốn.



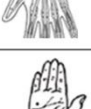
Phế - Kinh - Hỏa - Kinh cử
Mặt trong đầu dưới xương quay, nếp gấp cổ tay thẳng lên 1 thốn.



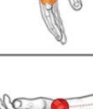
Tâm bào - Lạc - Nội quan
Dưới huyết Gian sử 1 thốn, từ nếp gấp cổ tay thẳng lên 2 thốn giữa khe gân cơ tay gan lớn và bé.



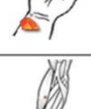
Đại trường - Du - Thử - Tam gian
Ở chỗ lõm phía sau và ngoài khớp xương bàn tay và ngón trỏ, nắm tay để lấy huyết.



Tâm - Lạc - Thông lý
Ở mặt trước trong cẳng tay, cách nếp gấp cổ tay (huyết Thần môn) 1 thốn.



Đại trường - Kinh - Hỏa - Dương khê
Chỗ lõm bờ ngoài lằn sau cổ tay, khi cong ngón tay cái lên, huyết nằm tại điểm lõm giữa cơ duỗi dài và gân ngón cái. Nằm tại hõm lồi giải phẫu.



Phế - Lạc - Liệt khuyết
Ngón trỏ và ngón cái 2 tay đan nhau, ngón trỏ của tay kia đặt lên đầu xương quay điểm lõm dưới đầu móng tay ngón trỏ chỉ vào là huyết.



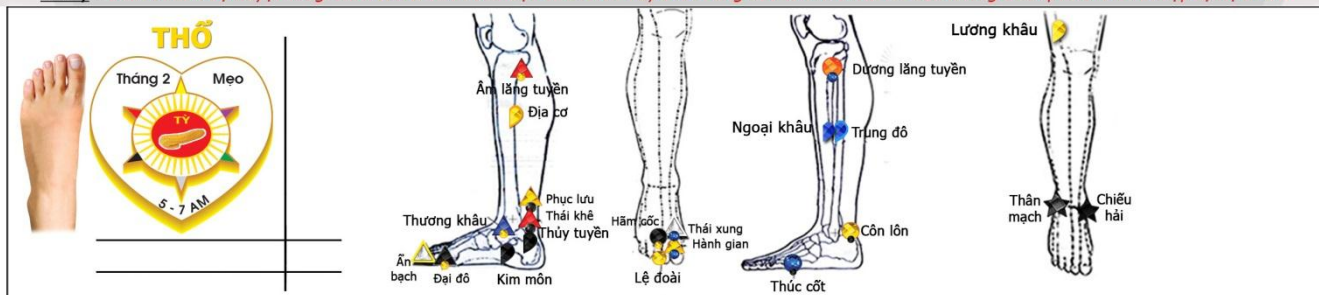
Tâm tiêu - Tĩnh - Hỏa - Quan xung
Bàn tay ngửa lên, co ngón đeo nhẫn lại, lấy ở cạnh ngoài gốc móng (về phía ngón út) cách 0,1 thốn.



BỘ ÂM THỔ VÀ KHÍCH TỨC CHÂM

Điều trị các bệnh liên quan đến tỳ - vị, đường ruột, mất ngủ, đau nhức,...

Chú ý : Sau khi dán bộ huyết xong. Nếu có nơi nào xuất hiện đau nhói. Tùy theo vùng đau lớn nhỏ mà cắt dán miếng Salonpas cho thích hợp tại vị trí đó.



	Tỳ - Tinh - Kim - Ấn bạch Góc trong ngón chân cái, cách móng chân 0,1 thốn.		Vị - Tinh - Thổ - Lệ đoài Ngoài ngón chân thứ 2, cách góc móng chân 0,1 thốn.
	Tỳ - vinh - Thủy - Đại đò Bờ trong xương ngón cái, trên đường tiếp giáp lằn da gan bàn chân chỗ dưới chòm xương bàn chân.		Vị - Du - Thủy - Hãm cổc Giữa kẽ ngón chân 2-3 đo lên 0,5 thốn về phía mu chân.
	Tỳ - Kinh - Mộc - Thương khau Chỗ lõm phía trước mắt cá chân trong, nằm giữa gân cơ căng chân sau và khớp sên-thuyền.		Bàng quang - Thân mạch Từ đỉnh mắt cá ngoài kéo xuống 1 đốt ngón tay.
	Tỳ - Hợp - Hỏa - Âm lã tuyền Chỗ lõm tạo bởi bờ sau trong đầu xương chày với đường ngang qua nơi lồi cao nhất của cơ căng chân trước xương chày cách nếp gấp đầu gối 2,5 thốn.		Thận - Chiếu hải Từ đỉnh mắt cá trong kéo xuống 1 đốt ngón tay.
	Can - Vinh - Thổ - Hành gian Kẽ ngón chân 1 - 2 đo lên 0,5 thốn về phía mu chân.		Bàng quang - Khích - Kim môn Bàn chân ngay ngắn, từ Thân mạch xuống và ra trước 0,5 thốn chỗ lõm giữa 2 đốt xương cổ chân xuống.
	Can - Du - Kim - Thái xung Giữa kẽ ngón chân 1 và 2 đo lên 2 thốn về phía mu chân.		Đởm - Khích - Ngoại khau Trên mắt cá chân 7 thốn, phía sau huyết Dương giao, đo ngang ra 1 thốn ở bờ sau xương mác, khe giữa cơ mác bên đùi và cơ dép.
	Thận - Du - Hỏa - Thái khê Trung điểm giữa đường nối bờ sau mắt cá trong nối và mép trong gân gót.		Vị - Khích - Lương Khâu Ở chỗ lõm trên ngoài xương đầu gối 2 thốn.
	Thận - Kinh - Thổ - Phục lưu Từ huyết Thái khê đo thẳng lên 2 thốn chỗ lõm trước gân gót.		Thận - Khích - Thủy tuyền Thẳng dưới huyết Thái khê 1 thốn, trên xương gót chân chỗ lõm vào.
	Bàng quang - Kinh - Thổ - Côn lôn Bàn chân để ngang bằng, ở phía sau mắt cá ngoài 0,5 thốn, chỗ giữa mắt cá và gân gót, đối chiếu với Thái khê ở phía trong.		Tỳ - Khích - Địa cơ Ở sát bờ sau trong xương chày, dưới huyết Âm lã tuyền 3 thốn.
	Bàng quang - Du - Mộc - Thúc cốt Ở chỗ lõm cạnh ngoài, sau đầu nhỏ xương bàn chân nối với ngón 5.		Can - Khích - Trung đố Đỉnh cao mắt cá trong thẳng lên 7 thốn, hoặc huyết Lãi câu thẳng lên 2 thốn.
	Đởm - Hợp - Thử - Dương lã tuyền Ở chỗ lõm phía trước và dưới đầu nhỏ của xương mác, nơi thân nối với đầu trên xương mác, khe giữa cơ mác bên đùi và cơ dép.		

* Tác giả xin gửi đến quý vị lời yêu thương và trân trọng nhất.

Nếu có thắc mắc xin liên hệ : **Thầy Đặng Đức Thảo**

Email : thao_dang5@yahoo.com

Để xem video hướng dẫn dán salonpas trên trang: <https://tieulun.hopto.org>

Vui lòng gỡ từ khóa sau: Bài học châm cứu và mạch lý - Bộ âm Thổ và khích tức châm



BỘ ÂM THỔ VÀ LẠC TÚC CHÂM

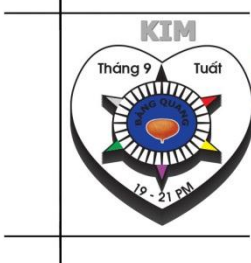
Điều trị các bệnh liên quan đến tỳ - vị, đường ruột, mất ngủ, đau nhức,...

Chú ý : Sau khi dán bộ huyết xông. Nếu có nơi nào xuất hiện đau nhức. Tùy theo vùng đau lớn nhỏ mà cắt dán miếng Salonpas cho thích hợp tại vị trí đó.

	Tỳ - Tinh - Kim - Ân bạch Góc trong ngón chân cái, cách móng chân 0,1 thốn.		Vị - Tinh - Thổ - Lệ đoài Ngoài ngón chân thứ 2, cách góc móng chân 0,1 thốn.
	Tỳ - vinh - Thủy - Đại đô Bờ trong xương ngón cái, trên đường tiếp giáp lẫn da gan bàn chân chỗ dưới chòm xương bàn chân.		Vị - Du - Thủy - Hãm cốt Giữa kẽ ngón chân 2-3 đo lên 0,5 thốn về phía mu chân.
	Tỳ - Kinh - Mộc - Thương khâu Chỗ lõm phía trước mắt cá chân trong, nằm giữa gân cơ căng chân sau và khớp sên-thuyền.		Bàng quang - Thân mạch Từ đỉnh mắt cá ngoài kéo xuống 1 đốt ngón tay.
	Tỳ - Hợp - Hỏa - Âm lăng tuyền Chỗ lõm tạo bởi bờ sau trong đầu trên xương chày với đường ngang qua nơi lồi cao nhất của cơ căng chân trước xương chày cách nếp gấp đầu gối 2,5 thốn.		Thận - Chiếu hải Từ đỉnh mắt cá trong kéo xuống 1 đốt ngón tay.
	Can - Vinh - Thổ - Hành gian Kẽ ngón chân 1 - 2 đo lên 0,5 thốn về phía mu chân.		Bàng quang - Lạc - Phi dương Ngồi ngay, để thẳng chân, từ mắt cá ngoài lên 7 thốn, khoảng gần huyết Thừa sơn chéo xuống và ra ngoài 1 thốn.
	Can - Du - Kim - Thái xung Giữa kẽ ngón chân 1 và 2 đo lên 2 thốn về phía mu chân.		Đờm - Lạc - Quang minh Trên đỉnh mắt cá ngoài 5 thốn, gần bờ trước xương mác trong khe dưới chung các ngón chân và cơ mác bên trong.
	Thận - Du - Hỏa - Thái khê Trung điểm giữa đường nối bờ sau mắt cá trong nối và mép trong gân gót.		Vị - Lạc - Phong long Đỉnh mắt cá chân ngoài lên 8 thốn hoặc lấy huyết ở điểm giữa nếp kheo chân và mắt cá chân ngoài.
	Thận - Kinh - Thổ - Phục lưu Từ huyết Thái khê đo thẳng lên 2 thốn chỗ lõm trước gân gót.		Thận - Lạc - Đại chung Phía sau mắt cá chân trong, chỗ lõm tạo nên do gân gót bám vào bờ trên trong xương gót.
	Bàng quang - Kinh - Thổ - Côn lôn Bàn chân để ngang bằng, ở phía sau mắt cá ngoài 0,5 thốn, chỗ giữa mắt cá và gân gót, đối chiếu với Thái khê ở phía trong.		Tỳ - Lạc - Công tôn Chỗ lõm nơi tiếp giáp của thân và đầu sau xương bàn chân 1, trên đường tiếp giáp lẫn da gan bàn chân.
	Bàng quang - Du - Mộc - Thúc cốt Ở chỗ lõm cạnh ngoài, sau đầu nhỏ xương bàn chân nối với ngón 5.		Can - Lạc - Lãi cầu Đỉnh mắt cá trong thẳng lên 5 thốn, huyết ở sát bờ sau trong xương chày.
	Đờm - Hợp - Thử - Dương lăng tuyền Ở chỗ lõm phía trước và dưới đầu nhỏ của xương mác, nơi thân nối với đầu trên xương mác, khe giữa cơ mác bên dài và cơ dưới chung các ngón chân.		

BỘ KIM VÀ KHÍCH TÚC CHÂM

Chú ý : Sau khi dán bộ huyết xong. Nếu có nơi nào xuất hiện đau nhói. Tùy theo vùng đau lớn nhỏ mà cắt dán miếng Salonpas cho thích hợp tại vị trí đó.

	
 Bàng quang - Tĩnh - Thủy - Chí âm Ở cạnh ngoài gốc móng ngón út, cách gốc móng khoảng hơn 0,1 thốn.	 Đờm - Hợp - Thử - Dương lăng tuyền Chỗ lõm tạo bởi bờ sau trong đầu trên xương chày với đường ngang qua nơi lồi cao nhất của cơ căng chân trước xương chày cách nếp gấp đầu gối 2,5 thốn.
 Bàng quang - Vinh - Thử - Thông cốt Chỗ lõm phía trước khớp bàn và ngón út.	 Thận - Du - Hỏa - Thái khê Trung điểm giữa đường nối bờ sau mắt cá trong nổi và mép trong gân gót.
 Bàng quang - Nguyên - Hỏa - Kinh cốt Ở cạnh ngoài bàn chân, phía dưới đầu mẫu xương to (đầu trong xương bàn ngón út).	 Thận - Hợp - Kim - Âm cốc Từ bờ sau nếp gấp gối sau, giữa gân cơ bán gân và gân cơ bán mạc.
 Bàng quang - Kinh - Thổ - Côn lôn Bàn chân để ngang bằng, ở phía sau mắt cá ngoài 0,5 thốn, chỗ giữa mắt cá và gân gót, đối chiều với Thái khê ở phía trong.	 Thận - Chiếu hải Từ đỉnh mắt cá trong kéo xuống 1 đốt ngón tay.
 Bàng quang - Thân mạch Từ đỉnh mắt cá ngoài kéo xuống 1 đốt ngón tay.	 Bàng quang - Khích - Kim môn Bàn chân ngay ngắn, từ Thân mạch xuống và ra trước 0,5 thốn chỗ lõm giữa 2 đốt xương cổ chân xuống.
 Đờm - Du - Thổ - Túc lâm khớp Chỗ lõm phía trước khớp xương bàn - ngón chân thứ 4- 5.	 Đờm - Khích - Ngoại khâu Trên mắt cá chân 7 thốn, phía sau huyết Dương giao, đo ngang ra 1 thốn ở bờ sau xương mác, khe giữa cơ mác bên đùi và cơ dép.
 Đờm - Nguyên - Kim - Khâu khur Ở phía trước và dưới mắt cá ngoài chân, nơi chỗ lõm của khe xương cạnh nhóm cơ dưới dài các ngón chân, hoặc từ ngón chân thứ 4 kéo thẳng lên mắt cá gấp chỗ lõm hoặc lấy ở chỗ lõm giữa huyết Thân mạch và Giải khê, ấn vào thấy tức.	 Vị - Khích - Lương Khâu Ở chỗ lõm trên ngoài xương đầu gối 2 thốn.
 Vị - Vinh - Kim - Nội đình Giữa kẽ ngón chân 2-3.	 Thận - Khích - Thủy tuyền Thẳng dưới huyết Thái khê 1 thốn, trên xương gót chân chỗ lõm vào.
 Vị - Du - Thủy - Hãm cốt Giữa kẽ ngón chân 2-3 đo lên 0,5 thốn về phía mu chân.	 Tỳ - Khích - Địa cơ Ở sát bờ sau trong xương chày, dưới huyết Âm lăng tuyền 3 thốn.
 Tỳ - Tĩnh - Kim - Ấn bạch Góc trong ngón chân cái, cách móng chân 0,1 thốn.	 Can - Khích - Trung đô Đỉnh cao mắt cá trong thẳng lên 7 thốn, hoặc huyết Lãi câu thẳng lên 2 thốn.
	

* Tác giả xin gửi đến quý vị lời yêu thương và trân trọng nhất.

Nếu có thắc mắc xin liên hệ : **Thầy Đặng Đức Thảo**

Email : thao_dang5@yahoo.com

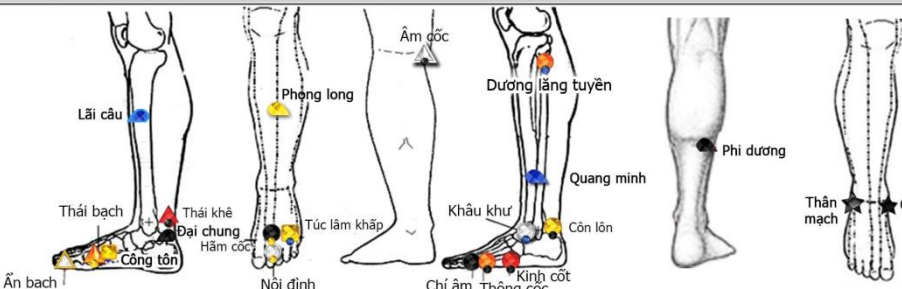
Để xem video hướng dẫn dán salonpas trên trang: <https://tieulun.hopto.org>

Vui lòng gỡ từ khóa sau: Bài học châm cứu và mạch lý - Bộ Kim và khích túc châm



BỘ KIM VÀ LẠC TÚC CHÂM

Chú ý : Sau khi dán bộ huyết xong, Nếu có nơi nào xuất hiện đau nhói. Tùy theo vùng đau lớn nhỏ mà cắt dán miếng Salonpas cho thích hợp tại vị trí đó.

		
	Bàng quang - Tĩnh - Thủy - Chí âm Ở cạnh ngoài gốc móng ngón út, cách gốc móng khoảng hơn 0,1 thốn.	 Đờm - Hợp - Thử - Dương lăng tuyền Chỗ lõm tạo bởi bờ sau trong đầu trên xương chày với đường ngang qua nơi lồi cao nhất của cơ căng chân trước xương chày cách nếp gấp đầu gối 2,5 thốn.
	Bàng quang - Vinh - Thử - Thông cổc Chỗ lõm phía trước khớp bàn và ngón út.	 Thận - Du - Hỏa - Thái khê Trung điểm giữa đường nối bờ sau mắt cá trong nối và mép trong gân gót.
	Bàng quang - Nguyên - Hỏa - Kinh cốt Ở cạnh ngoài bàn chân, phía dưới đầu mẫu xương to (đầu trong xương bàn ngón út).	 Thận - Hợp - Kim - Âm cổc Từ bờ sau nếp gấp gối sau, giữa gân cơ bán gân và gân cơ bán mạc.
	Bàng quang - Kinh - Thổ - Cồn lôn Bàn chân để ngang bằng, ở phía sau mắt cá ngoài 0,5 thốn, chỗ giữa mắt cá và gân gót, đối chiều với Thái khê ở phía trong.	 Thận - Chiếu hải Từ đỉnh mắt cá trong kéo xuống 1 đốt ngón tay.
	Bàng quang - Thân mạch Từ đỉnh mắt cá ngoài kéo xuống 1 đốt ngón tay.	 Bàng quang - Lạc - Phi dương Ngồi ngay, để thẳng chân, từ mắt cá ngoài lên 7 thốn, khoảng gần huyết Thừa sơn chéo xuống và ra ngoài 1 thốn.
	Đờm - Du - Thổ - Túc lâm khớp Chỗ lõm phía trước khớp xương bàn - ngón chân thứ 4- 5.	 Đờm - Lạc - Quang minh Trên đỉnh mắt cá ngoài 5 thốn, gần bờ trước xương mác trong khe đuôi chung các ngón chân và cơ mác bên gần.
	Đờm - Nguyên - Kim - Khâu khư Ở phía trước và dưới mắt cá ngoài chân, nơi chỗ lõm của khe xương cạnh nhóm cơ dưới dài các ngón chân, hoặc từ ngón chân thứ 4 kéo thẳng lên mắt cá gần chỗ lõm hoặc lấy ở chỗ lõm giữa huyết Thân mạch và Giải khê, ấn vào thấy tức.	 Vị - Lạc - Phong long Đỉnh mắt cá chân ngoài lên 8 thốn hoặc lấy huyết ở điểm giữa nếp kheo chân và mắt cá chân ngoài.
	Vị - Vinh - Kim - Nội đình Giữa kẽ ngón chân 2-3.	 Thận - Lạc - Đại chung Phía sau mắt cá chân trong, chỗ lõm tạo nên do gân gót bám vào bờ trên trong xương gót.
	Vị - Du - Thủy - Hãm cổc Giữa kẽ ngón chân 2-3 đo lên 0,5 thốn về phía mu chân.	 Tỳ - Lạc - Công tôn Chỗ lõm nơi tiếp giáp của thân và đầu sau xương bàn chân 1, trên đường tiếp giáp lằn da gan bàn chân.
	Tỳ - Tĩnh - Kim - Ấn bạch Góc trong ngón chân cái, cách móng chân 0,1 thốn.	 Can - Lạc - Lãi cầu Đỉnh mắt cá trong thẳng lên 5 thốn, huyết ở sát bờ sau trong xương chày.
	Tỳ - Du - Thử - Thái bạch Chỗ lõm phía sau dưới đầu xương bàn chân thứ 1, trên đường tiếp giáp lằn da gan bàn chân.	

* Tác giả xin gửi đến quý vị lời yêu thương và trân trọng nhất.
Nếu có thắc mắc xin liên hệ : **Thầy Đặng Đức Thảo**
Email : thao_dang5@yahoo.com

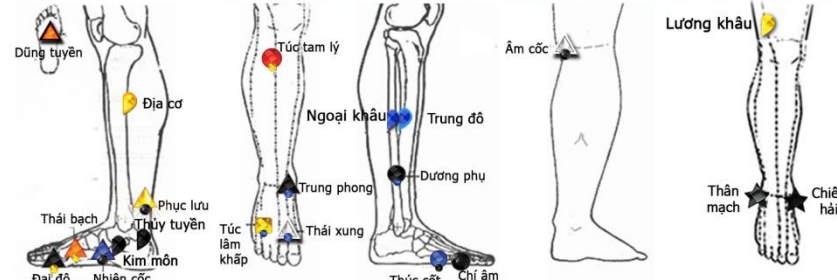
Để xem video hướng dẫn dán salonpas trên trang: <https://tieulun.hopto.org>
Vui lòng gỡ từ khóa sau: Bài học châm cứu và mạch lý - Bộ Kim và lạc túc châm



BỘ ÂM THỦY VÀ KHÍCH TỨC CHÂM

Trị bệnh thận, đau nhức, mất ngủ, ruột non, ổn định huyết áp...

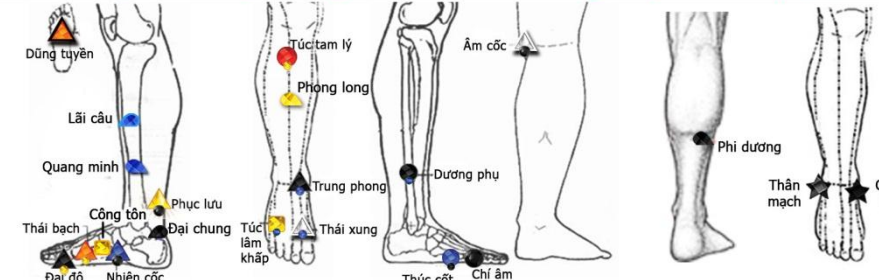
Chú ý : Sau khi dán bộ huyết xong. Nếu có nơi nào xuất hiện đau nhức. Tùy theo vùng đau lớn nhỏ mà cắt dán miếng Salonpas cho thích hợp tại vị trí đó.

	
	Thận - Tĩnh - Thử - Dũng tuyến Dưới lòng bàn chân, huyết ở điểm lõm khi co bàn chân, chỗ giữa ngón thứ 2 và thứ 3.
	Thận - Vinh - Mộc - Nhiên cổ Chỗ lõm sát bờ dưới xương thuyền, trên đường nổi da gân chân và mu chân.
	Thận - Kinh - Thổ - Phục lưu Từ huyết Thái Khê đo thẳng lên 2 thốn chỗ lõm trước gân gót.
	Thận - Hợp - Kim - Âm cốc Từ bờ sau nếp gấp gối sau, giữa gân cơ bán gân và gân cơ bán mạc.
	Thận - Chiếu hải Từ đỉnh mắt cá trong kéo xuống 1 đốt ngón tay.
	Tỳ - Vinh - Thủy - Đại đô Bờ trong xương ngón cái, trên đường tiếp giáp lằn da gan bàn chân chỗ dưới chỏm xương bàn chân.
	Tỳ - Du - Thử - Thái bạch Chỗ lõm phía sau dưới đầu xương bàn chân thứ 1, trên đường tiếp giáp lằn da gan bàn chân.
	Can - Du - Kim - Thái xung Giữa kẽ ngón chân 1 và 2 đo lên 2 thốn về phía mu chân.
	Can - Kinh - Thủy - Trung phong Bờ dưới mắt cá trong khoảng 1 thốn điểm lõm giữa cơ dài ngón cái và cơ chày trước
	Bàng quang - Tĩnh - Thủy - Chí âm Ở cạnh ngoài gốc móng ngón út, cách gốc móng khoảng hơn 0,1 thốn.
	Bàng quang - Du - Mộc - Thúc cốt Ở chỗ lõm cạnh ngoài, sau đầu nhỏ xương bàn chân nối với ngón 5.
	Bàng quang - Thân mạch Từ đỉnh mắt cá ngoài kéo xuống 1 đốt ngón tay.
	Đờm - Du - Thổ - Túc lâm khớp Chỗ lõm phía trước khớp xương bàn - ngón chân thứ 4- 5.
	Đờm - Kinh - Thủy - Dương phụ Trên đỉnh mắt cá ngoài 4 thốn, ở bờ trước xương mác.
	Vị - Hợp - Hỏa - Túc tam lý Úp bàn tay lên trên đầu gối, ngón giữa đặt ở trên xương chày, cách 1 khoát ngón tay ngón đeo nhẫn chỉ vào túc huyết.
	Bàng quang - Khích - Kim môn Bàn chân ngay ngắn, từ Thân mạch xuống và ra trước 0,5 thốn chỗ lõm giữa 2 đốt xương cổ chân xuống.
	Đờm - Khích - Ngoại khâu Trên mắt cá chân 7 thốn, phía sau huyết Dương giao, đo ngang ra 1 thốn ở bờ sau xương mác, khe giữa cơ mác bên đùi và cơ dép.
	Vị - Khích - Lương Khâu Ở chỗ lõm trên ngoài xương đầu gối 2 thốn.
	Thận - Khích - Thủy tuyến Thẳng dưới huyết Thái Khê 1 thốn, trên xương gót chân chỗ lõm vào.
	Tỳ - Khích - Địa cơ Ở sát bờ sau trong xương chày, dưới huyết Âm lăng tuyến 3 thốn.
	Can - Khích - Trung đô Đỉnh cao mắt cá trong thẳng lên 7 thốn, hoặc huyết Lãi câu thẳng lên 2 thốn.

BỘ ÂM THỦY VÀ LẠC TÚC CHÂM

Trị bệnh thận, đau nhức, mất ngủ, ruột non, ổn định huyết áp...

Chú ý : Sau khi dán bộ huyết xong. Nếu có nơi nào xuất hiện đau nhức. Tùy theo vùng đau lớn nhỏ mà cắt dán miếng Salonpas cho thích hợp tại vị trí đó.

	
	Thận - Tĩnh - Thử - Dũng tuyền Dưới lòng bàn chân, huyết ở điểm lõm khi co bàn chân, chỗ giữa ngón thứ 2 và thứ 3.
	Thận - Vinh - Mộc - Nhiên cốc Chỗ lõm sát bờ dưới xương thuyền, trên đường nổi da gân chân và mu chân.
	Thận - Kinh - Thổ - Phục lưu Từ huyết Thái Khê đo thẳng lên 2 thốn chỗ lõm trước gân gót.
	Thận - Hợp - Kim - Âm cốc Từ bờ sau nếp gấp gối sau, giữa gân cơ bán gân và gân cơ bán mạc.
	Thận - Chiếu hải Từ đỉnh mắt cá trong kéo xuống 1 đốt ngón tay.
	Tỳ - Vinh - Thủy - Đại đô Bờ trong xương ngón cái, trên đường tiếp giáp lằn da gan bàn chân chỗ dưới chỏm xương bàn chân.
	Tỳ - Du - Thử - Thái bạch Chỗ lõm phía sau dưới đầu xương bàn chân thứ 1, trên đường tiếp giáp lằn da gan bàn chân.
	Can - Du - Kim - Thái xung Giữa kẽ ngón chân 1 và 2 đo lên 2 thốn về phía mu chân.
	Can - Kinh - Thủy - Trung phong Bờ dưới mắt cá trong khoảng 1 thốn điểm lõm giữa cơ dài ngón cái và cơ chày trước.
	Bàng quang - Tĩnh - Thủy - Chỉ âm Ở cạnh ngoài gốc móng ngón út, cách gốc móng khoảng hơn 0,1 thốn.
	Bàng quang - Du - Mộc - Thúc cốt Ở chỗ lõm cạnh ngoài, sau đầu nhỏ xương bàn chân nối với ngón 5.
	Bàng quang - Thân mạch Từ đỉnh mắt cá ngoài kéo xuống 1 đốt ngón tay.
	Đờm - Du - Thổ - Túc lâm khớp Chỗ lõm phía trước khớp xương bàn - ngón chân thứ 4- 5.
	Đờm - Kinh - Thủy - Dương phụ Trên đỉnh mắt cá ngoài 4 thốn, ở bờ trước xương mác.
	Vị - Hợp - Hỏa - Túc tam lý Úp bàn tay lên trên đầu gối, ngón giữa đặt ở trên xương chày, cách 1 khoát ngón tay ngón đeo nhẫn chỉ vào túc huyết.
	Bàng quang - Lạc - Phi dương Ngồi ngay, để thẳng chân, từ mắt cá ngoài lên 7 thốn, khoảng gần huyết Thừa sơn chéo xuống và ra ngoài 1 thốn.
	Đờm - Lạc - Quang minh Trên đỉnh mắt cá ngoài 5 thốn, gần bờ trước xương mác trong khe đuôi chùng các ngón chân và cơ mác bên gần.
	Vị - Lạc - Phong long Đỉnh mắt cá chân ngoài lên 8 thốn hoặc lấy huyết ở điểm giữa nếp kheo chân và mắt cá chân ngoài.
	Thận - Lạc - Đại chung Phía sau mắt cá chân trong, chỗ lõm tạo nên do gân gót bám vào bờ trên trong xương gót.
	Tỳ - Lạc - Công tôn Chỗ lõm nơi tiếp giáp của thân và đầu sau xương bàn chân 1, trên đường tiếp giáp lằn da gan bàn chân.
	Can - Lạc - Lãi cầu Đỉnh mắt cá trong thẳng lên 5 thốn, huyết ở sát bờ sau trong xương chày.

* Tác giả xin gửi đến quý vị lời yêu thương và trân trọng nhất.

Nếu có thắc mắc xin liên hệ : Thầy Đặng Đức Thảo

Email : thao_dang5@yahoo.com

Để xem video hướng dẫn dán salonpas trên trang: Youtube.com

Vui lòng gỡ tờ khóa sau: Bài học châm cứu và mạch lý - Bộ âm Thủy và lạc túc châm

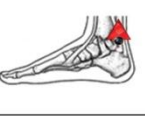
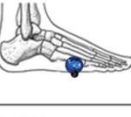
<https://tieulun.hopto.org>



BỘ DƯƠNG THỦ VÀ KHÍCH TÚC CHÂM

Trị bệnh túi mật, ổn định huyết áp, đau nhức, mất ngủ

Chú ý : Sau khi dán bộ huyết xong. Nếu có nơi nào xuất hiện đau nhức. Tùy theo vùng đau lớn nhỏ mà cắt dán miếng Salonpas cho thích hợp tại vị trí đó.

		
	Đởm - Tinh - Mộc - Túc khiếu âm Bên ngoài ngón chân thứ 4, cách góc móng chân chừng 0,1 thốn. Huyết trên đường tiếp giáp da gan chân-mu chân	 Thận - Du - Hỏa - Thái khê Trung điểm giữa đường nối bờ sau mắt cá trong nối và mép trong gân gót.
	Đởm - Vinh - Hỏa - Hiệp khê Khe giữa xương bàn chân ngón thứ 4 và 5, huyết nằm ở đầu kẻ giữa 2 ngón chân, phía trên mu chân.	 Thận - Chiếu hải Từ đỉnh mắt cá trong kéo xuống 1 đốt ngón tay.
	Đởm - Nguyên - Kim - Khâu khư Ở phía trước và dưới mắt cá ngoài chân, nơi chỗ lõm của khe xương cạnh nhóm cơ dưới dài các ngón chân, hoặc từ ngón chân thứ 4 kéo thẳng lên mắt cá gặp chỗ lõm hoặc lấy ở chỗ lõm giữa huyết Thân mạch và Giải khê, ấn vào thấy tức.	 Can - Du - Kim - Thái xung Giữa kẻ ngón chân 1 và 2 đo lên 2 thốn về phía mu chân.
	Đởm - Kinh - Thủy - Dương phụ Trên đỉnh mắt cá ngoài 4 thốn, ở bờ trước xương mác.	 Can - Hợp - Thủy - Khúc tuyền Khi gấp chân lại, huyết nằm trên phía trong xương đùi đầu nếp gấp đầu gối.
	Bàng quang - Vinh - Thủy - Thông cổ Chỗ lõm phía trước khớp bàn và ngón út.	 Bàng quang - Khích - Kim môn Bàn chân ngay gần, từ Thân mạch xuống và ra trước 0,5 thốn chỗ lõm giữa 2 đốt xương cổ chân xuống.
	Bàng quang - Du - Mộc - Thúc cốt Ở chỗ lõm cạnh ngoài, sau đầu nhỏ xương bàn chân nối với ngón 5.	 Đởm - Khích - Ngoại khâu Trên mắt cá chân 7 thốn, phía sau huyết Dương giao, đo ngang ra 1 thốn ở bờ sau xương mác, khe giữa cơ mác bên đùi và cơ dếp.
	Bàng quang - Thân mạch Từ đỉnh mắt cá ngoài kéo xuống 1 đốt ngón tay.	 Vị - Khích - Lương Khâu Ở chỗ lõm trên ngoài xương đầu gối 2 thốn.
	Vị - Nguyên - Thủy - Xung dương Dưới huyết Giải khê 1,5 thốn, nơi cao nhất của mu bàn chân chỗ có động mạch đập.	 Thận - Khích - Thủy tuyền Thẳng dưới huyết Thái khê 1 thốn, trên xương gót chân chỗ lõm vào.
	Vị - Du - Thủy - Hãm cổ Giữa kẻ ngón chân 2-3 đo lên 0,5 thốn về phía mu chân.	 Tỳ - Khích - Địa cơ Ở sát bờ sau trong xương chày, dưới huyết Âm lăng tuyền 3 thốn.
	Vị - Hợp - Hỏa - Túc tam lý Úp bàn tay lên trên đầu gối, ngón giữa đặt ở trên xương chày, cách 1 khoát ngón tay ngón đeo nhẫn chỉ vào túc huyết.	 Can - Khích - Trung đở Đỉnh cao mắt cá trong thẳng lên 7 thốn, hoặc huyết Lãi câu thẳng lên 2 thốn.
	Thận - Tinh - Thủy - Dũng tuyền Dưới lòng bàn chân, huyết ở điểm lõm khi co bàn chân, chỗ giữa ngón thứ 2 và thứ 3.	

* Tác giả xin gửi đến quý vị lời yêu thương và trân trọng nhất.
Nếu có thắc mắc xin liên hệ : **Thầy Đặng Đức Thảo**
Email : thao_dang5@yahoo.com

Để xem video hướng dẫn dán salonpas trên trang: <https://tieulun.hopto.org>
Vui lòng gỡ từ khóa sau: Bài học châm cứu và mạch lý - Bộ dương Thủ và khích túc châm

BỘ DƯƠNG THỦ VÀ LẠC TÚC CHÂM

Trị bệnh túi mật, ổn định huyết áp, đau nhức, mất ngủ

Chú ý : Sau khi dán bộ huyết xong. Nếu có nơi nào xuất hiện đau nhức. Tùy theo vùng đau lớn nhỏ mà cắt dán miếng Salonpas cho thích hợp tại vị trí đó.

	Đởm - Tĩnh - Mộc - Túc khiếu âm Bên ngoài ngón chân thứ 4, cách góc móng chân chừng 0,1 thốn. Huyết trên đường tiếp giáp da gan chân-mu chân	Thận - Du - Hỏa - Thái khê Trung điểm giữa đường nối bờ sau mắt cá trong nối và mép trong gân gót.
	Đởm - Vinh - Hỏa - Hiệp khê Khe giữa xương bàn chân ngón thứ 4 và 5, huyết nằm ở đầu kẻ giữa 2 ngón chân, phía trên mu chân.	Thận - Chiếu hải Từ đỉnh mắt cá trong kéo xuống 1 đốt ngón tay.
	Đởm - Nguyên - Kim - Khâu khư Ở phía trước và dưới mắt cá ngoài chân, nơi chỗ lõm của khe xương cạnh nhóm cơ dưới dài các ngón chân, hoặc từ ngón chân thứ 4 kéo thẳng lên mắt cá gặp chỗ lõm hoặc lấy ở chỗ lõm giữa huyết Thân mạch và Giải khê, ấn vào thấy tức.	Can - Du - Kim - Thái xung Giữa kẻ ngón chân 1 và 2 đo lên 2 thốn về phía mu chân.
	Đởm - Kinh - Thủy - Dương phụ Trên đỉnh mắt cá ngoài 4 thốn, ở bờ trước xương mác.	Can - Hợp - Thủy - Khúc tuyền Khi gấp chân lại, huyết nằm trên phía trong xương đùi đầu nếp gấp đầu gối.
	Bàng quang - Vinh - Thủy - Thông cổc Chỗ lõm phía trước khớp bàn và ngón út.	Bàng quang - Lạc - Phi dương Ngồi ngay, để thẳng chân, từ mắt cá ngoài lên 7 thốn, khoảng gần huyết Thừa sơn chéo xuống và ra ngoài 1 thốn.
	Bàng quang - Du - Mộc - Thúc cốt Ở chỗ lõm cạnh ngoài, sau đầu nhỏ xương bàn chân nối với ngón 5.	Đởm - Lạc - Quang minh Trên đỉnh mắt cá ngoài 5 thốn, gần bờ trước xương mác trong khe dưới chung các ngón chân và cơ mác bên trong.
	Bàng quang - Thân mạch Từ đỉnh mắt cá ngoài kéo xuống 1 đốt ngón tay.	Vị - Lạc - Phong long Đỉnh mắt cá chân ngoài lên 8 thốn hoặc lấy huyết ở điểm giữa nếp kheo chân và mắt cá chân ngoài.
	Vị - Nguyên - Thủy - Xung dương Dưới huyết Giải khê 1,5 thốn, nơi cao nhất của mu bàn chân chỗ có động mạch đập.	Thận - Lạc - Đại chung Phía sau mắt cá chân trong, chỗ lõm tạo nên do gân gót bám vào bờ trên trong xương gót.
	Vị - Du - Thủy - Hãm cổc Giữa kẻ ngón chân 2-3 đo lên 0,5 thốn về phía mu chân.	Tỳ - Lạc - Công tôn Chỗ lõm nơi tiếp giáp của thân và đầu sau xương bàn chân 1, trên đường tiếp giáp lằn da gan bàn chân.
	Vị - Hợp - Hỏa - Túc tam lý Úp bàn tay lên trên đầu gối, ngón giữa đặt ở trên xương chày, cách 1 khoát ngón tay ngón đeo nhẫn chỉ vào túc huyết.	Can - Lạc - Lãi cầu Đỉnh mắt cá trong thẳng lên 5 thốn, huyết ở sát bờ sau trong xương chày
	Thận - Tĩnh - Thủy - Dũng tuyền Dưới lòng bàn chân, huyết ở điểm lõm khi co bàn chân, chỗ giữa ngón thứ 2 và thứ 3.	

* Tác giả xin gửi đến quý vị lời yêu thương và trân trọng nhất.
Nếu có thắc mắc xin liên hệ : **Thầy Đặng Đức Thảo**
Email : thao_dang5@yahoo.com

Để xem video hướng dẫn dán salonpas trên trang: <https://tieulun.hopto.org>
Vui lòng gỡ từ khóa sau: Bài học châm cứu và mạch lý - Bộ dương Thủ và lạc túc châm

BỘ ÂM MỘC VÀ KHÍCH TÚC CHÂM

Điều trị gan, ổn định huyết áp, mất ngủ, đau nhức, ...

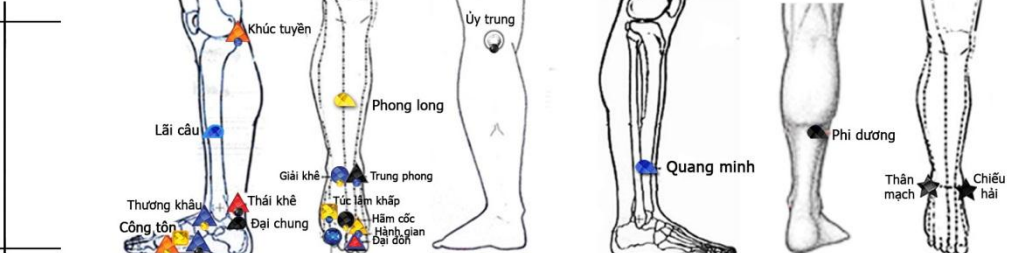
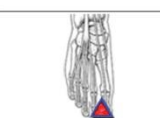
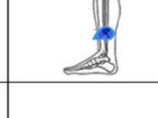
Chú ý : Sau khi dán bộ huyết xong. Nếu có nơi nào xuất hiện đau nhức. Tùy theo vùng đau lớn nhỏ mà cắt dán miếng Salonpas cho thích hợp tại vị trí đó.

	Can - Tĩnh - Hỏa - Đại đôn Cách bờ ngoài gốc móng chân ngón chân cái 0,1 thốn		Đờm - Du - Thổ - Túc lâm khớp Chỗ lõm phía trước khớp xương bàn - ngón chân thứ 4- 5.
	Can - Vinh - Thổ - Hành gian Kể ngón chân 1 - 2 đo lên 0,5 thốn về phía mu chân.		Vị - Du - Thủy - Hãm cốt Giữa kẽ ngón chân 2-3 đo lên 0,5 thốn về phía mu chân.
	Can - Kinh - Thủy - Trung phong Bờ dưới mắt cá trong khoảng 1 thốn điểm lõm giữa cơ dài ngón cái và cơ chày trước.		Vị - Kinh - Mộc - Giải khê Trên nếp gấp cổ chân giữa 2 gân cơ căng chân trước và gân cơ duỗi dài ngón chân cái
	Can - Hợp - Thử - Khúc tuyền Khi gấp chân lại, huyết nằm trên phía trong xương đùi đầu nếp gấp đầu gối.		Bàng quang - Hợp - Kim - Ủy trung Giữa nếp gấp sau khuỷu chân.
	Thận - Vinh - Mộc - Nhiên cốt Chỗ lõm sát bờ dưới xương thuyền, trên đường nổi da gần chân và mu chân.		Bàng quang - Khích - Kim môn Bàn chân ngay ngắn, từ Thân mạch xuống và ra trước 0,5 thốn chỗ lõm giữa 2 đốt xương cổ chân xuống.
	Thận - Du - Hỏa - Thái khê Trung điểm giữa đường nổi bờ sau mắt cá trong nổi và mép trong gân gót.		Đờm - Khích - Ngoại khâu Trên mắt cá chân 7 thốn, phía sau huyết Dương giao, đo ngang ra 1 thốn ở bờ sau xương mác, khe giữa cơ mác bên đùi và cơ dép.
	Thận - Chiếu hải Từ đỉnh mắt cá trong kéo xuống 1 đốt ngón tay.		Vị - Khích - Lương Khâu Ở chỗ lõm trên ngoài xương đầu gối 2 thốn.
	Tỳ - Du - Thử - Thái bạch Chỗ lõm phía sau dưới đầu xương bàn chân thứ 1, trên đường tiếp giáp lằn da gan bàn chân.		Thận - Khích - Thủy tuyền Thẳng dưới huyết Thái khê 1 thốn, trên xương gót chân chỗ lõm vào.
	Tỳ - Kinh - Mộc - Thương khâu Chỗ lõm phía trước mắt cá chân trong, nằm giữa gân cơ căng chân sau và khớp sên-thuyền.		Tỳ - Khích - Địa cơ Ở sát bờ sau trong xương chày, dưới huyết Âm lăng tuyền 3 thốn.
	Bàng quang - Thân mạch Từ đỉnh mắt cá ngoài kéo xuống 1 đốt ngón tay.		Can - Khích - Trung đô Đỉnh cao mắt cá trong thẳng lên 7 thốn, hoặc huyết Lãi câu thẳng lên 2 thốn.
	Đờm - Tĩnh - Mộc - Túc khiếu âm Bên ngoài ngón chân thứ 4, cách góc móng chân chừng 0,1 thốn. Huyết trên đường tiếp giáp da gan chân-mu chân		

BỘ ÂM MỘC VÀ LẠC TÚC CHÂM

Điều trị gan, ổn định huyết áp, mất ngủ, đau nhức, ...

Chú ý : Sau khi dán bộ huyết xong. Nếu có nơi nào xuất hiện đau nhức. Tùy theo vùng đau lớn nhỏ mà cắt dán miếng Salonpas cho thích hợp tại vị trí đó.

	
 Can - Tinh - Hỏa - Đại đôn Cách bờ ngoài gốc móng chân ngón chân cái 0,1 thốn	 Đờm - Du - Thổ - Túc lâm khấp Chỗ lõm phía trước khớp xương bàn - ngón chân thứ 4- 5.
 Can - Vinh - Thổ - Hành gian Kể ngón chân 1 - 2 đo lên 0,5 thốn về phía mu chân.	 Vị - Du - Thủy - Hãm cốt Giữa kẽ ngón chân 2-3 đo lên 0,5 thốn về phía mu chân.
 Can - Kinh - Thủy - Trung phong Bờ dưới mắt cá trong khoảng 1 thốn điểm lõm giữa cơ dài ngón cái và cơ chày trước.	 Vị - Kinh - Mộc - Giải khê Trên nếp gấp cổ chân giữa 2 gân cơ căng chân trước và gân cơ duỗi dài ngón chân cái.
 Can - Hợp - Thử - Khúc tuyền Khi gấp chân lại, huyết nằm trên phía trong xương đùi đầu nếp gấp đầu gối.	 Bàng quang - Hợp - Kim - Ủy trung Giữa nếp gấp sau khuỷu chân.
 Thận - Vinh - Mộc - Nhiên cốt Chỗ lõm sát bờ dưới xương thuyền, trên đường nối da gân chân và mu chân.	 Bàng quang - Lạc - Phi dương Ngồi ngay, để thẳng chân, từ mắt cá ngoài lên 7 thốn, khoảng gần huyết Thừa sơn chéo xuống và ra ngoài 1 thốn.
 Thận - Du - Hỏa - Thái khê Trung điểm giữa đường nối bờ sau mắt cá trong nối và mép trong gân gót.	 Đờm - Lạc - Quang minh Trên đỉnh mắt cá ngoài 5 thốn, gần bờ trước xương mác trong khe duỗi chung các ngón chân và cơ mác bên gần.
 Thận - Chiếu hải Từ đỉnh mắt cá trong kéo xuống 1 đốt ngón tay.	 Vị - Lạc - Phong long Đỉnh mắt cá chân ngoài lên 8 thốn hoặc lấy huyết ở điểm giữa nếp kheo chân và mắt cá chân ngoài.
 Tỳ - Du - Thử - Thái bạch Chỗ lõm phía sau dưới đầu xương bàn chân thứ 1, trên đường tiếp giáp lằn da gan bàn chân.	 Thận - Lạc - Đại chũng Phía sau mắt cá chân trong, chỗ lõm tạo nên do gân gót bám vào bờ trên trong xương gót.
 Tỳ - Kinh - Mộc - Thương khâu Chỗ lõm phía trước mắt cá chân trong, nằm giữa gân cơ căng chân sau và khớp sên-thuyền.	 Tỳ - Lạc - Công tôn Chỗ lõm nơi tiếp giáp của thân và đầu sau xương bàn chân 1, trên đường tiếp giáp lằn da gan bàn chân.
 Bàng quang - Thân mạch Từ đỉnh mắt cá ngoài kéo xuống 1 đốt ngón tay.	 Can - Lạc - Lãi cầu Đỉnh mắt cá trong thẳng lên 5 thốn, huyết ở sát bờ sau trong xương chày.
 Đờm - Tinh - Mộc - Túc khiếu âm Bên ngoài ngón chân thứ 4, cách góc móng chân chừng 0,1 thốn. Huyết trên đường tiếp giáp da gan chân-mu chân	

BỘ DƯƠNG HỎA VÀ KHÍCH TÚC CHÂM

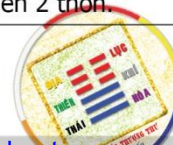
Trị bệnh bao tử, đau nhức, mất ngủ, tim, ổn định huyết áp.

Chú ý : Sau khi dán bộ huyết xong. Nếu có nơi nào xuất hiện đau nhức. Tùy theo vùng đau lớn nhỏ mà cắt dán miếng Salonpas cho thích hợp tại vị trí đó.

	Vị - Tĩnh - Thổ - Lệ đoài Ngoài ngón chân thứ 2, cách góc móng chân 0,1 thốn.		Tỳ - Hợp - Hỏa - Âm lăng tuyền Chỗ lõm tạo bởi bờ sau trong đầu trên xương chày với đường ngang qua nơi lồi cao nhất của cơ căng chân trước xương chày cách nếp gấp đầu gối 2,5 thốn.
	Vị - Vinh - Kim - Nội đình Giữa kẽ ngón chân 2-3.		Can - Tĩnh - Hỏa - Đại đôn Cách bờ ngoài gốc móng chân ngón chân cái 0,1 thốn
	Vị - Nguyên - Thử - Xung dương Dưới huyết Giải khê 1,5 thốn, nơi cao nhất của mu bàn chân chỗ có động mạch đập.		Can - Du - Kim - Thái xung Giữa kẽ ngón chân 1 và 2 đo lên 2 thốn về phía mu chân.
	Vị - Kinh - Mộc - Giải khê Trên nếp gấp cổ chân giữa 2 gân cơ căng chân trước và gân cơ duỗi dài ngón chân cái.		Thận - Chiếu hải Từ đỉnh mắt cá trong kéo xuống 1 đốt ngón tay.
	Đờm - Vinh - Hỏa - Hiệp khê Khe giữa xương bàn chân ngón thứ 4 và 5, huyết nằm ở đầu kẽ giữa 2 ngón chân, phía trên mu chân.		Bàng quang - Khích - Kim môn Bàn chân ngay ngắn, từ Thân mạch xuống và ra trước 0,5 thốn chỗ lõm giữa 2 đốt xương cổ chân xuống.
	Đờm - Du - Thổ - Túc lâm khớp Chỗ lõm phía trước khớp xương bàn - ngón chân thứ 4- 5.		Đờm - Khích - Ngoại khâu Trên mắt cá chân 7 thốn, phía sau huyết Dương giao, đo ngang ra 1 thốn ở bờ sau xương mác, khe giữa cơ mác bên đùi và cơ dép.
	Bàng quang - Du - Mộc - Thúc cốt Ở chỗ lõm cạnh ngoài, sau đầu nhỏ xương bàn chân nối với ngón 5.		Vị - Khích - Lương Khâu Ở chỗ lõm trên ngoài xương đầu gối 2 thốn.
	Bàng quang - Nguyên - Hỏa - Kinh cốt Ở cạnh ngoài bàn chân, phía dưới đầu mẫu xương to (đầu trong xương bàn ngón út)		Thận - Khích - Thủy tuyền Thẳng dưới huyết Thái khê 1 thốn, trên xương gót chân chỗ lõm vào.
	Bàng quang - Hợp - Kim - Ủy trung Giữa nếp gấp sau khủy chân.		Tỳ - Khích - Địa cơ Ở sát bờ sau trong xương chày, dưới huyết Âm lăng tuyền 3 thốn.
	Bàng quang - Thân mạch Từ đỉnh mắt cá ngoài kéo xuống 1 đốt ngón tay.		Can - Khích - Trung đô Đỉnh cao mắt cá trong thẳng lên 7 thốn, hoặc huyết Lãi câu thẳng lên 2 thốn.
	Tỳ - Du - Thử - Thái bạch Chỗ lõm phía sau dưới đầu xương bàn chân thứ 1, trên đường tiếp giáp lằn da gan bàn chân.		

* Tác giả xin gửi đến quý vị lời yêu thương và trân trọng nhất.
Nếu có thắc mắc xin liên hệ : **Thầy Đặng Đức Thảo**
Email : thao_dang5@yahoo.com

Để xem video hướng dẫn dán salonpas trên trang: <https://tieulun.hopto.org>
Vui lòng gỡ từ khóa sau: Bài học châm cứu và mạch lý - Bộ dương Hỏa và khích túc châm



BỘ DƯƠNG HỎA VÀ LẠC TÚC CHÂM

Trị bệnh bao tử, đau nhức, mất ngủ, tim, ổn định huyết áp.

Chú ý : Sau khi dán bộ huyết xong. Nếu có nơi nào xuất hiện đau nhức. Tùy theo vùng đau lớn nhỏ mà cắt dán miếng Salonpas cho thích hợp tại vị trí đó.

	Vị - Tĩnh - Thổ - Lệ đoài Ngoài ngón chân thứ 2, cách góc móng chân 0,1 thốn.
	Vị - Vinh - Kim - Nội đình Giữa kẽ ngón chân 2-3.
	Vị - Nguyên - Thử - Xung dương Dưới huyết Giải khê 1,5 thốn, nơi cao nhất của mu bàn chân chỗ có động mạch đập.
	Vị - Kinh - Mộc - Giải khê Trên nếp gấp cổ chân giữa 2 gân cơ căng chân trước và gân cơ duỗi dài ngón chân cái.
	Đởm - Vinh - Hỏa - Hiệp khê Khe giữa xương bàn chân ngón thứ 4 và 5, huyết nằm ở đầu kẽ giữa 2 ngón chân, phía trên mu chân.
	Đởm - Du - Thổ - Túc lâm khớp Chỗ lõm phía trước khớp xương bàn - ngón chân thứ 4- 5.
	Bàn quang - Du - Mộc - Thúc cốt Ở chỗ lõm cạnh ngoài, sau đầu nhỏ xương bàn chân nối với ngón 5.
	Bàn quang - Nguyên - Hỏa - Kinh cốt Ở cạnh ngoài bàn chân, phía dưới đầu mẫu xương to (đầu trong xương bàn ngón út).
	Bàn quang - Hợp - Kim - Ủy trung Giữa nếp gấp sau khủy chân.
	Bàn quang - Thân mạch Từ đỉnh mắt cá ngoài kéo xuống 1 đốt ngón tay.
	Tỳ - Du - Thử - Thái bạch Chỗ lõm phía sau dưới đầu xương bàn chân thứ 1, trên đường tiếp giáp lằn da gan bàn chân.
	Tỳ - Hợp - Hỏa - Âm lăng tuyền Chỗ lõm tạo bởi bờ sau trong đầu trên xương chày với đường ngang qua nơi lồi cao nhất của cơ căng chân trước xương chày cách nếp gấp đầu gối 2,5 thốn.
	Can - Tĩnh - Hỏa - Đại đôn Cách bờ ngoài gốc móng chân ngón chân cái 0,1 thốn
	Can - Du - Kim - Thái xung Giữa kẽ ngón chân 1 và 2 đo lên 2 thốn về phía mu chân.
	Thận - Chiếu hải Từ đỉnh mắt cá trong kéo xuống 1 đốt ngón tay.
	Bàn quang - Lạc - Phi dương Ngồi ngay, để thẳng chân, từ mắt cá ngoài lên 7 thốn, khoảng gần huyết Thừa sơn chéo xuống và ra ngoài 1 thốn.
	Đởm - Lạc - Quang minh Trên đỉnh mắt cá ngoài 5 thốn, gần bờ trước xương mác trong khe duỗi chung các ngón chân và cơ mác bên gần.
	Vị - Lạc - Phong long Đỉnh mắt cá chân ngoài lên 8 thốn hoặc lấy huyết ở điểm giữa nếp kheo chân và mắt cá chân ngoài.
	Thận - Lạc - Đại chung Phía sau mắt cá chân trong, chỗ lõm tạo nên do gân gót bám vào bờ trên trong xương gót.
	Tỳ - Lạc - Công tôn Chỗ lõm nơi tiếp giáp của thân và đầu sau xương bàn chân 1, trên đường tiếp giáp lằn da gan bàn chân.
	Can - Lạc - Lãi cầu Đỉnh mắt cá trong thẳng lên 5 thốn, huyết ở sát bờ sau trong xương chày

* Tác giả xin gửi đến quý vị lời yêu thương và trân trọng nhất.
Nếu có thắc mắc xin liên hệ : **Thầy Đặng Đức Thảo**
Email : thao_dang5@yahoo.com

Để xem video hướng dẫn dán salonpas trên trang: <https://tieulun.hopto.org>
Vui lòng gỡ từ khóa sau: Bài học châm cứu và mạch lý - Bộ dương Hỏa và lạc túc châm

